TRUYỆN KINH DỊ CHỌN LỌC

Thạch Bất Hoại

Chuyến Xe Cuối Cùng

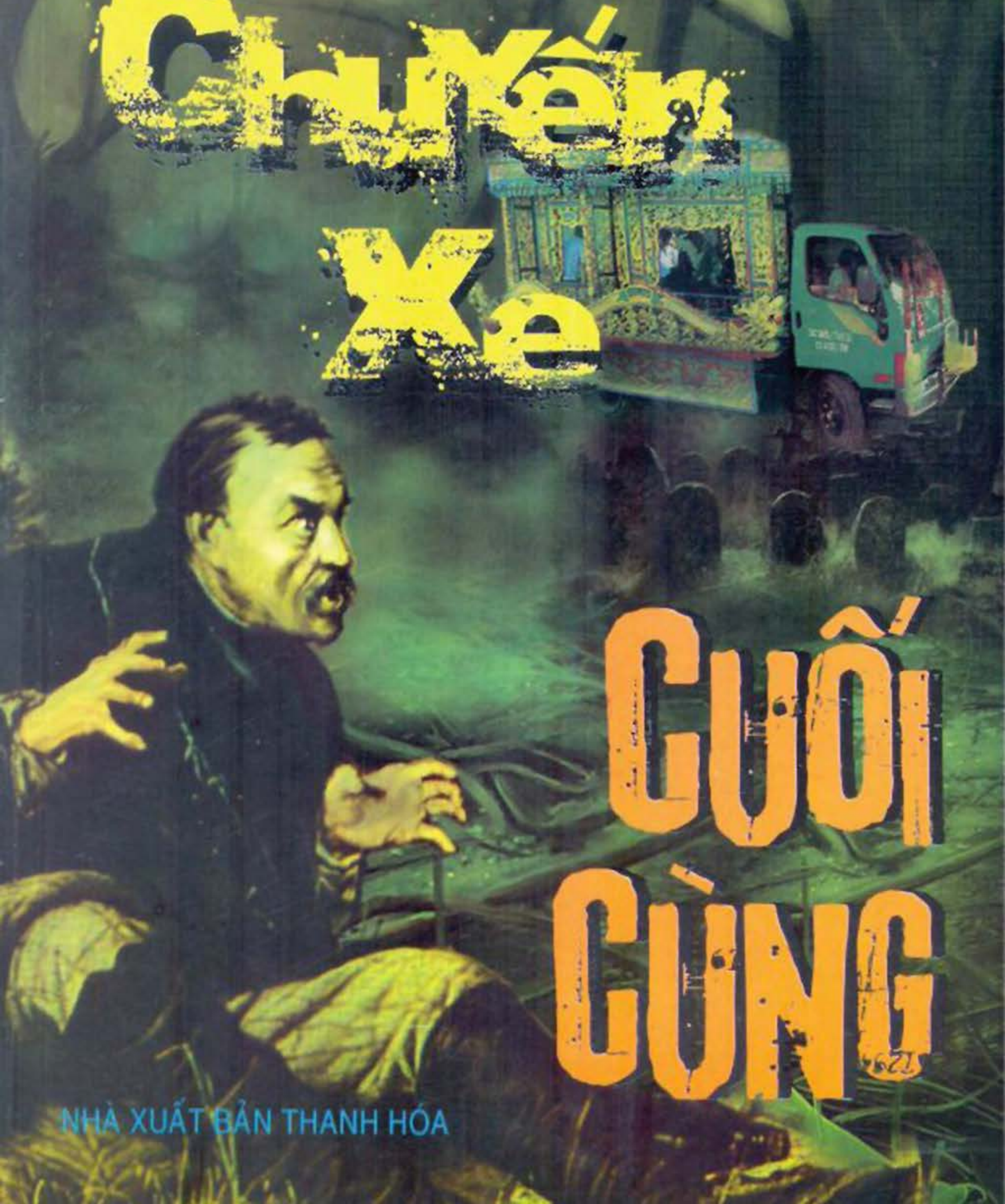

NHÀ XUẤT BẢN THANH HÓA

CHUYẾN XE CHỐI CÙNG

(Truyện kinh dị chọn lọc)

TRUYỆN KINH DỊ CHỌN LỌC

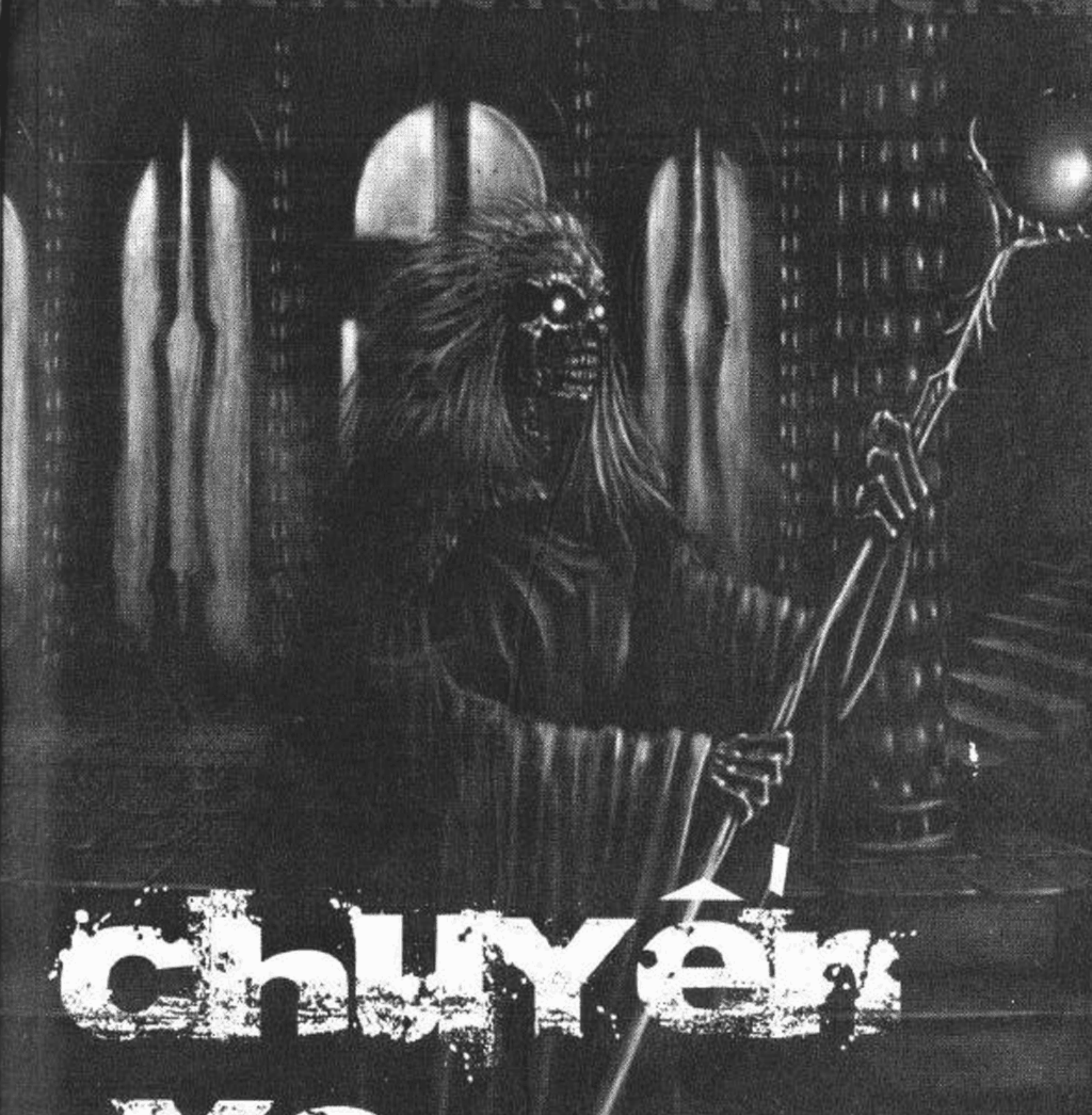

chuyến xe CUỐI CÙNG

LỜI GIỚI THIỆU

Trí tưởng tượng là nguồn cảm hứng vô tận cho cuộc sống con người.

Nếu như không có trí tưởng tượng, thì ngày nay nhân loại đã không có những sản phẩm văn hóa độc đáo...

Truyện ma quỉ, thần linh, tiên bụt cũng xuất phát từ trí tưởng tượng kỳ diệu ấy. Nó thể hiện khát vọng của con người trước cuộc sống, trước cuộc đấu tranh với thiên nhiên khắc nghiệt để tồn tại...

Trước khi có chữ viết, đã có rất nhiều câu chuyện truyền kỳ, ma quái xuất hiện, được lưu truyền từ đời này qua đời khác. Sau này, sử sách đã ghi chép lại, trở thành những áng văn bất tuyệt.

Thế giới con người có điều thiện, điều ác, thì thế giới tâm linh cũng vậy. Có thần, có tiên, có bụt, thì cũng phải có ma, có quỉ, và nhiều thế lực đối trọng khác. Nó góp phần làm cho đời sống con người thêm phong phú.

Thường thường, theo truyện truyền kỳ, ma quái, người thiện chết đi hóa thành tiên, thần, còn kẻ ác chết đi hóa

thành ma quỉ. Nhưng đó chỉ là cái nhìn phiến diện. Có rất nhiều người chết oan do bị các thế lực phong kiến áp bức, giết hại, hóa thành ma để báo oán, hoặc ma quỉ hiện ra trong tâm thức của con người để răn dạy con người, phải tránh xa cái xấu, cái ác nếu không sẽ bị quả báo.

Các truyện ma của tác giả Thạch Bất Hoại cũng không ngoài mục đích tôn thờ vẻ đẹp thánh thiện của con người, đấu tranh với cái ác, cái băng hoại của tâm hồn con người. Ma trong truyện Thạch Bất Hoại thấm đẫm chất nhân văn, tác giả mượn truyện ma để nói chuyện người. Đó là chủ đích của Thạch Bất Hoại. Như lời nói:

Ma quỉ ở đâu ra
Ma quỉ tự lòng ta...

Vì vậy, khi lòng trong, hồn sáng, thì dù có là ma, là quỉ, vẫn có nét đẹp đáng yêu của cuộc sống. Đọc truyện của Thạch Bất Hoại, các bạn sẽ thấy rõ điều ấy.

Trân trọng giới thiệu với bạn đọc các truyện của Thạch Bất Hoại. Mong được quí vị gần xa góp ý.

Chuyến xe cuối cùng

Ông Yêu là người lái xe, chuyên chở quan tài người chết ra nghĩa địa Hàng Dương. Ông làm nghề này đã mấy chục năm... Xe của ông chở đủ loại xác chết. Xác chết già có, bệnh có, trẻ có... Mỗi lần đến chỗ hạ huyệt, ông đều ném nắm đất xuống chỗ quan tài, dù người đó không quen biết. Nghĩa tử là nghĩa tận mà. Bạn ông, ông Bác cũng làm nghề như ông. Ông Yêu bảo:

– Bác Bác này, chúng ta thỏa thuận với nhau, nếu như tôi đi trước, hoặc bác đi trước, thì một trong hai người phải chở xác người kia ra nghĩa địa. Lúc đó mới yên tâm ra đi...

Ông Bác cười:

– Sao ông lo sớm quá vậy? Mới sáu mươi mà đã vội vậy sao?

Ông Yêu chép miệng:

– Thì tôi cứ dặn vậy. Con người ta có số mệnh cả. Ngày nào cũng chở người chết, thấy cảnh đó, mình

cũng chuẩn bị là vừa. Thấy người nằm đó, biết sau thế nào? Rồi sớm muộn cũng về với bụi đất cả thôi... Tôi đã chuẩn bị sẵn cho mình một chỗ ở nghĩa địa Hàng Dương rồi... Phong cảnh tuyệt đẹp, gió thổi vi vút cả ngày, lại đồi núi nhô nhấp, suối nước róc rách...

Ông Bác thân mật:

– Ông mà chết rồi, đâu còn nhìn thấy cảnh đó nữa. Ông lẩm cẩm mất rồi...

Ông Yêu ngớ người:

– Ừ nhỉ, mà tôi làm sao ấy, ông ạ... ngày nào cũng nằm thấy có ai đó gọi mình. Mơ hồ và xa xăm lắm... Tất cả giống như ảo ảnh vậy... Mà ông Bác này, có lẽ chúng ta già cả rồi.

Ông Bác chép miệng:

– Đúng thế, chúng ta đều đã sáu mươi. Lục thập nhi nhĩ thuận, mà thôi, không nhắc đến chuyện đó nữa.

Ông Yêu nói:

– Thế ông có hứa với tôi điều tôi vừa nói với ông không?

Ông Bác gật đầu:

– Được rồi, tôi hứa... tôi về đây. Tôi sẽ chở ông và ném đất...

Ông Bác ra về, ông Yêu ngồi lặng một lúc lâu...

Tưởng chỉ là lời nói cho có chuyện, ai ngờ lại thành linh nghiệm. Ông Yêu đang khỏe mạnh, tự nhiên lăn đùng ra chết. Ông chết không để lại trăn trối

gì. Nét mặt thanh thản. Vợ con ông khóc lóc ầm ĩ... Ông Bác đến thăm bạn, than thở:

– Ông Yêu ơi, sao ông lại linh cảm thế? Phải chăng ông đã biết trước số mệnh của mình.

Quan tài đưa đến, thủ tục khâm liệm diễn ra nhanh chóng. Anh em trại hòm, chỗ ông Yêu lái xe mấy chục năm trời, đều buồn tiếc ông Yêu. Vì ông Yêu hiền lành, làm việc tận tụy. Thú vui của ông là sau buổi làm việc, tắm rửa thật sạch sẽ, rồi khề khà cốc rượu trắng, cùng với ít đậu phộng. Vợ ông hỏi:

– Ông ăn uống như vậy, không xót ruột sao? Để tôi mua thêm đồ ăn cho ông nghe?

Ông Yêu lắc đầu:

– Tôi chỉ nhâm nhi rồi ăn cơm mà. Đâu có say sưa gì đâu, bà yên tâm...

Bà vợ tần ngần:

– Ông Yêu à, dạo này ông có vẻ buồn thế? Ai làm ông buồn vậy?

Ông Yêu nói:

– Này, bà, bà có bao giờ nghĩ về cái chết không vậy?

Bà vợ gắt:

– Ông nói cái gì mà khiếp quá vậy? Tôi sợ lắm...

Ông Yêu trầm ngâm:

– Sống chết có số, có gì mà sợ. Trời kêu ai nấy dạ mà.

Bà vợ xoa tay:

– Ông ảnh hưởng vì bệnh nghề nghiệp nhiều quá, ông ơi, hay xin nghỉ đi, đừng có làm nữa.

Ông Yêu cười:

– Tôi không làm, lấy gì nuôi bà, nuôi các con. Sanh nghề tử nghiệp, tôi lái xe chở xác chết đã bốn chục năm rồi... Tôi đã quen với công việc. Nhiều khi ở gần người chết hơn là với người sống.

Bà vợ bùi ngùi:

– Tôi hiểu nỗi lòng ông. Ông làm điều thiện, có gì mà phải băn khoăn nghĩ ngợi làm gì.

Ông Yêu nói:

– Nhưng ngày nào cũng chứng kiến cảnh chia ly, giữa người chết và người sống, không khỏi bùi ngùi, bà nó ạ. Nhiều cảnh thương tâm lắm. Có người chỉ mới đôi mươi. Thật tội...

Vợ ông im lặng, lát sau mới nói:

– Ông đừng nghĩ nữa có được không? Tôi xin ông đó...

Vợ ông Yêu nhớ đến những kỷ niệm với chồng, bật khóc. Mọi người an ủi:

– Thôi, như ông Yêu thế cũng là hưởng thọ rồi. Bà lên xe đi, ai lái xe ngoài đó?

Một giọng đáp:

– Cậu Nhân ấy mà. Nhân đâu, lên xe đi...

Cỗ quan tài được khiêng lên xe. Nhân, một trung niên, ba mươi lăm tuổi, tóc tai bờm xờm, da đen nhẻm, nổ máy. Chiếc xe rú lên rồi tắt lại... Ông chủ Thọ Lộc

cằn nhằn:

– Sao kỳ quá vậy? Xe hôm qua còn chạy tốt kia mà. Hay là hết xăng.

Nhân nhảy xuống, mở nắp xăng, còn đầy nửa bình, anh ta mở máy xe. Xe vẫn bình thường... Anh ta bật công tắc xe. Xe nổ máy, nhưng khi vào số, lại tắt. Nhân sửng sốt:

– Ông chủ à, cái xe làm sao ấy, y như bị ma nhập. Hay cái vía ông Yêu nặng quá.

Ông Thọ Lộc băn khoăn:

– Ông ấy chết rồi, làm gì còn vía nữa. Vía chỉ dành cho người sống mà thôi...

Nhân lắc đầu:

– Thế thì lạ thật. Mà cái xe này, chính ông Yêu đã lái trong mấy chục năm qua, hay nó còn luyến chủ. Dù là cái xe vô tri vô giác, nhưng nó cũng có tình lắm đó...

Ông Thọ Lộc trầm ngâm:

– Cậu nói cũng có lý... Được rồi, ta đốt nhang, cúng xe đi... cho nó lưu thông, kẻo trưa rồi.

Đám người bưng mâm hoa, hương đến, ông Thọ Lộc van vái:

– Ông Yêu ơi, chúng tôi làm lễ đưa ông ra nghĩa địa, mà xe cứ chết máy hoài. Tôi hiểu tình cảm của ông đối với cái xe, với chúng tôi. Bốn chục năm ông gắn bó với chúng tôi, tình sâu nghĩa đậm, anh em chúng tôi rất quí ông... Cầu xin linh hồn của ông siêu

sống đến giờ, có sao đâu?

Vợ ông Yêu sụt sịt:

– Không hiểu sao, ông Yêu nhà tôi dạo này lúc nào cũng nghĩ về cái chết. Nhiều đêm nghe ông nói khiếp. Ông ấy đi ra khỏi nhà, mắt lờ đờ nhắm nghiền. Lát sau, quay vào, tôi hỏi, ông ấy bảo là có linh hồn cần gặp ông ấy, ông ấy trò chuyện với linh hồn cả buổi và hồn ma còn bảo chờ ông ấy ở dưới suối vàng... Tôi nghĩ ông ấy bị ảnh hưởng nghề nghiệp...

Nhân gật đầu:

– Đúng vậy, bà chị à, nghề tụi em gặp ma hoài à! Có lần, vào nhà xác, đột nhiên xác chết nhảy dựng dậy, ai cũng hoảng kinh... Té ra là ai để cái hòm nghiêng, cái hòm lệch đi...

Ông chủ Thọ Lộc hỏi:

– Chị Yêu này, thế lúc ông ấy chết, có trăn trối gì không?

Bà vợ ông Yêu than thở:

– Ông ấy đang ngồi uống rượu, nói chuyện với tôi vui vẻ, bất chợt kêu lên: "Bà xã à! Có người đến đón tôi đó, bà ở lại khỏe nghe." Tôi nghe câu nói gở quá, cáu gắt la ông ấy. Thấy ông ấy ngồi im, rồi ngã vật xuống đất. Tôi rờ mũi thấy đã tắt thở. Tôi la hoảng lên. Ông ấy đâu có trăn trối gì đâu...

Nhân tò mò:

– Thế trước đó, ông ta có bị bệnh tật gì không?

Bà vợ ông Yêu lắc đầu:

sống đến giờ, có sao đâu?

Vợ ông Yêu sụt sịt:

– Không hiểu sao, ông Yêu nhà tôi dạo này lúc nào cũng nghĩ về cái chết. Nhiều đêm nghe ông nói khiếp. Ông ấy đi ra khỏi nhà, mắt lờ đờ nhắm nghiền. Lát sau, quay vào, tôi hỏi, ông ấy bảo là có linh hồn cần gặp ông ấy, ông ấy trò chuyện với linh hồn cả buổi và hồn ma còn bảo chờ ông ấy ở dưới suối vàng... Tôi nghĩ ông ấy bị ảnh hưởng nghề nghiệp...

Nhân gật đầu:

– Đúng vậy, bà chị à, nghề tụi em gặp ma hoài à! Có lần, vào nhà xác, đột nhiên xác chết nhảy dựng dậy, ai cũng hoảng kinh... Té ra là ai để cái hòm nghiêng, cái hòm lệch đi...

Ông chủ Thọ Lộc hỏi:

– Chị Yêu này, thế lúc ông ấy chết, có trăn trối gì không?

Bà vợ ông Yêu than thở:

– Ông ấy đang ngồi uống rượu, nói chuyện với tôi vui vẻ, bất chợt kêu lên: "Bà xã à! Có người đến đón tôi đó, bà ở lại khỏe nghe." Tôi nghe câu nói gở quá, cáu gắt la ông ấy. Thấy ông ấy ngồi im, rồi ngã vật xuống đất. Tôi rờ mũi thấy đã tắt thở. Tôi la hoảng lên. Ông ấy đâu có trăn trối gì đâu...

Nhân tò mò:

– Thế trước đó, ông ta có bị bệnh tật gì không?

Bà vợ ông Yêu lắc đầu:

– Không, không bệnh tật gì cả. Nếu tật bệnh còn nói làm gì? Thế có khổ cho tôi không cơ chứ...

Ông chủ Thọ Lộc ngẫm nghĩ, chậm rãi:

– Như vậy, ông Yêu là số đột tử. Vì ông ấy nghĩ về cái chết quá nhiều. Đó cũng là bệnh nghề nghiệp mà thôi. Đáng lẽ, mình không để ông ấy lái xe hòm hoài này nữa... Tôi có lỗi.

Trò chuyện một lát, nhang tàn, ông chủ Thọ Lộc bảo Nhân:

– Đến giờ rồi đó, cậu cho xe chạy đi, còn mấy mối nữa đó.

Nhân gật đầu, lên xe, nổ máy. Tiếng máy giòn tan, ông Thọ Lộc xoa tay:

– Vậy là ông Yêu đã cho chúng ta đưa xác ông ấy ra nghĩa địa rồi. Mong sao ông ấy mồ yên mả đẹp, ghi nhận công lao của ông đối với trại hòm của chúng ta...

Xe nổ máy, đi khỏi trại hòm chừng nửa cây số, máy đột nhiên tắt. Ông chủ Thọ Lộc kêu trời:

– Hôm nay ngày gì vậy không biết, xui xẻo quá chừng. Ông Yêu ơi là ông Yêu, ông chọn ngày chết gì mà khôn quá. Kiểu này làm sao mà làm ăn...

Nhân làu bàu:

– Ông chủ, tôi xin chịu thua... tôi cả đời lái xe chở xác chết, có bao giờ như vậy đâu?

Bà vợ ông Yêu rầu rĩ:

– Thôi, chú Nhân, nghĩa tử là nghĩa tận mà, chú

cố gắng giúp chị nhé.

Nhân khổ sở:

– Chị thấy đấy, cả buổi hôm nay, em cực khổ vì ông Yêu. Thế mà không hiểu sao lại như vậy? Em đâu có gây gì cho ông ấy. Mà em lại bị như vậy chứ... Hay là em nặng vía quá...

Ông chủ Thọ Lộc kêu lên:

– Đúng rồi, cậu quá nặng vía. Ông ấy tuổi dần, còn cậu tuổi sửu. Dần là cọp, sửu là trâu. Con cọp nó ăn con trâu là phải rồi.

Nhân làu bàu:

– Em đâu có nghĩ như vậy, ông chủ... Thế ta phải làm sao?

Ông chủ Thọ Lộc bần thần:

– Biết tìm ai bây giờ? Mà trời thì trưa rồi, quá giờ làm lễ của thầy chùa, họ đang chờ trên đó.

Bà vợ ông Yêu bảo:

– Bộ lái xe chở xác chết cũng phải coi người ư ông?

Ông chủ Lộc Thọ gật đầu:

– Đúng vậy, vì cậu Nhân kỵ tuổi với ông Yêu, nên mới xảy ra cơ sự như vầy. Thật tôi khổ hết biết...

Bà vợ ông Yêu nghĩ ngợi, rồi kêu lên:

– Hay ta nhờ ông Bác? Lúc xưa, chồng tôi với ông Bác rất thân nhau, hay tâm sự với nhau nhiều chuyện lắm...

Nhân vui vẻ:

– Đúng rồi. Vậy mà ta quên mất, ông chủ, mau cho người gọi ông Bác đi...

Ông chủ Thọ Lộc lắc đầu:

– Không được. Vì ông Bác tuổi hợi. Dần thân tị hợi tứ hành xung... đến cậu không nằm trong tứ hành xung, mà còn như vậy, huống chi là ông Bác. Vả lại, ông Bác đang ngày nghỉ...

Bà vợ ông Yêu rú lên thảng thốt:

– Tôi nhớ ra rồi. Hồi trước, ông Yêu nhà tôi có kể cho tôi nghe lời giao ước với ông Bác. Nếu một trong hai người, tức là ông Yêu và ông Bác, ai chết trước, thì người còn sống phải chở người chết ra nghĩa địa... Nay ông Yêu chết, chỉ có ông Bác mới chở được...

Ông chủ Thọ Lộc vò đầu bứt tai:

– Sao bà không nói điều này với tôi từ sớm? Để bây giờ lỡ hết cả công chuyện rồi...

Bà vợ ông Yêu luống cuống:

– Tại tôi mất hết cả hồn vía tinh thần vì cái chết của chồng, sau khi xảy ra cả loạt sự cố, tôi mới nhớ...

Ông chủ Thọ Lộc vội vã:

– Đảo đâu, lấy xe của tao, đến nhà đón ông Bác tới đây.

Đảo, một tay đạo tì, vội chạy ngay. Lát sau, chở ông Bác tới... Ông Bác đang ngái ngủ, làu bàu:

– Hôm nay là ngày nghỉ của tôi mà? Sao lại gọi tôi tới, ông chủ!

Ông chủ Thọ Lộc vội vã:

– Tôi vừa nghe bà vợ ông Yêu nói, ông và ông Yêu khi xưa, có hứa với nhau, nếu một trong hai người, ai chết trước, thì người còn lại đưa người đó tới nghĩa địa...

Ông Bác giật mình, chợt hiểu:

– Đúng rồi. Chúng tôi có hứa với nhau như thế. Tại vì việc nhà, tôi quên đi mất...

Nhân cằn nhằn:

– Hèn chi, ông Yêu gây khó cho chúng tôi cả buổi sáng nay. Ông Bác, ông giúp nhé.

Ông Bác sốt sắng:

– Tôi sẽ làm ngay mà. Mọi người mau lên xe đi, cho kịp giờ làm lễ...

Ông khấn với ông Yêu:

– Ông Yêu, tôi chở ông đi đây, ông hãy yên nghỉ vĩnh cửu dưới đất, và đợi tôi nhé...

Rồi nổ máy, chiếc xe ngon trớn, lao vun vút tới nghĩa địa. Mọi người ở nghĩa địa sốt ruột, bà vợ ông Yêu thanh minh:

– Có trục trặc nho nhỏ, xin các thầy thông cảm...

Lễ cúng vội vã diễn ra ngay sau đó... Chôn cất ông Yêu xong, bà Yêu lên xe khác về, còn Nhân và ông chủ Lộc Thọ lên xe do ông Bác lái. Ông Thọ Lộc hỏi:

– Ông Bác, thế ra ông hứa với ông Yêu như vậy à? Hèn chi mà cả buổi sáng nay, chúng tôi cứ loay hoay mãi, xe cứ nổ máy rồi tắt, chẳng ai hiểu ra sao

cả? Dù chúng tôi đã cúng cầu xin ông Yêu...

Ông Bác trầm ngâm:

– Ừ, tôi đã hứa với ông Yêu, mục đích là để ông ấy yên lòng, khỏi phải nghĩ ngợi gì. Rồi tôi cũng quên khuấy đi mất. Có ai ngờ ông Yêu vẫn nhớ. Quả là lời nói đọi máu...

Nhân nói:

– Nó thuộc về tâm linh. Những người làm nghề như tôi và ông, chúng ta phải tin thôi...

Ông chủ Thọ Lộc chép miệng:

– Cậu Nhân nói có lý đó. Tôi hiểu rồi, cũng may sáng nay bà vợ ông Yêu còn nhớ, chứ không, không biết làm sao?

Ông Bác cười buồn:

– Hôm nay, tôi lái xe chở ông Yêu ra nghĩa địa, không biết ngày mai, ai chở cho tôi đây.

Ông chủ Thọ Lộc xua tay:

– Cái ông này, chỉ có nói gở không à! Hãy sống khỏe, mọi thứ thanh thản, phủi phui cái miệng của ông... Về đến nhà rồi, ta làm tí rượu chớ...

Ông Bác lắc đầu, từ chối. Vì câu chuyện hôm nay đã tác động quá mạnh đến tâm hồn ông. Ông Bác lẩm bẩm:

– Ông Yêu, lẽ nào lại đúng như lời ông nói ư? Phải chăng đó là lời nguyền...

Đêm đó, ông Bác thấy ông Yêu hiện về, cười buồn:

– Ông Bác, hôm nay ông đi đâu cả buổi, làm tôi phải chờ mãi.

Ông Bác hỏi:

– Tôi đâu có nghĩ là ông lại nhớ lời hứa đến như vậy.

Ông Yêu nói:

– Lời hứa với người đã chết, ông phải thực hiện chứ. Có thể với người sống, ông quên. Nhưng với người chết, ông phải luôn nhớ. Cái đó thuộc về đạo lý, và cả tâm linh nữa.

Cưới chồng cho người chết

Nguyễn Mai và Lệ Hương yêu nhau dã ba năm.

Họ gặp nhau trên một chuyến xe đò... và mau chóng kết thân.

Nguyễn Mai quê ở Nguyên Thú, một dòng sông nước mênh mông, còn Lệ Hương ở vùng non cao, chỗ đó núi non trùng điệp, nhà cửa lưa thưa... Hai người hẹn cuối năm làm đám cưới... Mỗi lần tâm sự Nguyễn Mai nói:

– Lệ Hương, quê em chắc đẹp lắm nhỉ? Anh chưa đến bao giờ. Nhưng thế nào cũng phải đến, vì đó là quê vợ...

Lệ Hương đầm ấm:

– Quê em, có thể nói là không đâu sánh bằng. Thảo nguyên trải dài mênh mông, đồng cỏ ngút mắt, cò bay thẳng cánh... đẹp nhất là dãy núi Mã Củ. Nó như lốt ngựa đang chạy... và nữa, về chiều, khói bếp bay vờn, tạo nên một khung cảnh thần tiên.

Nguyễn Mai háo hức:

– Thế kia à? Chả bù quê anh, chỗ nào cũng giống như chỗ nào, toàn nước là nước. Bốn bề kinh rạch, chỉ có hoa lục bình cứ trôi mãi về phía biển... Anh nghe em kể về quê em, đã thấy mê quá trời luôn...

Lệ Hương lỏn lẻn:

– Chưa đâu, phải là buổi tối trăng lên, ở ven suối, trai gái làng ra suối chơi, một con suối chảy từ sườn núi xuống... Tiếng sáo tung tẩy, nước suối róc rách, ánh trăng rơi giữa lòng suối... trai gái nói chuyện vui vẻ lắm...

Nguyễn Mai đùa:

– Thế em đã nói chuyện với ai chưa?

Lệ Hương nũng nịu:

– Nếu có, thì em đâu đã gặp anh. Em xa quê lên phố từ năm mười tuổi. Nỗi nhớ quê lúc nào cũng cồn cào. Em chỉ ao ước, nếu có chết, thì được chôn ở miền quê em.

Nguyễn Mai thất sắc:

– Lệ Hương em nói gì mà gở quá vậy? Nghe dễ sợ quá...

Lệ Hương sực tỉnh, nhí nhảnh:

– À, đó là em nói về già sau này kia mà. Còn bây giờ anh chả thấy, em đang hạnh phúc bên anh đó sao...

Nguyễn Mai ôm Lệ Hương vào lòng, trìu mến, chàng hôn lên vầng trán của nàng, rờ luôn tay vào ngực nàng. Lệ Hương hốt hoảng:

– Kìa, anh Nguyễn Mai, đừng làm vậy mà anh?

Em muốn dâng hiến sự trinh bạch cho anh vào ngày cưới của chúng mình.

Nguyễn Mai tha thiết:

– Trước sau gì mình cũng là của nhau mà em. Chẳng lẽ em lại tiếc với anh sao? Mình yêu nhau đã ba năm rồi.

Lệ Hương im lặng, nàng hiểu tình cảm của Nguyễn Mai, nhưng đời con gái chỉ có một, nếu chiều chàng, thì chính chàng sau này sẽ khinh rẻ nàng. Mà nếu không chiều, Nguyễn Mai sẽ suy nghĩ...

Hiểu tâm sự của Lệ Hương, Nguyễn Mai dừng tay lại, chàng thở dài:

– Em đừng nghĩ gì về anh hết nghe Lệ Hương, chẳng qua anh không thể kìm được cảm xúc của mình. Anh xin lỗi em...

Lệ Hương xúc động:

– Em giữ là giữ cho hạnh phúc của chúng mình sau này, mong anh hiểu cho em.

Nguyễn Mai gật đầu:

– Được rồi, anh hiểu mà... anh yêu em, Lệ Hương ạ...

Lệ Hương nồng nàn:

– Em cũng vậy, em rất yêu anh. Anh ơi, chỉ còn mấy tháng nữa là chúng mình mãi mãi bên nhau, cứ nghĩ tới ngày đó, là em tràn ngập hạnh phúc.

Cả hai trò chuyện vui vẻ, rồi lên xe ra về... Bất ngờ một chiếc xe hơi trờ tới, hất bay cả hai xuống

đường. Chiếc xe hơi loạng quạng tông vào cột điện, bẹp gí đầu... Người lái xe hoảng hốt đấm ngực thùm thụp:

– Trời ơi, tôi đã giết người... tôi đã giết người...

Mọi người vội đưa Nguyễn Mai và Lệ Hương đi bệnh viện. Nguyễn Mai chỉ bị chấn thương ở đùi, đầu xây xước nhẹ... còn Lệ Hương bị chấn thương sọ não... hôn mê... Nguyễn Mai cố lết đến bên Lệ Hương, chàng òa khóc:

– Lệ Hương ơi, nếu em có bề gì anh chết mất... cao xanh ơi, sao lại nghiệt ngã như vậy?

Bác sĩ đưa Nguyễn Mai trở lại phòng điều trị, an ủi:

– Anh phải lo cho anh trước. Sức khỏe của anh yếu lắm.

Nguyễn Mai đau đớn:

– Liệu Lệ Hương có sao không, bác sĩ...? Tôi lo quá, cô ấy có bề gì, chắc tôi không sống nổi.

Bác sĩ trầm lắng:

– Điều đó tôi không thể nói trước được. Nhưng anh phải liệu tình huống xấu nhất, vì cô ấy bị hôn mê...

Nguyễn Mai lặng người đi... và anh ngất xỉu. Ba ngày sau mới tỉnh dậy, anh luống cuống:

– Tôi đang ở đâu đây? Sao tôi lại ở đây? Lệ Hương của tôi đâu?

Bác sĩ trực an ủi:

– Anh mới tỉnh dậy, phải lo chữa dã... Hiện anh còn đang mê sảng, phải cẩn thận...

Nguyễn Mai hỏi:

– Thế Lệ Hương của tôi đâu? Tôi cần gặp cô ấy? Cô ấy là vợ chưa cưới của tôi đó.

Bác sĩ nói:

– Cô ấy đã xuất viện và về quê rồi. Anh lo cho sức khỏe của anh đi.

Nguyễn Mai vui mừng:

– Vậy thì tôi an tâm rồi, cảm ơn bác sĩ nhiều lắm. Ra viện, tôi sẽ về thăm cô ấy. Chúng tôi sẽ cưới nhau, bên nhau mãi mãi...

Bác sĩ rưng rưng:

– Ừ, anh nên về thăm cô ấy. Dù sao, hai người cũng là vợ chồng, dù chưa cưới...

Nguyễn Mai không để ý đến thái độ của bác sĩ... anh nằm im, cố tập trung lo chữa bịnh... tuần sau, anh xuất viện. Cha mẹ anh vui mừng:

– Vậy là con khỏe thật rồi, cảm ơn trời Phật... Con ơi, lần sau phải cẩn thận nghe con... Cha mẹ nghe con bị tai nạn sợ quá...

Nguyễn Mai cảm động:

– Con lớn rồi, vẫn phiền cha mẹ quá. Kỳ này khỏi chấn thương, con cưới vợ... để cha mẹ yên tâm...

Cha mẹ Nguyễn Mai gật đầu:

– Ừ, con nói đúng đó. Cha mẹ đã lựa cho con một cô gái trẻ đẹp ở quê nhà rồi... con sẽ vừa ý...

Nguyễn Mai lắc đầu:

– Không, con chỉ cưới Lệ Hương mà thôi. Đó là mối tình đầu và mối tình cuối của con... con chỉ yêu Lệ Hương...

Cha mẹ Nguyễn Mai tò mò:

– Lệ Hương là ai? Có phải cô gái cùng vào cấp cứu với con không?

Nguyễn Mai gật đầu:

– Đúng thế. Cha mẹ thấy cô ấy có được không?

Cha mẹ Nguyễn Mai thẫn thờ:

– Thế con chưa biết chuyện gì à?

Nguyễn Mai bàng hoàng:

– Không, mấy ngày con hôn mê, có biết gì đâu?

Cha mẹ Nguyễn Mai buồn bã:

– Cô gái đó chết rồi. Cha mẹ cô ấy từ miền núi xa xôi, đã đem xác cô ấy về quê mai táng rồi... Con ơi, đó là số kiếp. Tội nghiệp cô ấy, cô ấy chết trẻ quá...

Nguyện Mai lặng người đi thổn thức:

– Trời ơi, sao lại kinh khủng thế? Con cứ ngỡ là cô ấy còn sống. Bác sĩ chỉ nói cô ấy xuất viện về quê. Ngờ đâu...

Nước mắt chàng chảy ra, ướt đến gò má... rồi chàng nấc lên ộc ra một bụm máu tươi, chàng lịm đi. Gia đình Nguyễn Mai hốt hoảng, kêu ầm lên...

Nguyễn Mai thấy mình lạc vào cảnh thảo nguyên mênh mông, tiếng ngựa hí vang rền. Một căn nhà gỗ hiện ra. Chàng bước vào, và sửng sốt:

– Lệ Hương, em ở đây à? Đây là nhà em ư?

Lệ Hương ôm chầm lấy chàng, nức nở:

– Vâng, đây là nhà của em. Thế anh đi đâu, bây giờ mới tới?

Nguyễn Mai bàng hoàng:

– Thì anh lúc nào chẳng ở bên em? Sao em lại hỏi vậy? Chúng mình có xa nhau phút nào đâu?

Lệ Hương ràn rụa nước mắt:

– Ừ nhỉ, em quên mất. Có lẽ tại em yêu anh quá. Rất yêu. Còn anh, anh có yêu em không?

Nguyễn Mai nồng nàn:

– Sao em lại hỏi như vậy? Lệ Hương, anh xin lỗi em.

Lệ Hương nghẹn ngào:

– Xin lỗi ư? Anh đâu có lỗi gì mà phải xin lỗi nhỉ?

Nguyễn Mai băn khoăn:

– Thì cái lần anh đòi yêu em đó, em đã...

Lệ Hương lỏn lẻn:

– A, em nhớ ra rồi. Anh là chồng của em, đáng lẽ em phải tự nguyện chứ. Em đợi anh, để dâng hiến cho anh đây... anh có muốn như vậy không?

Nguyễn Mai tần ngần:

– Tất nhiên là muốn rồi, nhưng em... chúng mình

đã hứa cuối năm làm đám cưới...

Lệ Hương hôn chàng trìu mến:

– Nhưng bây giờ, thì em muốn dâng hiến cho anh...

Nói rồi, nàng lõa lồ trước chàng. Nguyễn Mai sững sờ trước vẻ đẹp kỳ diệu của Lệ Hương. Bộ ngực con gái săn chắc, cặp vú no tròn, trắng ngần, đầu vú cong vút như sừng trâu. Thân hình Lệ Hương thon thả, cặp đùi láng mượt... Lệ Hương âu yếm:

– Chồng của em, anh hãy thực hiện bổn phận làm chồng đi. Hôm nay là ngày hạnh phúc của chúng ta mà...

Nguyễn Mai ôm chặt lấy thân hình Lệ Hương, cuống quít, toàn thân chàng run bần bật... Có tiếng ai kêu lên:

– Nguyễn Mai đã tỉnh dậy rồi... thực là kỳ lạ... cứ ngỡ là anh đã chết...

Nguyễn Mai mở mắt rầu rĩ:

– Lệ Hương, em đấy ư? Sao em lại bỏ anh...

Bác sĩ diều dưỡng nhìn mắt Nguyễn Mai, lắc dầu:

– Cậu ấy lại bị mê sảng rồi... Bệnh này, chắc phải cả tháng mới khỏi. Vừa bị chấn thương tinh thần lẫn thể xác... mà tinh thần thì luôn day dứt, khổ sở hơn thể xác nhiều...

Cha mẹ Nguyễn Mai lo lắng:

– Vậy phải làm sao, thưa bác sĩ...

Bác sĩ chậm rãi:

– Thì chỉ có cách đừng để cậu ấy nghĩ ngợi nhiều. Vì nghĩ ngợi nhiều, chỉ làm tốn hao sức lực...

Bác sĩ đi rồi, mẹ Nguyễn Mai hỏi:

– Nguyễn Mai, con thấy trong người sao rồi? Con làm cha mẹ lo quá.

Nguyễn Mai ứa lệ:

– Vì con mà phiền lụy gia đình, con rất áy náy. Tội nghiệp Lệ Hương quá...

Cha mẹ Nguyễn Mai an ủi:

– Thôi con ạ, chuyện lỡ rồi. Dù sao cô ấy cũng đã chết. Lỗi đó đâu phải ở con mà con áy náy...

Nguyễn Mai nức nở:

– Nhưng dù sao, con cũng là chồng của cô ấy... chúng con đã hứa trọn đời bên nhau. Thế mà đưa xác cô ấy về con không hay biết gì cả.

Mẹ Nguyễn Mai thở dài:

– Lúc đó con đang hôn mê, làm sao mà biết được. Có lẽ giờ cô ấy cũng mồ yên mả đẹp rồi... Cầu cho linh hồn cô ấy dưới suối vàng được sớm siêu thoát...

Nguyễn Mai tần ngần:

– Cha mẹ ạ, con vừa mới thấy cô ấy... cô ấy đưa con vào căn nhà trên thảo nguyên mênh mông... chúng con trò chuyện rất vui vẻ... con ngỡ là cô ấy đang còn sống...

Mẹ Nguyễn Mai chép miệng:

– Đó chỉ là giấc mộng, là ảo ảnh thôi con ạ. Chớ

người chết thì làm sao sống lại được. Con đừng nghĩ ngợi nhiều, có hại cho sức khỏe lắm...

Nguyễn Mai gật đầu, rồi thiếp đi.

Nhưng Nguyễn Mai chợp mắt là thấy Lệ Hương hiện ra. Trong một ngôi nhà nhỏ, ở thảo nguyên mênh mông, Lệ Hương hờn trách:

– Anh Nguyễn Mai, bộ anh quên hết lời hứa năm xưa rồi ư? Sao anh không ra thảo nguyên với em...

Nguyễn Mai dỗ dành:

– Có chứ, anh nhất định sẽ ra mà. Em hãy đợi anh nhé...

Lệ Hương thổn thức:

– Chờ đến bao giờ? Thế anh có cưới em làm vợ không? Anh nói đi...

Nguyễn Mai nắm tay nàng âu yếm:

– Tại sao không? Em nhớ hôm qua chúng mình đã là vợ chồng rồi còn gì nữa!

Lệ Hương bồi hồi:

– Em rất tiếc, khi còn sống không dâng hiến cho anh, để bây giờ làm một hồn ma trinh tiết, để làm gì chứ...

Nguyễn Mai hốt hoảng:

– Lệ Hương, em nói cái gì? Em chết rồi à? Thế anh cũng chết rồi ư? Em nói thật à?

Lệ Hương ứa nước mắt:

– Em đã là hồn ma rồi. Thân xác em ở cách anh cả ngàn cây số, cái anh thấy chỉ là linh hồn em thôi...

Nguyễn Mai bàng hoàng:

– Thế ra anh vẫn ở phố à? Căn nhà nhỏ trên thảo nguyên là gì hả em?

Lệ Hương buồn bã:

– Đó là mộ của em. Nếu anh thương em, hãy đốt cho em nén nhang. Một ngày chồng vợ cũng là quí lắm anh ạ...

Nguyễn Mai gật đầu:

– Anh sẽ ra thăm em, đốt nhang khói cho em, và nữa, anh nhất định sẽ cưới em làm vợ... em hãy tin như thế?

Lệ Hương sung sướng:

– Ôi, anh thật là chung thủy, xứng đáng vào niềm tin mà em gởi trọn vào anh. Anh yêu, lúc đó, em sẽ mặc soa rê màu trắng,tay cầm hoa trắng...

Nguyễn Mai hỏi:

– Tại sao lại như vậy? Tại sao là màu trắng?

Lệ Hương thẹn thùng:

– Thì thể hiện sự trong trắng của em mà. Con gái khi lấy chồng, phải còn nguyên vẹn sự trong trắng chứ. Anh là đàn ông, anh quá hiểu mà.

Nguyễn Mai cảm động:

– Cảm ơn em, và tình yêu của em đã dành cho anh. Lệ Hương, anh nhất định sẽ xứng đáng với tình yêu ấy...

Chàng kêu lên một tiếng, rồi bật dậy. Trước mắt chàng là đêm tối mênh mông. Chàng đang ở trong bệnh viện...

Một tháng sau, Nguyễn Mai xuất viện... Chàng đi làm trở lại. Trí nhớ phục hồi. Chàng đã thôi không nghĩ nhiều về ảo ảnh nữa. Dù sao Lệ Hương cũng đã chết rồi. Số của chàng và nàng không được ở bên nhau, đó là số kiếp... Cha mẹ Nguyễn Mai rất vui mừng vì con trai đã hồi phục hoàn toàn...

Tuổi trẻ thường yêu nồng nàn, say đắm, nhưng xốc nổi, chóng quên. Một thời gian sau Nguyễn Mai quen với một cô gái, có tên là Tâm Hồng. Họ dự định làm đám cưới... Bất ngờ, trước hôm đám hỏi, Tâm Hồng mặt tái nhợt, nói với Nguyễn Mai:

– Anh Nguyễn Mai, anh lừa dối em, anh thật là kẻ lừa đảo...

Nguyễn Mai sửng sốt:

– Tâm Hồng, em nói cái gì vậy? Anh yêu em thật lòng, sao em lại nói như vậy...

Tâm Hồng lạnh nhạt:

– Anh đã có vợ, cưới hỏi đàng hoàng, thế mà còn nói yêu tôi. Vậy không lừa gạt là gì?

Nguyễn Mai thanh minh:

– Anh chưa có vợ thật mà... không tin, em hỏi cha mẹ anh xem?

Tâm Hồng cười mỉa:

– Vợ anh tối qua đến nhà tôi, đe dọa, chửi rủa tôi thậm tệ. Cô ấy xưng tên là Lệ Hương. Anh còn chối cãi nữa hay không? Thôi, chào anh nhé, anh đã cho tôi bài học về cảnh giác...

Nguyễn Mai bủn rủn chân tay, lắp bắp:

– Tâm Hồng, cho anh giải thích đã, Lệ Hương, cô ấy đã chết rồi...

Nhưng Tâm Hồng đã quay ngoắt đi... Đêm đó, Nguyễn Mai buồn rầu, thao thức vì cuộc tình đã đổ vỡ. Chàng trầm ngâm suy nghĩ: Lạ nhỉ, sao Lệ Hương lại xuất hiện... Chàng sực nhớ lời hứa của mình, mồ hôi vã ra như tắm:

– Thôi rồi, ta đã hứa với Lệ Hương? Ta phải làm sao đây?

Một tiếng nói vọng sau lưng chàng:

– Một lời nói một đọi máu. Anh quên rồi sao, anh Nguyễn Mai?

Nguyễn Mai rùng mình:

– Lệ Hương? Có phải là Lệ Hương dó không? Tại sao em không để anh yên. Anh đâu có lỗi gì với em đâu?

Giọng nữ lảnh lót:

– Anh hứa cưới em làm vợ, và chung thủy bên em trọn đời. Anh quên rồi ư? Sao anh lại muốn lấy vợ mới? Anh là người như vậy sao? Tôi cảnh báo anh, đây là lần đầu, không có lần thứ hai đâu...

Nguyễn Mai run rẩy:

– Vậy anh phải làm thế nào? Em hãy cho anh biết đi...

Giọng nói lạnh lùng:

– Tôi chờ anh ở thảo nguyên, vào ngày 23 tháng 11. Anh nhớ đến đó nghe... anh phải chọn lựa cho cuộc đời mình... tôi đi đây...

Nguyễn Mai toan hỏi lại, nhưng bốn bề im ắng. Chàng thở dài:

– Lệ Hương, em đã yêu anh, hạnh phúc của anh cũng là hạnh phúc của em. Sao em lại làm vậy? Đúng là anh có hứa với em thật. Nhưng em bây giờ là một hồn ma, em đâu muốn anh là chồng của một hồn ma...

Nhưng rồi, qua ba cuộc hỏi vợ, đều thất bại. Nguyễn Mai buồn bã:

– Lệ Hương, anh đã hiểu tâm nguyện của em. Anh có lỗi với em. Anh sẽ về quê em, anh cưới em làm vợ... Có lẽ số kiếp anh là vậy...

Hôm sau, chàng lên tàu, ra phía miền núi. Ba ngày ba đêm, chàng lên tới vùng rừng núi. Cha mẹ chàng vì già yếu nên không đi. Nhưng trước khi chàng đi, cha mẹ chàng dặn dò:

– Con đã hứa với vong linh cô ấy, thì con phải thực hiện. Điều đó thuộc về tâm linh.

Nguyễn Mai chỉ biết vâng lời. Chàng đến vùng

đồi núi, trời đã khuya... bốn bề núi đá chập chùng. Một mình giữa thảo nguyên mênh mông, khiến chàng lo sợ... có lẽ đêm nay phải ở giữa nơi thảo nguyên... Đang phân vân, chợt chàng thấy ánh đèn le lói, một ông lão xuất hiện. Nguyễn Mai mừng rỡ gọi:

– Bác ơi, cho cháu hỏi thăm một chút...

Ông lão, nhìn chàng chậm rãi:

– Có phải cậu là Nguyễn Mai không? Mau theo tôi về nhà...

Nguyễn Mai run bắn cả người, lập cập:

– Vâng, cháu là Nguyễn Mai, sao bác biết cháu ạ?

Ông lão nói:

– Cái Lệ Hương nó dặn tôi: trong tuần này thế nào chồng nó, anh Nguyễn Mai sẽ ra. Tôi đêm nào cũng chờ... và bây giờ mới gặp anh...

Nguyễn Mai thẫn thờ:

– Cháu không ngờ tình cảm của Lệ Hương lại sâu đậm đến vậy. Cháu có lỗi với nàng nhiều lắm...

Ông lão u uất:

– Nói gì thì nó cũng chết rồi, nhưng nó cứ dặn tôi phải cưới chồng cho nó. Vừa rồi nó giận dữ, khóc lóc vì Nguyễn Mai chuẩn bị cưới vợ, nó bảo tôi phải vào trong đó... Mà tôi già rồi, dâu có đi được... ngày nào tôi cũng ngồi bên mộ nó...

Nguyễn Mai sợ cuống cả người... thì ra hồn ma Lệ Hương không cho chàng cưới vợ. Vợ của chàng chỉ có thể là Lệ Hương... Chàng lập cập:

– Thưa bác, cháu ra đây là để hoàn thành tâm nguyện của Lệ Hương. Lúc nàng sống, chúng cháu không được bên nhau, thì lúc chết, phải làm đám cưới. Để cho nàng là hồn ma có chồng, danh chính ngôn thuận...

Cha Lệ Hương gật đầu:

– Cậu nghĩ thế cũng phải. Nhưng mà Lệ Hương chết rồi, làm sao mà làm đám cưới. Người và ma hai thế giới khác nhau. Tôi chỉ tội cho cậu mà thôi...

Nguyễn Mai lắc đầu:

– Có sao đâu bác. Nhiều người vẫn cưới người chết làm vợ đó thôi, và nay cháu cũng vậy. Sáng mai, phiền bác dẫn cháu ra mộ của nàng, cháu đã làm sẵn đôi nhẫn cưới... và áo cưới, đồ dẫn cưới chu đáo rồi...

Cha Lệ Hương ứa lệ:

– Cậu tốt quá. Chung thủy quá. Con Lệ Hương nhà tôi không được phước phần làm vợ cậu, nghĩ mà tội nghiệp quá...

Nguyễn Mai đến bên bàn thờ của Lệ Hương. Chàng thắp nhang rồi nhìn đăm đăm lên ảnh nàng... một thiếu nữ xinh đẹp, đôi mắt buồn xa thẳm... Chàng thổn thức:

– Lệ Hương, anh đến với em đây. Anh đã xin cha em, cho anh cưới em làm vợ. Nếu em đồng ý, hãy làm cho ngọn nhang này sáng bừng lên...

Ba cây nhang chàng cầm, đột nhiên cháy sáng rực. Chàng xúc động:

– Vậy là em đã đồng ý. Lệ Hương, anh yêu em.. từ ngày mai chúng mình đã là vợ chồng...

Bất giác chàng thấy tấm ảnh của Lệ Hương nhòa đi, hình như nàng khóc...

Cha Lệ Hương dẫn Nguyễn Mai đến ngôi mộ Lệ Hương. Đó là một ngôi mộ nhỏ, trên ngôi mộ là bia đá... cạnh đó là hàng cây gạo đỏ. Bốn bề núi đồi trùng điệp. Cạnh mộ nàng là dòng suối mát. Tiếng chim hót véo von.

Nguyễn Mai mặc bộ com lê thắt cà vạt, tay chàng đặt bó hoa lên mộ Lệ Hương. Một bó hoa trắng... Chàng lấy trong va-li ra bộ soa rê trắng muốt, thì thầm:

– Lệ Hương, đây là bộ soa rê trắng mà em rất thích, anh sẽ bận cho em nhé, cô dâu yêu quí của anh.

Tất cả đồ đặc chuẩn bị xong, cả chai rượu trắng đã rót sẵn hai ly giao bôi. Chàng quay sang cha của Lệ Hương kính cẩn:

– Thưa cha, con xin phép cha, cho con được lấy Lệ Hương làm vợ, cha hãy nhận ở con một lạy...

Chàng cúi lạy cha Lệ Hương, ông đỡ chàng dậy sụt sịt:

– Được rồi... con đứng lên đi... cha đồng ý... từ nay con là con rể của ta.

Đám cưới diễn ra đơn sơ. Đám cưới ma, sau đó

chàng đốt chiếc áo soa rê trắng và toàn bộ đồ cưới... Khói bốc lên, lửa sáng hừng hực. Phút chốc tất cả hóa tro tàn. Nguyễn Mai rải tro đó lên mộ Lệ Hương, thổn thức:

– Lệ Hương, vợ yêu quí của anh... Dưới suối vàng, em hiểu cho anh nhé. Từ nay chúng mình mãi mãi bên nhau... nhẫn cưới của em đây, anh để lên mộ cho em nhé...

Chàng đặt chiếc nhẫn cưới lên mộ nàng... nước mắt chàng chảy ra đẫm ướt cả gò má.

Suốt cả ngày hôm đó, Nguyễn Mai ở bên mộ Lệ Hương, còn cha của Lệ Hương đã về nhà từ lâu... Sương khói che mờ cả bốn phía... Nguyễn Mai thấy ai đặt tay lên vai chàng, chàng giật mình, kêu lên:

– Lệ Hương, em đấy ư? Em muốn nói gì với anh ư?

Lệ Hương trìu mến:

– Nguyễn Mai, cảm ơn anh đã đến với em... Anh nhìn kỹ em xem nào?

Nguyễn Mai ngắm nhìn Lệ Hương, nàng bận chiếc soa rê trắng muốt, găng tay màu trắng... Chàng ngẩn người, Lệ Hương lỏn lẻn:

– Anh đã cưới em làm vợ, sao anh chóng quên thế nhỉ? Chiếc nhẫn cưới, anh đã đeo cho em. Anh xem, nó vừa khít...

Nguyễn Mai hỏi:

– Thế em có vui không? Em đẹp quá. Một vẻ đẹp

bí ẩn... làm anh mất cả hồn vía...

Lệ Hương phụng phịu:

– Ý anh muốn nói em là vợ ma, làm anh sợ chứ gì?

Nguyễn Mai cuống quít:

– Đâu phải vậy, em đừng có hiểu lầm anh? Anh nói là em đẹp lắm...

Lệ Hương nồng nàn:

– Thật vậy à? Anh hãy ôm em, hôn em đi.

Nguyễn Mai ôm chặt Lệ Hương vào lòng, hôn mắt, môi nồng nàng. Da thịt Lệ Hương lạnh buốt. Nhưng chàng không để ý, chàng thấy nàng như còn sống vậy... Chàng luồn tay vào ngực nàng, bộ ngực con gái săn to, chắc nịch, Lệ Hương thủ thỉ:

– Bây giờ, em đã là của anh, anh muốn gì cũng được cả.

Nguyễn Mai đùa:

– Thế sao trước kia em chưa cho anh nhỉ?

Lệ Hương đỏ mặt:

– Vì lúc đó, mình đã cưới nhau đâu, còn bây giờ anh là chồng em, anh có toàn quyền với em mà.

Nguyễn Mai sung sướng, xoa hai đầu vú Lệ Hương, rồi lần xuống đùi nàng. Lệ Hương ôm chặt lấy Nguyễn Mai... Phút chốc Lệ Hương lõa lồ trước Nguyễn Mai. Một vẻ đẹp kỳ diệu. Nguyễn Mai cuống quít vội vã... Lệ Hương nồng nàn:

– Anh yêu, anh có mang chiếc khăn trắng theo

không?

Nguyễn Mai tò mò:

– Để làm gì hả em? Em nói xem nào? Anh có đem theo đó...

Lệ Hương e ấp:

– Thì để chứng minh sự trong trắng của em, chứ còn gì nữa...

Nguyễn Mai sung sướng quá, chàng yêu Lệ Hương đến ba lần liền... Sau đó Lệ Hương mặc quần áo vào, đưa cho chàng chiếc khăn tay màu trắng trên đó đã nhuốm máu hồng... Nguyễn Mai sung sướng:

– Ôi! Thế ra em... Lệ Hương, anh yêu em quá...

Lệ Hương thổn thức:

– Đây là lần đầu tiên em trao thân cho anh, và cũng là lần cuối cùng. Anh hãy mau về xuôi, lo cuộc sống của mình. Đó là điều em mong muốn nhất. Anh đã làm tròn bổn phận với em rồi, em biết ơn anh...

Nguyễn Mai lắp bắp:

– Em nói vậy là sao? Mình là vợ chồng, đã là vợ chồng thì phải bên nhau chứ...

Lệ Hương thở dài:

– Em là một hồn ma, đâu có thể ở bên anh mãi được. Chỉ mong anh giữ tấm khăn trắng làm kỷ niệm. Coi như là kỷ vật của người vợ đầu tiên của anh... Anh yên tâm, từ nay em sẽ không làm anh sợ nữa, anh có thể lấy vợ khác...

Nguyễn Mai vội vã:

– Lệ Hương, anh không lấy ai cả, ngoài em đâu! Em hãy ở bên anh...

Nhưng Lệ Hương đã biến mất...

Nguyễn Mai ngồi thừ một lúc lâu, rồi cầm chiếc khăn tay thấm máu trinh, bỏ vào va-li... Đó là kỷ vật mà chàng giữ mãi suốt đời...

Ít lâu sau Nguyễn Mai lấy vợ. Cô vợ trẻ hơn chàng hai mươi ba tuổi... Điều kỳ lạ là trên tay cô có đeo chiếc nhẫn cưới. Và đêm tân hôn, chỗ kín của cô không có vệt máu trinh. Nguyễn Mai nghi ngờ ghen tuông... Vợ chàng thủ thỉ:

– Đây là chiếc nhẫn cưới anh trao cho em, anh còn nhớ không, và tiết trinh anh đã hưởng từ kiếp trước rồi...

Nguyễn Mai ngẩn người ra... kêu khẽ:

– Lệ Hương, có phải là em đã tái sinh đó không? Có phải là em không?

Hồn ma cô bán bưởi

Trời đêm, gió rét căm căm.

Toản đứng trên phòng khách sạn nhìn xuống đường. Khung cảnh thật yên tĩnh. Lâu lắm rồi, Toản mới có dịp thư giãn như vậy. Đây là chuyến về quê của anh, sao bao năm xa cách. Quê anh có con sông Ngàn Lam đẹp nổi tiếng. Nhiều đặc sản như mía Lươn, cam Xã Đoài... Và đặc biệt là bưởi Trạnh Phúc. Mẹ anh dặn:

– Con về quê, nhớ mang ít bưởi Trạnh Phúc về làm quà. Đó là đặc sản của quê ta đó...

Toản gật đầu. Nhưng anh có biết bưởi Trạnh Phúc ra sao đâu. Cả ngày đi dạo phố, anh mới sực nhớ, ngày mai lên tàu vào xuôi rồi, mà bưởi thì chưa mua được... Bây giờ lại đêm tối. Chắc là thất hứa với mẹ anh mất thôi. Bất chợt, anh nhìn thấy, ở góc công viên, có một cô gái đang đứng, cạnh chiếc xe đạp, trên là quầy bưởi còn đầy. Anh mừng rỡ:

– May quá, ta thử hỏi xem sao? Biết đâu là bưởi

Trạnh Phúc thì sao?

Anh chạy xuống cầu thang, và ra phố, đến chỗ cô gái đang đứng. Cô gái đội chiếc nón lá, cạnh là xe bưởi... Mái tóc cô dài óng ả. Cô gái thấy anh, niềm nở:

– Anh mua bưởi đi anh? Bưởi em mới hái, ngon lắm đó.

Toản cười:

– Tôi muốn mua loại bưởi Trạnh Phúc về làm quà. Mà cô bán bưởi gì vậy?

Cô gái vui vẻ:

– Bưởi em đúng là bưởi Trạnh Phúc đấy, anh xem kỹ đi. Em không nói dối anh đâu...

Toản tò mò:

– Làm thế nào để phân biệt bưởi Trạnh Phúc với loại bưởi thường. Tôi sợ mua lầm, làm quà, mẹ tôi la chết.

Cô gái lỏn lẻn:

– Anh có hiếu với mẹ anh ghê nhỉ? Anh hãy tin em đi, ăn thử một múi là biết liền...

Cô đưa cho Toản múi bưởi, Toản cầm lấy ăn thử, thấy ngọt lịm như đường phèn, lại có mùi thơm dịu, như mùi cam sành. Cô gái giải thích:

– Bưởi Trạnh Phúc là loại bưởi đặc sản quê em, không chỗ nào có được. Vỏ bưởi xanh ngắt, không vàng như bưởi thường, lại láng mịn, không có vết trơ sần. Bưởi lại không có hạt, múi nhỏ, dày cùi, ăn vào ngọt lịm như đường phèn...

Toản tấm tắc:

– Quả đúng như cô nói, bưởi ngon thật. Nhưng có nhiều người khi bán, đưa đồ ra thì đồ thật. Nhưng khi bán mang về, là đồ giả, cô ạ. Dễ bị lầm lắm...

Cô gái buồn bã:

– Anh nghĩ về em như vậy sao? Em lừa anh một trái bưởi ư? Người ta khác, em khác. Đã buôn bán phải giữ chữ tín...

Toản xuề xòa:

– Tôi đùa đấy, tôi tin cô mà. Nhìn cô như thế, ai lại nói dối được? Cô bán cho tôi luôn cả xe này nhé.

Cô gái kinh ngạc:

– Anh mua cả xe à? Mua làm gì mà nhiều thế? Rồi mang xách làm sao?

Toản nói:

– Tôi đi xe lửa mà cô, lâu lâu mới về quê một lần, phải mua món đặc sản làm quà chứ?

Cô gái nhìn Toản, tò mò:

– Anh quê ở đây à? Sao giọng nói lạ quá.

Toản cười:

– Tôi quê gốc ở đây, nhưng sanh đẻ dưới phố, mấy chục năm mới về quê một lần. Lần này, may mắn được gặp cô. Tôi là Toản, còn cô tên gì?

Cô gái cười tươi:

– Thì ra là vậy. Em là Hoàng Thu... Từ chỗ nhà em đến đây, phải qua một lần đò. Quê em ở Trạnh Phúc đó.

Toản tò mò:

– Nhà xa như thế, cô về đêm không sợ sao? Giờ này làm gì còn đó nữa? Trời lại mưa gió lất phất...

Hoàng Thu bùi ngùi:

– Em quen rồi anh ạ. Nếu cần thì ở lại, chỗ nào với em chả là nhà, cái nghề buôn bán mà anh... Cảm ơn anh đã quan tâm đến em...

Toản hỏi:

– Thế cả ngày hôm nay, cô bán được mấy xe rồi?

Hoàng Thu trầm lắng:

– Chỉ được xe này thôi, nào ngờ, anh lại mua hết. Đúng là số em hên thật... Mà sao anh lại biết, ra mua bưởi cho em nhỉ?

Toản thong thả:

– Tôi ở trên lầu của khách sạn, sực nhớ đến bưởi Trạnh Phúc mà mẹ tôi dặn, nên nhìn thấy cô, tôi xuống mua luôn, ai ngờ lại là bưởi Trạnh Phúc... Thật là may mắn. Mà cô Thu này, cô xinh đẹp như thế, đi lại đêm hôm, không sợ chồng ghen à?

Hoàng Thu thở dài:

– Em chưa có chồng. Mãi mãi không bao giờ lấy chồng.

Toản sửng sốt:

– Tại sao vậy? Cô nói gì mà sầu thảm thế? Cô đẹp gái, hồn hậu, dĩ nhiên là có nhiều chàng trai để ý, hay là cô kén chọn quá? Già kén kẹn hom đó cô à!

Hoàng Thu ngân ngấn nước mắt:

– Em dâu có kén chọn gì đâu anh, gái quê mà, kiếm được chồng là mừng lắm chứ. Nhưng số em nó vậy, phải sống một mình suốt đời, suốt kiếp...

Giọng Hoàng Thu như xa xôi, lạnh lẽo. Toản rùng mình vì lạnh. Vậy mà cô gái vẫn mặc áo trắng phong phanh, không hề lạnh gì cả. Toản đưa áo khoác cho cô, rồi bảo:

– Ta ngồi xuống ghế đá cho đỡ mỏi. Tự nhiên hôm nay gặp cô, tôi lại muốn trò chuyện lâu lâu. Ít khi được làm quen với đồng hương xinh đẹp như cô.

Hoàng Thu trả áo cho Toản, nhí nhảnh:

– Anh mặc vào đi, kẻo trời lạnh, còn em, đã quen rồi, mặc áo người lạ, nặng lắm... Mà anh Toản này, anh đã có vợ chưa?

Toản lắc đầu:

– Chưa, dù tôi đã ba mươi tuổi rồi, cha mẹ tôi cứ giục suốt đó. Tôi định về quê chuyến này lấy vợ, Hoàng Thu xem giới thiệu giùm tôi một cô nhé... Mà phải đẹp như Hoàng Thu mới được...

Hoàng Thu thẹn thùng:

– Em là gái quê mùa, có gì để anh khen. Em có cô bạn gái, trước cũng bán bưởi như em, ra phố, mở một cửa hàng chuyên bán bưởi Trạnh Phúc đấy. Anh muốn gặp bạn em, cứ nói Hoàng Thu giới thiệu, cô ấy sẽ bằng lòng ngay... Bạn em tên là Kim Chi...

Toản cười:

– Vợ chồng là phải có duyên chứ. Sao lại muốn

là được, Hữu duyên thiên lý năng tương ngộ, vô duyên đối diện bất tương phùng... À, mà cô Kim Chi ở đâu hả cô?

Hoàng Thu trêu:

– Đó nghe, anh mới nghe em kể, đã phải lòng rồi. Anh cũng có vẻ thích người giàu có lắm nhỉ? Ừ, phải rồi, anh đẹp trai, lại ở phố về, muốn kiếm vợ phải môn đăng hộ đối chứ... Em sẽ giúp anh... Nhưng mai anh đi rồi cơ mà...

Toản vui vẻ:

– Có sao đâu, tôi trả lại vé, ở lại chơi thêm vài ngày nữa. Được gặp Hoàng Thu, Kim Chi, biết đâu cũng là hạnh phúc...

Hoàng Thu lí lắc:

– Anh mau thay đổi ghê... Được rồi, địa chỉ cô ấy đây. Anh đưa bút, em ghi cho...

Toản đưa bút, Hoàng Thu hí hoáy ghi vào tờ giấy nhỏ Toản đưa. Chữ Hoàng Thu nguệch ngoạc chứng tỏ cô chỉ học hết đến cấp một... Nhưng Toản không dám nói ra, anh chỉ tấm tắc:

– Có lưu bút của người đẹp đây rồi, tôi sẽ giữ mãi, chữ của cô đẹp lắm...

Hoàng Thu đỏ mặt:

– Anh đừng khen quá, chữ em xấu lắm, như cua bò. Kim Chi bạn em, viết chữ đẹp lắm...

Toản thân mật:

– Từ khi nãy đến giờ, cô cứ nhắc đến Kim Chi

suốt, chắc cô và Kim Chi thân nhau lắm nhỉ?

Hoàng Thu gật đầu:

– Vâng, chúng em rất thân nhau, coi nhau như chị em mà. Khuya rồi, em phải về đây, anh lên ngủ đi...

Toản muốn giữ Hoàng Thu lại, nhưng cô đã bước đi. Sau khi để giỏ bưởi lớn lại... Toản sực nhớ chưa trả tiền, anh vội gọi to:

– Hoàng Thu, cô chưa lấy tiền mà? Cô mau đứng lại, để tôi trả cho cô chứ...

Nhưng Hoàng Thu đã biến mất. Toản ngạc nhiên:

– Lạ nhỉ, cô ấy đi đường nào, chớp mắt đã không thấy? Thôi, ta đành mai gặp Kim Chi, nhờ cô ấy trả tiền cho Hoàng Thu vậy... Cô Hoàng Thu này thật lạ, mải chuyện, quên cả lấy tiền. Làm ăn vậy, thì đâu còn vốn nữa...

Anh lễ mễ xách giỏ bưởi to, y như một cần xé, lên lầu khách sạn, rồi ngã lăn ra giường, ngủ một giấc ngon lành... Khi anh tỉnh dậy, trời đã sáng. Anh nhìn giỏ bưởi và tấm tắc: Bưởi xanh rờn, rất đẹp... Đúng là đặc sản quê hương.

Rồi anh khoan khoái, ra phố... Anh đến địa chỉ mà Hoàng Thu đưa cho, hy vọng gặp cô gái ở đó. Tự nhiên tim anh hồi hộp. Cô chủ quán bưởi xinh đẹp, nhìn anh, xởi lởi:

– Anh mua bưởi cho em đi, bưởi Trạnh Phúc quê em đó, ngon lắm...

Toản nhìn cô chủ, trầm giọng:

– Cô có phải là Kim Chi đó không?

Cô chủ quán giật mình:

– Vâng, làm sao anh biết ạ. Em nhìn anh, có lẽ không phải là người vùng này.

Toản thân mật:

– Bưởi Trạnh Phúc ngon lắm, tôi đã mua nguyên cả cần xé để làm quà. Thế mà cô bán hàng lại quên lấy tiền, nên tôi đến nhờ cô trả giúp cô ấy...

Kim Chi ngạc nhiên:

– Thế cô bán hàng là ai, làm sao lại biết em, mà đến trả tiền cho cô ấy...

Toản cười:

– Thì cô ấy cho tôi biết địa chỉ của cô mà. Địa chỉ cô ấy ghi đây, cô xem đi.

Kim Chi cầm tờ giấy, mặt xám hẳn, lấm tấm mồ hôi.

Toản sửng sốt:

– Cô làm sao thế? Mặt cô tái nhợt thế kia?

Kim Chi lắp bắp:

– Anh lấy đâu ra tờ giấy này?

Toản vui vẻ:

– Thì cô Hoàng Thu, bạn cô đưa cho tôi đó. Cô ấy bán bưởi, mà quên lấy cả tiền. Làm ăn vậy thì mất vốn còn gì? Có lẽ vì vui chuyện quá, nên cô ấy quên... Chúng tôi trò chuyện cả đêm qua, vui lắm...

Kim Chi run rẩy:

– Anh gặp Hoàng Thu à? Anh có nằm mơ không đấy?

Toản kinh ngạc:

– Cô nói cái gì, tôi nằm mơ ư? Tôi đang đứng trước mặt cô đây này...

Kim Chi thẫn thờ:

– Anh gặp cô ấy ở chỗ góc công viên, phải không, và cô ấy đã bán bưởi cho anh, đúng không?

Toản giật mình:

– Đúng thế, mà sao cô biết? Hoàng Thu nói với cô à? Thế cô ấy đâu rồi? Cô cho tôi gặp cô ấy một tí, đêm qua tôi áy náy quá. Cô ấy đi đường xa, lại thân gái, nhỡ có bề gì thì nguy hiểm lắm...

Kim Chi òa khóc nức nở. Toản không hiểu ra sao cả, anh bối rối:

– Cô Kim Chi, tôi làm gì cô buồn chăng? Xin lỗi cô nhé.

Kim Chi lau nước mắt, ngậm ngùi:

– Hoàng Thu chết lâu rồi, anh ạ. Cô ấy đi bán bưởi, bị bọn cướp giết chết, chúng lấy sạch đồ đạc của cô ấy, lại còn làm nhục cô ấy. Xác cô ấy chôn ở núi Quì kia kìa...

Toản giật nảy mình:

– Cô nói cái gì, Hoàng Thu chết rồi ư? Tôi không tin. Đêm qua, cô ấy bán bưởi cho tôi, trái bưởi vẫn còn nguyên vẹn. Tôi để ở khách sạn, lát nữa chở ra tàu. Lẽ nào cô ấy lại là ma...

Kim Chi buồn bã:

– Em với Hoàng Thu rất thân nhau, coi nhau như chị em ruột thịt... Em nói thế là anh hiểu rồi. Người đêm qua anh gặp là hồn ma Hoàng Thu... Nhiều người đã gặp hồn ma cô ấy như anh, nhưng không được nói chuyện như anh. Vì ai hỏi là cô ấy biến mất. Lúc nghe anh nói chuyện, em đã hiểu ngay... Em còn giữ ảnh của Hoàng Thu đây, anh xem đi...

Kim Chi lấy trong tủ ra tấm ảnh, Toản run bần bật:

– Đúng rồi, đúng là cô gái đêm qua rồi... Hoàng Thu, có ai ngờ em lại là hồn ma. Hèn chi em cứ nhắc chuyện vĩnh viễn không lấy chồng, mà giới thiệu Kim Chi cho anh... Tại sao lại như thế hả em? Em muốn điều gì vậy. Anh và em chỉ vô tình gặp gỡ, có ngờ đâu, em lại là một hồn ma... Thế cô Thu ghi gì trên đó hả Kim Chi, tôi chỉ đọc có mặt trước, phần ghi địa chỉ...

Kim Chi trả lời:

– Cô ấy muốn làm mối cho em và anh. Cô ấy muốn em hạnh phúc. Vì đời chúng em đã nhiều bất hạnh rồi.

Toản xúc động:

– Hoàng Thu đã làm mối, ý em thế nào?

Kim Chi thảng thốt:

– Em quá bất ngờ, anh ạ. Vì em đã định lấy chồng, những hai lần kia đấy, nhưng đều bất thành. Lẽ

nào Hoàng Thu lại chỉ muốn em và anh nên vợ, nên chồng... Đêm qua, cô ấy cũng hiện về, nhìn em rất lâu, em hỏi, cô ấy không trả lời...

Toản run run:

– Đúng là duyên phận, anh đâu có ngờ chuyến về quê này lại gặp nhiều kỳ bí như vậy? Anh đã ba mươi tuổi rồi, kỳ này cũng tính về quê lấy vợ. Nào ngờ duyên số đã cho anh gặp em. Nếu em đồng ý, anh sẽ về nói chuyện với cha mẹ anh. Và gặp cha mẹ em...

Kim Chi thổn thức:

– Em mồ côi, đâu còn cha mẹ, chỉ có Hoàng Thu là người thân nhất. Tội nghiệp chị ấy, chết rồi mà vẫn lo cho em. Anh Toản, anh có chê em không? Nếu anh không chê, em đồng ý làm vợ anh...

Toản sung sướng, nắm chặt tay Kim Chi... Ít lâu sau, họ nên vợ nên chồng, Toản về quê ở hẳn, phụ vợ bán quán. Còn những quả bưởi Trạnh Phúc mà Hoàng Thu để cho chàng, cứ xanh mãi. Xanh như tình yêu.

Đó là điều phải chăng Hoàng Thu muốn gửi lại cho Toản và Kim Chi?

Ma tình kiếp trước

Nguyên và Ngà làm chung cơ quan, họ rất hạp tánh nhau, vì cả hai cùng ít nói, lại có sở thích ca hát... Ngà hát hay, Nguyên cũng vậy...

Ngà đã có chồng, hai con, hai đứa con của Ngà rất xinh xắn, học giỏi. Chồng Ngà là người đàn ông yêu vợ, thậm chí sợ vợ... Ngà nết na, thùy mị, xinh gái, đôi mắt u buồn, đó là điểm yếu của nàng.

Còn Nguyên cũng có vợ, có con... Nói chung, cả hai người đều có gia đình riêng hạnh phúc. Ấy thế mà khi gần nhau, họ cảm thấy không thể thiếu được nhau. Cứ về nhà là bâng khuâng, nhớ nhung kỳ lạ. Họ cố nén lòng lại, tự nhủ vì vợ chồng, vì hạnh phúc của nhau. Một lần Nguyên bảo:

– Ngà à, tại sao chúng ta không được ở bên nhau? Trời xanh sao nhẫn tâm quá.

Ngà thở dài:

– Đó là số mệnh anh ạ. Em giờ là gái có chồng, như câu dân ca:

Bây giờ em đã có chồng
Như chim trong lồng, như cá cắn câu
Cá cắn câu biết đâu mà gỡ
Chim vào lồng biết thuở nào ra?

Nguyên buồn bã:

– Em chấp nhận à? Còn anh thì không. Em còn nhớ lời thề xưa không?

Ngà im lặng. Nguyên sôi nổi:

– Anh đã ghi lại trong câu thơ:

Lời nguyền của buổi chiều mưa
Thuở còn con gái, Ngà chưa lấy chồng
Hai ta hẹn biển thề sông
Không lấy nhau được, thì không làm người...

Ngà thổn thức:

– Anh đừng nhắc lại nữa, em đau lòng lắm. Tại sao hồi đó, anh không ngỏ lời với em? Em chờ đợi mãi. Cuối cùng, con gái có thì, em phải lấy chồng chứ... Lời nguyền ấy, coi như em đã bước qua.

Nguyên cay đắng:

– Nhưng giờ anh quyết lấy lại tình yêu của anh! Em phải là của anh. Anh không thể chịu đựng được khi em nằm trong vòng tay người khác...

Ngà sợ hãi:

– Đừng vậy mà anh, chúng mình đều đã có gia đình riêng rồi. Em rất sợ đổ vỡ trong cuộc sống... Chúng mình mãi mãi là bạn tốt của nhau. Em xin anh, nếu yêu em, hãy giữ cho em... kẻo mọi người dị nghị.

Anh là đàn ông không sao, còn em là đàn bà...

Nguyên chỉ biết lặng lẽ rời khỏi phòng làm việc của Ngà. Anh ôm ấp một mối tình ngang trái với Ngà... và điều bất ngờ đã xảy ra...

Một đêm, anh đang ngủ, thì có cú điện thoại của Ngà, hẹn gặp anh ở nhà trọ Bảo Gia... Anh vội chạy đến, Ngà đang ở đó. Cô như người mất hồn, Nguyên vội vã:

– Ngà ơi, có chuyện gì vậy em?

Ngà ôm chầm lấy Nguyên thủ thỉ:

– Anh Nguyên, anh có muốn em không? Em xin dâng hiến cho anh...

Nguyên luống cuống, vì không tin đó là sự thật, anh lập cập:

– Em nói cái gì hả Ngà?

Ngà hôn Nguyên, thủ thỉ:

– Em đã nói rõ rồi, mình vào nhà trọ đi anh!

Nguyên dìu Ngà vào nhà trọ. Cả hai ôm ấp nhau, và chuyện gì đến đã đến. Sau khi xong việc, Ngà như chợt tỉnh, cô òa khóc nức nở:

– Trời ơi, có chuyện gì thế này? Sao tôi lại ở đây? Anh Nguyên, sao anh cũng ở đây? Anh đã làm gì em...

Nguyên xúc động:

– Thì em biết rõ rồi còn gì? Em nhìn em kìa...

Ngà hốt hoảng, thấy thân thể mình lõa lồ, cô mặc vội quần áo vào. Nguyên nói:

– Giữa chúng mình đâu có gì là bí mật nữa? Em

đã là người của anh rồi.

Ngà vò đầu, đấm ngực thùm thụp:

– Tôi đã làm việc xấu xa đê tiện, phản bội chồng tôi. Tôi chỉ muốn chết.

Nguyên tò mò:

– Em làm sao vậy? Giọng của em khác lúc nãy? Chính em gọi điện cho anh đến, em chủ động mọi chuyện mà, anh hoàn toàn làm theo lời em...

Ngà thẫn thờ:

– Anh Nguyên, em cũng không hiểu ra sao nữa... tự dưng có ai đó lôi em ra khỏi nhà và đến đây. Khi anh yêu em, em hoàn toàn không hay biết... Bây giờ anh phải giữ kín cho em...

Nguyên ngạc nhiên:

– Lạ nhỉ, thế em không hay biết gì à? Em nói thật đấy chứ?

Ngà năn nỉ:

– Em nói thật mà. Khi tỉnh dậy, mới biết em đã thất thân với anh. Em khổ tâm quá...

Nguyên nghi hoặc:

– Lẽ nào lại có chuyện bí ẩn như vậy? Hay là em bị ma nhập.

Ngà ngẫm nghĩ, rồi kinh hoàng:

– "Đúng rồi, hồi chiều em có ra nghĩa địa, đưa đám người bạn gái thời thuở ấu thơ. Một cô gái đến gặp em nói:

– Cô yêu anh Nguyên, tôi sẽ làm cho cô thỏa

mãn...

Em rùng mình nói:

– Tôi là gái có chồng, tôi không làm vậy được...

Cô ta bảo:

– Thì tôi mượn thân xác cô vậy...

Em sợ hãi bỏ đi... Cô gái cũng biến mất... Khi về nhà, vì công chuyện lu bu, em quên mất. Và có ai đó đã đưa em đến đây..."

Nguyên nghi hoặc:

– Cô gái đó là ai nhỉ? Tại sao cô ta lại làm điều đó?

Ngà lắc đầu:

– Em làm sao mà biết được? Và hậu quả bây giờ là em gánh rồi...

Nguyên ôm Ngà vào lòng trìu mến:

– Như vậy là ma đã làm mối cho chúng ta, thì chúng ta phải tận hưởng hạnh phúc ấy chứ...

Ngà thở dài não nuột:

– Người đàn bà khi đã thất thân, còn gì mà giữ nữa... Anh muốn gì thì tùy anh...

Nguyên lột trần Ngà ra, ôm ấp, hôn hít, vần vụ Ngà cật lực. Ngà rên rỉ, quằn quại, lệ ứa ra... Đến hai giờ sáng, cả hai ra về. Không ai biết chuyện họ làm cả. Và Ngà cũng không biết mình vào nhà bằng cách nào?

Thế là Ngà trở thành tình nhân của Nguyên. Dù cả hai giữ kín... hầu như ngày nào Nguyên cũng hẹn Ngà đến nhà trọ. Ngà lo sợ:

– Anh Nguyên, chuyện đổ bể ra, có lẽ em chết mất...

Nguyên lạnh lùng:

– Cô đã là của riêng tôi, cô phải ngoan ngoãn nghe lời. Mọi chuyện đã có ma tình sắp đặt. Cởi hết quần áo và nằm trên giường...

Ngà ngoan ngoãn làm theo. Cô mặc cho Nguyên âu yếm, giày vò thân thể mình... Mà Nguyên thì rất khỏe về khoản tình dục. Lần nào Ngà cũng đau ê ẩm cả mình mẩy. Cô chỉ biết cắn răng chịu đựng. Vì cô đã bị ma tình nhập vào... Con ma tình cứ xui khiến cô.

Còn Nguyên, ban đầu còn tò mò, nhưng sau đó vô cùng thích thú vì được tận hưởng tình yêu của Ngà. Đôi lúc anh tự hỏi: Ma tình đó là ai nhỉ? Tại sao cô ta lại giúp mình?

Đêm đó, anh nằm thao thức, thì thấy một cô gái hiện ra, giống hệt Ngà. Nguyên bồi hồi:

– Ngà đó ư? Sao em lại đến đây?

Cô gái thì thầm:

– Ta là ma tình. Ta đã giúp ngươi đạt được mơ ước. Ngươi phải cám ơn ta chứ?

Nguyên tò mò:

– Ma tình à? Tại sao cô lại giúp tôi? Cô làm vậy là hại Ngà, hại cả tôi...

Ma tình cau mặt:

– Ngươi quả là kẻ vô ơn. Nhưng thôi, vì ngươi có ơn cứu ta, nên ta vẫn phải giúp ngươi. Ngươi đã là

chủ thân xác của Ngà, và cô ta là nô tì cho ngươi rồi...

Nguyên nghi hoặc:

– Cô vừa nói tôi là kẻ vô ơn, lại bảo là tôi có ơn với cô, sao mà mâu thuẫn vậy?

Ma tình chậm rãi:

– Có gì mà khó hiểu. Ngươi có nhớ cách đây một năm, ngươi đã gặp một cái xác chết ở rừng, đúng không?

Nguyên giật mình:

– Đúng thế. Thế ra cô là hồn ma của xác chết đó à?

Ma tình gật đầu:

– Ngươi đã chôn cất ta chu đáo, lại còn thắp nhang, đốt giấy tiền vàng bạc cho ta. Ta rất cảm kích. Ta biết ngươi và Ngà yêu nhau, nên tìm cách đền ơn. Ta đã nhập vào cô ấy, bắt cô ấy phải hiến dâng thân xác cho ngươi. Ngươi chả phải đã thỏa mãn rồi ư? Thế mà còn trách ta...

Nguyên bần thần:

– Biết là như vậy, nhưng tôi vẫn áy náy lắm. Vì dù sao cô ấy cũng đã có chồng, có con...

– Vậy thì ngươi mau rời bỏ cô ấy đi... ta sẽ thoát ra khỏi cô ấy. Thế là xong, có gì băn khoăn nữa...

Nguyên hốt hoảng:

– Đừng, đừng làm vậy. Tôi xin cô đó...

Ma tình cười nhạt:

– Nghĩa là ngươi vẫn thích, vẫn ham muốn thể

xác cô ấy? Ngươi nói thật đi?

Nguyên chép miệng:

– Đúng vậy. Tôi yêu cô ta. Ngày nào cũng muốn làm tình với cô ta.

Ma tình thong thả:

– Vậy thì ngươi cứ việc làm theo ý của ngươi. Nhưng ta cảnh báo ngươi. Chỉ được yêu cô ấy một năm nữa... Sau đó hai người phải chia tay nhau, nếu không sẽ có hậu quả thảm khốc đó.

Nguyên nói:

– Tại sao vậy? Thế cô chỉ giúp tôi đến thế thôi à?

Ma tình cười:

– Ngươi quả là tham lam vô độ. Nhưng một năm nữa ta phải đi đầu thai rồi. Ta đâu có ở bên ngươi mãi được. Khi ta đi, nếu ngươi vẫn tiếp tục, thì chồng cô ta biết, vợ ngươi biết, lúc đó ngươi hiểu rồi chứ... Bây giờ ta che mắt họ cho ngươi đó...

Ma tình nói xong biến mất...

Một năm sau.

Nguyên nói với Ngà:

– Anh phải nói thật với em. Chúng mình nên chia tay nhau, vì con ma tình trong em đã biến mất. Mọi chuyện lộ ra, nguy hiểm lắm...

Ngà trợn mắt:

– Ma tình à? Ma tình nó cho anh biết ư?

Nguyên gật đầu:

– Ma tình chính là cô gái em gặp ở nghĩa địa đó. Anh là ân nhân của cô ấy. Cô ấy giúp anh và em yêu nhau.

Ngà thở dài:

– Và sau khi đã giày vò em thỏa sức, bắt em lõa lồ, quì gối, bây giờ anh nói chúng ta chia tay phải không?

Nguyên nói:

– Thế em muốn sao nữa?

Ngà lạnh lùng:

– Chúng ta phải tiếp tục. Vì em đã thích anh rồi. Anh hiểu chưa? Chúng mình sẽ cưới nhau. Em phải lấy được anh.

Nguyên đờ người ra. Thì ra cuộc tình đã đổi chiều. Lúc ma tình rời khỏi người Ngà, thì cũng là lúc tình thật đã đến. Anh ân hận, nhưng đã muộn.

Không biết mối tình của họ sẽ đi về đâu? Ma tình ơi là ma tình!

Đám tang hoa hồng

Tô Văn Hồng, một đêm đi săn, lạc vào một bản hoang vắng, nằm trên đỉnh núi Hoàng Liên Sa... Chàng đang phân vân không biết tập tục ở đây ra sao, liệu mình vào nhà họ có nên không? Nhất là chàng nhìn thấy cái lá héo ở ngay lối vào bản. Vì cành héo đó bảo hiệu có đám tang. Người dân tộc kỵ khi có đám tang, mà có người lạ xuất hiện... Họ cho là ma quỉ đưa đến...

Đang phân vân, chàng chợt thấy ánh nến sáng rực ở giữa làng. Rồi tiếng hát hò vui vẻ. Chàng ngạc nhiên:

– Lạ nhỉ? Sao đám ma lại có tiếng cười hát thế? Hay là ta đã lọt vào chỗ ma quái... Thôi, tốt nhất là ở ngoài bìa rừng...

Đang phân vân, có người vỗ vai chàng, Tô Văn Hồng giật thót cả người. Chàng quay lại. Một ông lão cả trăm tuổi, nhìn chàng, hồn hậu:

– Cậu làm gì ở đây? Vào bản đi, hôm nay có đám

tang đó. Đám tang hồng...

Tô Văn Hồng trợn con mắt:

– Tang hồng? Tại sao lại gọi là tang hồng hả cụ?

Cụ già rổn rảng:

– Tang hồng là đám tang rắc toàn hoa hồng, chỉ có nến trắng mà thôi. Đám tang vui đó mà...

Tô Văn Hồng sững sờ:

– Cụ à, cụ nói gì lạ thế? Đám ma phải buồn, đau khổ, chứ sao lại là vui? Chẳng lẽ chôn cất người chết mà vui ư? Cháu thật không hiểu được...

Cụ già chậm rãi:

– Đúng là đám ma đau buồn, đẫm nước mắt. Nhưng đó chỉ dành cho người trẻ tuổi, hoặc sống dưới trăm tuổi... Còn đây là đám tang của người trên trăm tuổi. Người ta bảo: Tám mươi là thượng thọ, chín mươi là thượng thượng thọ, còn trên trăm tuổi là đại thọ...

Tô Văn Hồng ngẩn ngơ:

– Nhưng cụ ơi, người chết trẻ hay già đều để lại tiếc thương cho người thân cả... Ai lại có tục lệ người chết trên trăm tuổi làm đám tang hồng bao giờ?

Cụ già trầm ngâm:

– Cậu chưa hiểu đó thôi. Cái mốc con người chỉ có trăm năm. Trăm năm trong cõi người ta. Qua khỏi trăm năm là thành tiên rồi. Sống lâu quá, ăn hết lộc con cháu, người đời trách chê đấy... Vượt qua khỏi trăm năm, là vượt qua bao nghiệp chướng, thành tiên đó. Vì vậy phải nên mừng, chứ sao lại khóc lóc... Ta

đây, thay mặt gia chủ, mời cậu vào chơi...

Tô Văn Hồng gật đầu:

– Dạ, cảm ơn cụ. Thế cụ có biết đám ma đó của cụ nào không ạ?

Cụ già nói:

– À, là ông Triệu Văn Chú. Ông ấy sống một trăm lẻ năm tuổi.

Tô Văn Hồng trầm trồ:

– Chà, sống lâu quá nhỉ? Đúng là xưa nay hiếm. Thế cụ là ai, cụ đưa cháu vào được chớ?

Ông cụ đăm chiêu:

– Ta mời cậu, cậu cứ vào đi. Ta chính là Triệu Văn Chú đó...

Nói rồi, ông lão biến mất, Tô Văn Hồng ngẩn người, lẩm bẩm:

– Lạ nhỉ! Sao lại có tục lệ kỳ lạ quá vậy? Mà ông cụ nói thật đúng. Vượt qua cõi người là thành tiên rồi...

Rồi chàng giật mình, run bần bật:

– Chết rồi, ông cụ nói đám ma ông Triệu Văn Chú, thọ 105 tuổi, mà ông ấy cũng tên Triệu Văn Chú, lẽ nào lại có sự trùng hợp kỳ lạ vậy...

Chàng nghĩ mãi, rồi cũng theo lời ông cụ, vào chỗ đám ma.

Ở đó, mọi người đang cười nói vui vẻ. Quan tài người chết phủ đầy hoa hồng màu đỏ. Bàn thờ có ảnh người chết, rất giống với ông cụ mà Tô Văn Hồng mới

gặp. Chàng đang tần ngần, một người cỡ bảy mươi tuổi nhìn chàng, hỏi:

– Ông bạn từ đâu đến? Có phải chia vui cùng chúng tôi không?

Tô Văn Hồng lắc đầu:

– Dạ, cháu là Tô Văn Hồng, đi săn, lạc qua đây, thấy có treo cành lá ngoài, định ngủ đêm. Nhưng có ông cụ, tên là Triệu Văn Chú, mời cháu vào, nên cháu mạnh dạn vào ạ...

Mọi người ồ lên sửng sốt, ông lão bảy mươi nhìn chằm chằm vào Tô Văn Hồng, bàng hoàng:

– Cậu vừa nói cái gì? Cậu nhắc lại tôi nghe xem nào?

Tô Văn Hồng nhắc lại:

– Dạ, cụ Triệu Văn Chú bảo cháu vào chơi, đừng ngại gì cả. Thế cụ Triệu Văn Chú đâu ạ? Bác cứ hỏi ông ấy sẽ rõ ạ...

Ông lão bảy mươi đăm chiêu:

– Quả thật là bí ẩn. Cậu mới đến, mà đã gặp được ông cụ nhà tôi. Cậu ngồi đi, uống chén rượu với chúng tôi. Tôi là Triệu Văn Khôn, con trai thứ ba của cụ ấy... Hai anh trai cả và hai của tôi đã mất năm ngoái, thọ tám mươi tuổi...

Tô Văn Hồng gật gù:

– Chà, dân ở đây sống thọ quá. Như ở vùng cháu, bảy mươi đã hom hem lắm rồi. Có người còn chuẩn bị sẵn quan tài cho mình, xây kim tiểu ở ngoài

nghĩa địa rồi đó... Thế mà cụ Triệu Văn Chú tới một trăm lẻ năm tuổi, quả là hiếm có...

Ông Triệu Văn Khôn chép miệng:

– Sống dai quá, cũng có lỗi với trời đất đó, cậu ạ. Vừa làm khổ mình, làm khổ con cháu.

Tô Văn Hồng ngạc nhiên:

– Sao bác lại nói vậy? Người ta thọ nhiều, càng có phúc chứ sao? Cháu nghe nói người sống thọ là kiếp trước làm điều phúc đức nhiều lắm, nên trời mới cho như vậy đó...

Một ông khác, mặt giống như ông Triệu Văn Khôn xen vào:

– Thế cậu nghĩ sao, một người già cả, bệnh tật nằm liệt giường một chỗ hơn hai chục năm, tiêu tiểu tại chỗ, con cháu phải luôn phục dịch vất vả suốt ngày đêm...

Tô Văn Hồng nói:

– Thì cũng phải làm chứ sao? Đó là báo hiếu mà. Ở chỗ cháu có bà cụ, nuôi con khôn lớn, năm bảy mươi tuổi bị bệnh bại liệt, con cháu thay nhau chăm sóc, hầu hạ, bà cụ chỉ than khóc: "Trời ơi, mau cho tôi chết đi, sống như vậy chỉ làm khổ con cháu..." Nhưng không hiểu sao, trời chưa nghe tiếng kêu của bà cụ, nên bà vẫn sống hoài... Bác bảo thế có khổ hay sướng...

Thầy cúng – Tô Văn Hồng đoán thế – sau khi đốt nhang xong, tiếp tục câu chuyện mà Tô Văn Hồng

đang nói:

– Cậu ạ, đạo lý là một chuyện, tình cảm con người là quí giá, nhưng sống mà làm khổ người khác, có lẽ kiếp trước mang nợ ân oán gì đó, kiếp này phải sống để tự đày đọa đó. Sống trăm tuổi mà làm gì, khi bệnh tật nằm liệt giường một chỗ, đày đọa người khác... Nếu mà khỏe mạnh thì cũng lú lẫn rồi.

Tô Văn Hồng lắc đầu:

– Bác nói vậy, nghe chưa thấm thía lắm. Cha mẹ có công sinh ra ta, cho ta nhìn thấy ánh sáng mặt trời, thì khi ốm đau bệnh tật, con cái phải lo chứ. Báo hiếu mà. Như câu ca đã nói:

Công cha như núi Thái Sơn
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra
Một lòng thờ mẹ kính cha
Cho tròn đạo hiếu, mới là đạo con...

Ông Triệu Văn Khôn chầm chậm:

– Cậu nói rất có lý, có tình, ai chả mong cha mẹ mình sống lâu vui cùng con cháu. Ông cụ nhà tôi cũng vậy thôi... nhưng cụ nhà tôi đi khỏe lắm, cụ còn dặn: Đừng làm to đám ma làm gì. Sống với đất, nay về với đất, thế là mãn nguyện lắm rồi...

Tô Văn Hồng lắp bắp:

– Bác nói vậy là sao? Thế ông cụ...?

Ông Triệu Văn Khôn thở dài:

– Cụ nhà tôi, ông Triệu Văn Chú ấy, đã đi rồi, cụ về với tổ tiên sáng nay... Và chúng tôi bàn nhau, cứ

theo phong tục mà làm đám tang cho cụ...

Tô Văn Hồng rợn cả gáy, run rẩy:

– Thế ra cụ Chú đã chết rồi à? Người mà cháu gặp, lẽ nào lại là hồn ma ư?

Ông Triệu Văn Khôn gật đầu:

– Đúng thế. Có lẽ cụ muốn cậu chứng kiến phong tục người lạ của bản làng tôi. Một đám tang màu hồng.

Tô Văn Hồng tròn mắt:

– Hèn chi, cháu thấy ở đây, đèn cũng màu hồng, vòng hoa viếng cũng màu hồng... Thật là kỳ lạ, chuyện xưa nay cháu chưa từng gặp. Thế lỡ ai đưa hoa trắng thì sao hả bác?

Ông Triệu Văn Khôn nói:

– Không, không ai đưa hoa trắng cả, vì đó là kiêng cữ.

Tô Văn Hồng thắc mắc:

– Lạ nhỉ, sao lại kiêng cữ? Mà đám ma nhà bác, cháu thấy ai cũng vui vẻ cả là làm sao?

Ông Triệu Văn Khôn giải thích:

– Ở bản tôi có phong tục như vậy đó. Có lẽ là ảnh hưởng bên Tàu. Thường thường đám ma người chết trẻ, hoặc dưới trăm tuổi, thì chít khăn tang, quì lạy, khóc lóc, còn trên trăm tuổi, thì lại khác. Bản thân người chết cũng sướng, người sống thoải mái... Người trên trăm tuổi coi như là tiên... À, chú Khuê này, cháu có nhớ chuyện ông cụ Bảo không nhỉ?

Ông Khuê, em ruột của ông Khôn, gật đầu:

– Có chứ. Mà số của ông cụ Bảo ấy chỉ là làm đám tang trắng mà thôi...

Tô Văn Hồng tò mò:

– Chuyện sao, bác kể cho cháu nghe với...

Ông Khuê thong thả:

– Ông cụ Bảo chín mươi chín tuổi, chỉ còn một năm nữa là tròn trăm tuổi, con cháu nghĩ là sẽ làm đám ma hồng. Nào ngờ, chỉ còn vài ngày sau, ông ấy chết... con cháu buồn khóc than um cả thôn xóm... Thế là ông cụ Bảo vẫn chưa thoát khỏi qui luật trăm năm đời người...

Tô Văn Hồng cười:

– Cháu nghĩ, cứ như ông cụ Bảo lại hay, vì còn được con cháu tiếc thương, chứ nhìn cụ Chú đây, cháu lại bùi ngùi...

Ông Khuê trợn mắt:

– Thế cậu nói chúng tôi bất hiếu à?

Tô Văn Hồng nói:

– Cháu cũng nghĩ như vậy. Ai đời người chết, mà lại làm đám ma hồng bao giờ? Chết già hay chết trẻ cũng đều đem khổ cho người thân cả.

Mọi người im lặng, ông Triệu Văn Khôn trầm ngâm:

– "Cậu nói có lý của cậu, nhưng chúng tôi cũng có lý của chúng tôi. Đó là tập tục và bắt nguồn từ truyền thuyết của bản này. Tôi sẽ kể cho cậu nghe.

Đó là cụ cố tổ của làng này, cụ sống rất mực thước, con cháu đầy đàn... Đến năm một trăm tuổi, các con trai của cụ đã chết sạch, chỉ còn cháu nội ngoại... Mà nếu con chết trước cha là phạm tội bất hiếu... Vì vậy, cụ tập hợp các cháu lại, bảo:

– Sau này ta chết, các con phải vui lên, vì như thế ta mới lên tiên được. Đám tang của ta phải là đám tang hồng.

Lũ cháu ngạc nhiên:

– Sao ông nội lại nói vậy, làm sao phải tang hồng?

Ông cụ thong thả:

– Là vì người sống trên trăm tuổi, đã vượt qua cõi người rồi. Ta thành tiên. Mà tiên thì mây hồng vây quanh, các cháu hiểu không? Từ nay, ở bản ta, hễ ai trên trăm tuổi, mà chết, thì làm tang hồng. Tất cả các đồ khâm liệm đều màu hồng hết. Và tuyệt đối không khóc lóc gì cả.

Cụ nói xong, ít lâu cụ chết, con cháu cứ theo lời cụ mà làm... Đồ ăn thức uống vừa cúng xong, đem ra ăn để lấy lộc. Thậm chí bọn con nít còn leo trộm để lấy đồ ăn nữa... Họ lấy cả mảnh vải tang màu hồng, bỏ vô nhà làm bùa... Từ đó, phong tục duy trì từ đời này sang đời khác... đến nay cả trăm năm, nhưng mới chỉ có năm đám tang hồng thôi, cậu Hồng ạ. Vì vậy cậu đừng có hiểu lầm chúng tôi..."

Tô Văn Hồng đã hiểu ra, anh bùi ngùi:

– Cháu đã hiểu rồi. Cháu đâu có dám phiền trách gì đâu ạ, chẳng qua là cháu thắc mắc vì nghi lễ kỳ lạ quá!

Cuộc trò chuyện kết thúc, mọi người đều đi ngủ, chỉ có cắt cử vài người canh giữ quan tài... Tô Văn Hồng cứ thao thức mãi. Chợt có người lay chàng, chàng mở mắt... trước mắt chàng lại là ông cụ Triệu Văn Chú... Chàng tò mò:

– Cụ ơi, phải chăng cụ còn điều gì muốn nói với cháu?

Cụ Triệu Văn Chú ôn tồn:

– Cháu đã đến ăn đám tang hồng của ta, thì ngày mai lúc chôn ta, cháu nhớ lấy một bông hoa hồng đem về. Đó là lộc ta tặng cho cháu. Lộc của tiên, cháu nhớ nhé...

Tô Văn Hồng cảm ơn, và làm theo đúng lời ông cụ dặn.

Sau này, Tô Văn Hồng trở nên giàu có. Và bông hồng chàng trồng trước cửa nhà luôn nở hoa, suốt cả bốn mùa. Ai hỏi, chàng bảo đó là lộc của đám tang hồng. Một đám tang kỳ lạ mà chàng chưa hề gặp bao giờ trong cuộc đời mình.

Hồn ma hoa ban trắng

Dọc con đường lên dốc Mường Lù, mọc đầy hoa ban trắng. Vào mùa xuân hoa ban nở đầy các núi rừng, cả khung trời miền cao trắng xóa màu trắng...

Xe đến ngã ba, lối lên dốc Rừng Phà, đột nhiên bị chết máy. Lúc này đã về chiều. Sương mù kín đặc, tôi buồn bã:

– Kiểu này phải ngủ lại dốc mất thôi. Trời lạnh, áo quần tớ không chuẩn bị, làm sao bây giờ?

Định Lương người dân tộc đi cùng tôi, hả hê:

– Mấy khi có dịp may mà ở lại vùng rừng núi này. Ta qua đêm, sáng mai lên thị xã kịp kia mà...

Tôi tần ngần:

– Nhưng rừng núi vắng vẻ quá, đâu có chỗ nhà cửa nào để mà ngủ?

Định Lương nói:

– Thế thì ta cứ trải ni lông dưới gốc cây hoa ban mà ngủ, có sao đâu?

Tôi thở dài:

– Thì đành vậy, chứ biết sao giờ? Tôi đâu có rành về vùng đất này. Nhưng liệu có cọp không ông?

Định Lương cười:

– Cọp thì không có, nhưng ma thì nhiều lắm. Ở vùng rừng núi này, chỗ nào chẳng có ma...

Tôi rợn gáy:

– Ông nói vậy là làm sao? Ông hù tôi đấy à? Tôi vốn nhát lắm đó.

Định Lương vui vẻ:

– Đùa ông đấy. Thôi, ngủ đi, đêm nay ngủ dưới hoa ban xem ông cảm nhận không khí núi rừng ra sao...

Tôi trải ni lông lăn ra ngủ... một giấc ngủ êm đềm, đẹp đẽ hiện ra... tôi thiếp đi. Một cánh hoa ban rơi xuống ngực tôi. Cho đến sáng tôi mới thấy, tôi cầm đóa hoa ban vui vẻ:

– Định Lương à! Tôi sẽ giữ cánh hoa ban này, coi như là kỷ niệm ở vùng cao.

Định Lương gật đầu:

– Ừ, tùy ông. Nhưng người miền cao chúng tôi, khi thấy họa ban rơi xuống ngực, là điềm lành đó nghe. Biết đâu ông sẽ gặp được người tình ở vùng cao.

Tôi nói:

– Hồi trước, tôi có đến đây một lần. Cả năm năm tôi quen một cô gái tên là Bế Thị Lương. Nhà ở thị xã. Tôi không nhớ cô ở số nhà bao nhiêu, đường nào ở thị xã. Tính tôi nghệ sĩ, chóng quên lắm...

Định Lương tò mò:

– Thế ông đã làm gì nàng chưa? Nếu có, đừng hòng thoát khỏi tay nàng đó!

Tôi nói:

– Có, chúng tôi có âu yếm nhau, rồi sau đó, tôi cũng không thế nữa. Tôi về xuôi cũng coi như chuyện đó qua rồi...

Định Lương thở dài:

– Ông quên, liệu người ta có quên như ông không? Thế ông có hứa gì không?

Tôi bâng khuâng:

– Tôi hứa sẽ lấy nàng làm vợ. Nàng vui lắm. Nhưng rồi, tôi cũng quên mất. Mà sao ông hỏi kỹ thế?

Định Lương im lặng. Tôi tiếp:

– Thế ông nói, người vùng cao hứa là không quên à?

– Đúng vậy, ông đã hứa là phải thực hiện lời hứa. Kỳ này ông phải lên thăm nàng, và nếu có thể, phải cưới nàng làm vợ...

Tôi băn khoăn:

– Nào tôi có biết nàng ở đâu mà thực hiện lời hứa ấy? Tôi chỉ gặp nàng giữa mùa hoa ban mà thôi. Và nàng cũng chẳng đòi hỏi gì cả. Nàng nói, nàng yêu tôi...

Định Lương trầm ngâm:

– Bế Thị Lương à? Thế thì nàng ăn vận ra sao?

Tôi trả lời:

– Áo quần màu trắng, da nàng trắng ngần, nụ cười tươi rói... mái tóc búi cao. Con gái dân tộc chất phác thật. Thế mà tôi lại quên mất, bây giờ nhìn cánh hoa ban mới nhớ...

Lên thị xã, chúng tôi dạo một ngày. Thị xã nhỏ, ngắn, dốc, nằm giữa vùng núi non chập chùng, sương mờ lãng đãng gần tới mặt đất... Bất chợt tôi gặp một cô gái áo trắng đi giữa chợ. Nhìn cô quen lắm... Tôi reo khẽ:

– Lương, Bế Thị Lương, có phải là em đó không?

Cô gái nhìn anh lắc đầu:

– Chắc anh lộn em với ai rồi đó? Em không phải là Bế Thị Lương đâu...

Tôi vội vàng xin lỗi, cô gái cười tươi:

– Thế anh lên đây tìm Bế Thị Lương à?

Tôi bâng khuâng:

– Đúng vậy! Đó là cô gái mà tôi yêu quí...

Cô gái hỏi:

– Thế anh có biết nhà nàng ở đâu không?

Tôi lắc đầu:

– Không biết, thế mới khổ, bây giờ đi tìm mãi chưa thấy...

Cô gái ngạc nhiên:

– Người anh yêu thương mà lại không biết nhà ư? Sao kỳ lạ vậy? Cứ như là chuyện đùa ấy.

Tôi thú nhận:

– Chúng tôi gặp nhau giữa chợ, rồi ra bờ suối tâm sự... tôi cũng không hỏi nhà cô ấy nữa. Rồi tôi về xuôi... năm năm qua mới có dịp lên thị xã.

Cô gái trầm ngâm:

– Năm năm, là khoảng thời gian quá dài với người con gái. Anh quả thật vô tâm quá, biết cô ấy còn yêu anh hay không? Hay cô ta đã lấy chồng rồi.

Tôi băn khoăn:

– Thì chính tôi muốn tìm cô ta để rõ mọi chuyện mà. Nếu có ấy có chồng thì tôi mừng cho cô ấy. Hạnh phúc của Bế Thị Lương là hạnh phúc của tôi!

Cô gái hỏi:

– Nếu cô ấy vẫn chờ anh thì sao?

– Thì tôi sẽ lấy cô ấy làm vợ. Mà thực sự cô ấy đã là vợ của tôi rồi...

Cô gái tròn mắt:

– Anh nói cái gì, hai người đã quan hệ với nhau rồi à? Như vậy thì mối tình sâu đậm lắm. Mà sao năm năm mới tìm gặp?

Tôi gãi đầu, vẻ hối lỗi:

– Ban đầu, tôi cứ nghĩ là một cuộc hẹn hò sông nước lãng mạn, vì hồi đó tôi còn trẻ. Bế Thị Lương cũng vậy. Đêm qua, ngủ dưới rừng hoa ban, một cánh hoa rơi xuống ngực tôi. Hoa ban rất to, trắng muốt. Tôi chưa gặp cánh hoa nào như vậy. Và tôi nhớ Bế Thị Lương...

Cô gái tò mò:

– Anh thật là liều mạng, dám ngủ dưới cây hoa.

Tôi sửng sốt:

– Sao vậy? Tôi cùng anh bạn Định Lương ngủ mà, có sao đâu?

Cô gái giải thích:

– Ban ngày cây xanh tỏa ôxy, còn ban đêm, nó thải ra khí cacbonic, một loại khí rất độc...

Tôi trố mắt:

– Vậy à? Thế mà tôi không biết, hèn chi ngủ say sưa, sáng dậy rất mệt... Thế ra cô là kỹ sư à?

Cô gái lắc đầu:

– Một học sinh cấp hai cũng biết điều đó mà? Thế cánh hoa ban đó anh còn giữ không?

Tôi gật đầu, đưa cánh hoa cho cô gái xem. Cô gái ngắm nghía thật lâu, tấm tắc:

– Cánh hoa đẹp quá, em ở đây đã lâu mà chưa thấy cánh hoa nào đẹp như vậy! Anh nên giữ làm kỷ niệm...

Tôi gật đầu và hỏi:

– Thế em tên gì, mình trò chuyện đã lâu mà không biết tên?

Cô gái tủm tỉm:

– Em là Bế Thị Hoa. Người quê em họ Bế đông lắm. Thôi chào anh nhé...

Cô gái bước đi thoăn thoắt, trên vai cô gùi cái

gùi nhỏ. Tôi nhìn theo, thẫn thờ... Vừa lúc đó Định Lương đến, cằn nhằn:

– Cậu đi đâu cả buổi, tôi tìm muốn đứt hơi...

Tôi cười:

– Tôi tìm Bế Thị Lương, suốt cả ngày vất vả.

Định Lương tò mò:

– Thế có tìm thấy không? Mà nhìn mặt cậu tươi rói thế.

Tôi lắc đầu:

– Không, tôi không gặp Bế Thị Lương mà gặp Bế Thị Hoa... Mà thôi về ngủ đi, tôi mệt lắm rồi...

Chúng tôi về nhà trọ, lăn ra giường ngủ. Trời đã tối sầm, miền cao mau tối lắm. Sương mù giăng núi, xòe bàn tay ra cũng không thấy... Chợt tôi nghe tiếng văng vẳng:

– Anhh Luận ơi... anh Luận,... em đây mà...

Tôi mở mắt, run run:

– Ai vừa gọi tôi đấy?

Tiếng nói dịu dàng:

– Em là Bế Thị Lương, anh quên em rồi sao?

Tôi bàng hoàng:

– Bế Thị Lương à? Có phải em đó không? Anh đi tìm em cả ngày hôm nay không gặp? Sao em biết anh ở đây mà đến?

Bế Thị Lương bồi hồi:

– Em theo anh suốt mà. Chính anh đã đưa em về

đây, anh quên rồi ư?

Tôi sửng sốt:

– Anh đưa em về ư? Anh có gặp em lúc nào đâu, sao lại đưa em về nhỉ?

Bế Thị Lương thủ thỉ:

– Anh mau quên quá. Ngày hôm nay, anh nói chuyện với Bế Thị Hoa, em gái của em, anh quên rồi ư?

Tôi ngẩn ngơ:

– Vậy ư? Thế mà cô ta không hề biết em là ai cả, sao kỳ lạ vậy?

Bế Thị Lương nói:

– Đó là lỗi ở em, vì em muốn đùa anh. Chớ tên thật của em là Bế Thi Ban.

Tôi trầm tư:

– Thì ra là vậy? Hèn chi anh hỏi, mà chả ai biết cả. Sao em lại nói vậy, cách đây năm năm, anh đã gặp em, chúng mình yêu nhau mặn nồng, em còn nhớ không? Thế nhà em ở đâu, mai anh đến.

Bế Thị Lương bùi ngùi:

– Anh cứ gặp Bế Thị Hoa thì rõ! Nhà Bế Thị Hoa cũng là nhà em đó.

Tôi tần ngần:

– Nhưng cô Hoa không cho anh biết nhà, làm sao mà tìm...

Bế Thị Lương thổn thức:

– Anh cứ đến bản Mường Lai, hỏi nhà ông Bế Văn Hồng, là ai cũng biết. Bản đó còn gọi là bản Hoa Ban.

Tôi gật đầu trìu mến:

– Thế còn em, sao không xuất hiện cho anh thấy một lần nào? Em lại với anh đi. Anh nhớ em lắm.

Bế Thị Lương nức nở:

– Em cũng nhớ anh lắm, yêu anh lắm. Nhưng em không thể. Nếu anh yêu em, thì nên lấy Bế Thị Hoa, em gái em làm vợ.

Tôi sửng sốt:

– Sao em lại nói vậy? Anh là chồng của em kia mà. Tại sao lại thế hả em?

Bế Thị Lương không trả lời, tôi hỏi tiếp, nhưng im lặng. Có lẽ cô ta đã đi rồi chăng? Tôi cứ bần thần nghĩ mãi về thái độ kỳ lạ bí ẩn của nàng. Sao nàng lại không gặp tôi? Lại còn giới thiệu em gái cho tôi? Chuyện quả thật là khó hiểu.

Sáng hôm sau, tôi để Định Lương ở lại, còn mình bắt xe ôm lên Mường Lai, hỏi nhà ông Bế Văn Hồng... Ông Hồng đi vắng, một cô gái tiếp tôi, tôi trợn mắt:

– Bế Thị Hoa, có phải là em không?

Cô gái sửng sốt:

– Anh là... có phải anh hôm qua không, sao anh biết nhà em mà tìm... Anh tìm cha em có việc gì?

Tôi vui vẻ:

– Chả là Bế Thị Lương có hẹn anh đến nhà chơi,

và cho biết cha cô ấy là Bế Văn Hồng, và em ruột cô ấy là Bế Thị Hoa...

Bế Thị Hoa tròn mắt:

– Này anh, anh có lộn không? Nhà em đâu có ai tên là Bế Thị Lương đâu?

Tôi sực nhớ ra lời Bế Thị Lương hôm qua, cười xòa:

– À, anh quên, cô gái đó không phải là Bế Thị Lương mà là Bế Thị Ban, con ông Bế Văn Hồng. Em cho anh gặp chị Ban với.

Bế Thị Hoa sững người, lắp bắp:

– Anh gặp chị Bế Thị Ban ở đâu, chị ấy đúng là chị ruột của em đấy.

Tôi vui vẻ:

– Chị ấy gặp anh tại nhà trọ. Chị ấy bảo anh mời chị ấy đến. Mà thực sự anh có gặp Bế Thị Ban đâu? Mà anh cũng đâu có ngờ Bế Thị Ban có em gái là Bế Thị Hoa... Nếu biết thì hay biết mấy, đêm qua, cô ấy mới cho anh biết sự thật.

Bế Thị Hoa ứa lệ, tôi ngạc nhiên:

– Thế Bế Thị Ban đâu, mà sao cô lại khóc vậy? Có chuyện gì à?

Bế Thị Hoa thổn thức:

– Anh không biết chuyện gì à? À, mà làm sao biết được, chị Ban em đã mất hơn năm năm nay rồi...

Tôi lắp bắp:

– Em nói cái gì, đã mất hơn năm năm nay rồi?

Có thật không?

Bế Thị Hoa bùi ngùi:

– Đúng vậy? Mà cách đây năm năm, anh gặp chị ấy ở đâu, có phải bên bờ suối Đại Ngàn không?

Tôi thẫn thờ:

– Đúng, mà sao em lại hỏi vậy?

Bế Thị Hoa thở dài:

– Đó là ngôi mộ của chị ấy. Người anh gặp chính là hồn ma của chị ấy đó. Chị ấy ra suối tắm, bị lũ cuốn, ba ngày mới tìm thấy xác. Gia đình chôn chị bên suối, chỗ anh thấy chị ấy. Thời còn sống chị ấy rất thích hoa ban trắng...

Tôi ngậm ngùi:

– Hèn chi mà Bế Thị Ban nhắn với anh, nếu yêu cô ấy thì hãy lấy Bế Thị Hoa làm vợ... Phải chăng đóa hoa ban rơi vào ngực anh là linh hồn chị ấy?

Bế Thị Hoa trầm ngâm:

– Đêm qua, chị ấy hiện về, nói y như lời anh đã kể với em. Thật kỳ lạ... anh vào đốt nhang cho chị ấy đi.

Tôi vào nhà, nhìn lên bàn thờ, quả có ảnh Bế Thị Ban. Tôi ứa lệ:

– Ban ơi, anh đâu có ngờ lại gặp em trong hoàn cảnh này, anh phải làm sao đây?

Bế Thị Hoa rưng rưng:

– Chị em đã báo mộng như vậy, ý anh thế nào?

Tôi bùi ngùi:

– Anh thì theo ý chị Ban, còn em?

Bế Thị Hoa thẹn thùng:

– Chị em đã dạy, em phải vâng lời thôi. Có ai ngờ chị ấy mất lâu rồi, mà vẫn còn lo cho em gái mình.

Tôi nắm chặt tay Bế Thị Hoa. Bất ngờ đóa hoa ban rơi giữa lòng tay chúng tôi

Ngôi mộ cổ ở chùa Già Lam

Chùa Già Lam nằm ở trên núi Giăng Màn. Ở đây bốn mùa mây phủ. Ngôi chùa nhỏ, chỉ có sư trụ trì và chú tiểu... Hàng ngày chú tiểu lên rừng chặt củi, đem về phơi ở sân.

Sân chùa có một ngôi mộ cổ. Có cùng lúc với chùa Già Lam. Nhưng không biết ngôi mộ của ai...

Dù là chùa trên núi, lối đi lại khó khăn, hiểm trở, nhưng chùa được nhiều người biết đến. Vì ở chùa, có một ngôi nhà giữ cốt. Và chùa hay làm lễ cầu siêu cho các hương linh... Dân quanh vùng, sau khi chôn cất người thân ba năm, đưa tro cốt lên chùa để bảo quản... Ngôi chùa hầu như ngày nào cũng có người đến làm lễ cầu siêu cho người thân... Vì sao dân lại đưa cốt người thân lên đó? Đơn giản vì miền núi Giăng Màn đất rất ít, mà mộ phần thì quá nhiều... Hơn nữa, ở chùa lại có nhang cúng quanh năm, làm ấm lòng người chết. Chứ cứ để chơ vơ trên triền núi, người chết cũng khổ lắm. Mà người sống cũng không có thời gian

đi đốt nhang khói...

Sư trụ trì đã già, người đi tu từ năm mười tuổi... đến nay, cũng được mấy chục năm. Cảnh núi rừng thiên nhiên ở đây quả rất thích hợp cho việc tu hành. Ngài suốt ngày chỉ lo kinh kệ, mọi việc bếp núc, tiếp khách thập phương, một tay chú tiểu lo.

Chú tiểu đến với chùa cũng là điều bí ẩn... Một hôm sư trụ trì lên núi hái thuốc, và chợt nghe tiếng rên. Sư trụ trì bước đến, thấy một chú bé co ro, nằm dưới lớp lá khô, thịt da tai tái vì lạnh. Chú trạc năm tuổi. Hình như bị bỏ rơi. Sư trụ trì hỏi:

– Tại sao con lại ở đây? Con đói và lạnh lắm phải không?

Chú bé mếu máo:

– Dạ, cha con để con ở đây, rồi đi săn, hẹn sẽ quay lại, ngờ đâu ông đi luôn...

Sự trụ trì bế đứa bé lên, trìu mến:

– Thôi, con về chùa với ta, đợi khi cha con quay lại, con sẽ về cùng cha con...

Đứa bé vui vẻ đồng ý. Và chú ở với chùa đã mười năm ăn chay, niệm Phật... Sư trụ trì rất quí chú tiểu, vì chú cần mẫn, biết nghi lễ... Nhiều hôm, chú nhìn về phía xa vắng buồn bã. Sư trụ trì hỏi:

– Con nhớ cha con phải không? Cha con xa đã mười năm rồi, chắc gì ông ấy đã quay trở lại. Thế cha con làm nghề gì?

Chú tiểu rưng rưng:

– Dạ, cha con đi săn ạ. Cha chủ yếu săn cọp. Con chỉ nhớ mang máng nhà con có nhiều da cọp...

Sư cụ chép miệng:

– Thế nhà con ở đâu, con có nhớ không? Để ta đưa con về...

Sư trụ trì hỏi xong, lòng bồn chồn lo sợ, vì biết đâu chú tiểu lại đòi về thật. Ngài đã quen với chú tiểu... và có ý định, khi về già, sẽ truyền lại ngôi chùa cho chú tiểu... Chú tiểu rưng rưng:

– Con không nhớ nữa, sư phụ à. Thế sư phụ không cho con ở lại chùa à? Con đã quen với cảnh chùa rồi. Sư phụ đừng đuổi con...

Sư trụ trì trìu mến:

– Không, ta chỉ hỏi vậy thôi. Con cứ ở lại. Ta rất quí con. Ta cần có con bên cạnh...

Chú tiểu vui mừng, nhảy cẫng lên:

– Cảm ơn sư phụ, con xin hết sức làm vừa lòng sư phụ...

Sư trụ trì cười:

– Được rồi, con đi làm việc đi...

Chú tiểu vâng dạ rối rít, rồi xách dao vào rừng đốn củi... Chú gặp một bộ xương cốt ở bìa rừng, và đem chôn... Chú hăng say chặt củi, đến chiều tối mới xong. Lúc trở về thì lạc đường. Sương mù giăng kín, chú lo sợ vô cùng... Đang ngồi rầu rĩ, có người đến bảo:

– Con trai yêu quí, để cha đưa con về. Con đừng

có sợ...

Chú tiểu ngần ngừ:

– Ông vừa nói cái gì, ông là cha tôi à? Thế ra ông đã bỏ rơi tôi cả mười năm nay...? Ông đi đâu...

Người đó rầu rĩ:

– Con đừng trách cha, cha không bỏ rơi con đâu.

Chú tiểu tò mò:

– Thế sao bây giờ cha mới xuất hiện?

Người đó sầu thảm:

– Ta bị cọp vồ, ăn hết cả thịt da, chỉ còn trơ xương. Ta phải làm ma tràn để dọa người cho cọp ăn thịt... Và ta bất ngờ gặp con. Lát nữa cọp sẽ xuất hiện đó, con ạ...

Chú tiểu hoảng vía:

– Cha ơi, vậy con phải làm sao? Con nghe nói, người bị cọp ăn thịt, hóa ma tràn, đâu có phân biệt người thân. Thế ra cha định để cọp ăn thịt con à?

Người đó thở dài:

– Lúc đầu cũng định như vậy, nhưng khi ta phát hiện ra con ta phải cứu con, và chịu hình phạt với ma cọp... Nào, con ta đi mau... Kẻo nguy hiểm lắm...

Chú tiểu giàn giụa nước mắt, gật đầu. Hồn ma dặn tiếp:

– Ma cọp sẽ tìm đến chùa đó, con nhớ trong chùa, có ngôi mộ cổ... Cọp đến, còn cứ ra ngôi mộ cổ ngồi, tức khắc có người cứu con...

Chú tiểu nức nở:

– Cảm ơn cha, con xin nhớ lời cha dặn. Cha ơi, thế còn sư phụ con thì sao? Con thương sư phụ lắm...

Hồn ma nói:

– Sư phụ không sao đâu, vì ngài đã có thần linh hộ mệnh rồi... Ta đi đây...

Hồn ma biến mất. Chú tiểu lững thững bước vào chùa. Sư trụ trì bước ra, lo lắng:

– Tiểu Đông, con đi đâu mà về muộn thế? Ta đang lo cho con đây...

Chú tiểu bùi ngùi:

– Sư phụ ạ, con vừa gặp cha con, cha con đưa con về đây...

Sư trụ trì vui mừng:

– Vậy hả! Ông nhận ra con hả? Sao con không mời ông ấy vào? Thế con có muốn về với cha con không? Ta rất vui vì con tìm lại được cha...

Chú tiểu nức nở:

– Không cha con đã chết rồi, cha con bị cọp ăn thịt đã mười năm nay, cha con hóa ma trành...

Sư trụ trì sửng sốt:

– Con nói cái gì, sao con bảo gặp cha? Rồi lại bảo cha con hóa ma trành? Ta thật không hiểu nổi...

Chú tiểu ngẩn ngơ:

– Vâng, người cha mà con gặp chỉ là hồn ma. Cha con bảo: con phải cẩn thận, vì cọp dữ sẽ xuất hiện ở chùa này...

Sư trụ trì trầm ngâm:

– Sống chết có số trời. Ta đã già rồi, ta chỉ lo cho con. Ta tu hành đã mấy chục năm, ma quỉ gặp nhiều, cọp dữ cũng lắm nhưng từ khi có con bên cạnh, ta mới thực sự nghĩ đến sự tồn vong của mạng sống con người...

Chú tiểu vội vã:

– Sư phụ à, cha con bảo sư phụ có thần linh phù trợ, chỉ riêng con, mỗi lần nguy hiểm, cứ ra ngôi mộ cổ mà ngồi, cọp dữ không dám đến gần đâu...

Sư trụ trì ngạc nhiên:

– Thật vậy à? Lẽ nào cọp dữ lại sợ người nằm trong mộ?

Chú tiểu hỏi:

– Sư phụ, người nằm trong mộ là ai vậy? Sao cọp dữ lại sợ người ấy?

Sư trụ trì nói:

– Ta cũng không biết nữa... chỉ biết ngôi mộ đó đã có từ lâu lắm và rất nhiều bí ẩn. Khách thập phương họ thắp nhang khấn vái. Ta cũng gặp nhiều chuyện huyền hoặc về ngôi mộ cổ này... Mà thôi, con cơm nước xong rồi đi ngủ, ta phải tụng kinh đây...

Chú tiểu cơm chay xong, tự nhiên thấy lòng nghi hoặc, băn khoăn vì điều hồn ma nói... Chú ra ngôi mộ nhìn một hồi, rồi theo thói quen, lấy củi vừa chặt, đổ lên ngôi mộ... sau đó đi ngủ... Nửa đêm, chú tiểu nghe thấy rên rỉ, chú thức dậy. Tiếng rên từ ngôi mộ cổ. Chú bàng hoàng rón rén bước ra sân... Tiếng nói mơ

hồ:

– Tại sao lại chất củi lên người ta, đau chết đi được. Mau dở củi xuống đi.

Chú tiểu đã hiểu, vội vàng đem củi bỏ xuống đất. Tiếng rên lập tức im bặt. Chú đứng một lúc, rồi vào chùa ngủ tiếp... Chú lẩm bẩm:

– Lạ thật, sao lại có tiếng rên ở ngôi mộ cổ? Người trong mộ cổ là ai? Tại sao hồn ma bảo ta lúc gặp cọp dữ, hãy ngồi cạnh mộ cổ, sẽ an toàn, không lo sợ gì cả? Ta đã vô tình để củi lên đó, làm thức người trong đó... Ta phải tìm hiểu kỹ, người trong mộ cổ là ai...

Chú nghĩ ngợi, rồi thiếp đi... Chú thấy một người đàn ông cao lớn, vẻ mặt hung dữ, nhìn chú, tay ông ta cầm cái búa rất to. Chú tiểu sợ vã mồ hôi, run rẩy:

– Ông là ai, ông định làm gì tôi?

Người cao lớn thân mật:

– Ta ở trong chùa này đã trên trăm năm. Sư tổ đầu tiên của chùa này, ông Thích Giác Nguyên, là bạn thân của ta... Chúng ta đã đàm đạo nhiều chuyện. Ta là một tiều phu... tên ta là Hà Nguyên Định.

Chú tiểu thở phào nhẹ nhõm:

– Thì ra là vậy, con thấy ông xách cái búa, ngỡ là ông định bổ vào đầu con, con sợ quá...

Hà Nguyên Định vuốt râu, cười hề hề:

– Ta dùng búa để bửa củi, chặt cây rừng, và giết cọp dữ. Một tay ta đã giết cả chục con cọp dữ... Sư tổ

ngươi thấy ta sát sinh thú dữ nhiều quá, rất lo lắng, khuyên can...

Chú tiểu hỏi:

– Thế ra ông ở trong chùa này, mà ở đâu vậy? Rồi ông có nghe lời sư tổ con không?

Hà Nguyên Định chậm rãi:

– Không, vì cọp dữ, nếu ta không giết nó, thì nó sẽ giết ta. Ta đã giết sạch lũ cọp, chỉ còn một con. Nó tìm cách báo thù ta. Con cọp ấy vẫn đang lởn vởn ở khu rừng này.

Chú tiểu gật đầu:

– Con có nghe cha con nói điều ấy. Cha con bảo: Khi gặp nguy cấp, cứ ra chỗ ngôi mộ cổ mà ngồi, không sao cả... có phải thế không ông?

Hà Nguyên Định vui vẻ:

– Đúng thế... Này, hồi đêm, con làm ta phát giận, vì con đã làm ta nghẹt thở...

Chú tiểu ngạc nhiên:

– Sao vậy, con có gặp ông bao giờ đâu?

Hà Nguyên Định nói:

– Thì con để củi lên chỗ ta đó... Ta không nói, có lẽ con để ta nghẹt thở cả đêm, lần sau không được vậy nghe chưa?

Chú tiểu bủn rủn chân tay, lắp bắp:

– Thế ra ông ở trong ngôi mộ cổ à? Ông là một hồn ma ư?

Hà Nguyên Định trầm ngâm:

– Ta là một hồn ma tiều phu. Ta cứu giúp nhiều người, nên họ đến đây thắp nhang cho ta...

Chú tiểu tò mò:

– Thế sao ông không báo cho sư phụ con biết, mà lại tìm con?

Hà Nguyên Định nói:

– Sư phụ con là bậc tu hành, còn ta, chỉ là tiều phu. Báo làm gì... vì thế, ta chỉ báo cho con biết thôi...

Nói xong, ông ta biến mất, chú tiểu mở mắt, tỉnh dậy, thì ra là giấc mơ.

Sáng hôm sau, chú kể cho sư trụ trì nghe chuyện giấc mơ kỳ lạ đêm qua. Sư trụ trì trầm tư:

– Ta có nghe chuyện về Hà Nguyên Định. Ông ta xuất thân là một ăn cướp, giết người không gớm tay... Được sư tổ cảm hóa, tình nguyện đi tu. Ông ta rất cần mẫn, chăm chỉ... Nhưng bản tính vẫn hung dữ.

Chú tiểu nói:

– Nghe nói ông ta giết cọp nhiều lắm, cọp rất căm thù ông ta...

Sư trụ trì gật đầu:

– Đúng vậy. Và cọp đã trả thù, cắn ông ta chết. Sư tổ đến cứu, nhưng không kịp.

Chú tiểu hỏi:

– Thế sao sư phụ không kể cho con nghe chuyện này, mà sư phụ bảo không hề biết ngôi mộ chôn cất Hà Nguyên Định ở trong chùa này?

Sư trụ trì chậm rãi:

– Đây là chốn linh thiêng, ta không muốn cho ai biết chuyện ngôi mộ đó cả. Bản thân sư tổ truyền lại chùa cho các đời kế tiếp, cũng ít nhắc chuyện này... Nhưng nay ông ta báo mộng cho con biết, ta đành phải nói cho con rõ...

Chú tiểu gật đầu:

– Con hiểu rồi... Thôi, con đi làm đây...

Và chú vào rừng đốn củi... chú tiểu không còn băn khoăn về chuyện ngôi mộ cổ nữa. Ngược lại, chú thấy mừng thầm, vì Hà Nguyên Định là khắc tinh của cọp dữ.

Đêm đó, chú tiểu đang ngủ, vì cả ngày làm việc mệt nhọc. Chú ngủ ngay ở sân chùa... Bất chợt, chú thấy một con cọp vồ lấy chú, tiếng gầm vang động cả đêm... Chú cố cựa quậy, nhưng vô ích. Chú ngất đi vì sợ... Khi tỉnh dậy, thấy sư trụ trì bên cạnh, chú bàng hoàng:

– Sư phụ à, con vừa thấy giấc mơ kinh hoàng, con bị cọp vồ...

Sư trụ trì thong thả:

– Không phải mơ đâu, con à, mà đó là sự thật...

Chú tiểu lắp bắp:

– Sự thật ư? Thế sao con vẫn còn sống...

Sư trụ trì cười:

– Thì Hà Nguyên Định đã cứu con đó... Ông ta đã giết cọp dữ. Con cọp cuối cùng của vùng núi Giăng Màn... Từ nay mọi người bình an rồi...

Chú tiểu hỏi:

– Thế xác cọp đâu, sư phụ?

Sư phụ chú tiểu chỉ tay ra ngoài sân, khoan thai:

– Xác cọp đó, con mau mang nó ra khỏi chùa. Và nữa, con hãy xuống núi, đừng ở đây nữa...

Chú tiểu sợ hãi:

– Sao vậy, thưa sư phụ, con đâu có lỗi lầm gì, mà sư phụ đuổi con đi!

Sư trụ trì trìu mến:

– Ta đâu có đuổi con. Mà ta muốn con trở về với cuộc đời. Vì con không có nghiệp tu. Dù con đã ở với ta hơn mười năm. Con đi, ta cũng tiếc lắm... Con cọp này, có lẽ Hà Nguyên Định muốn tặng cho con đó...

Chú tiểu quì xuống, năn nỉ:

– Con muốn ở lại chùa, hầu hạ sư phụ... con xin sư phụ đó.

Sư trụ trì xúc động:

– Ta cũng muốn như vậy lắm. Nhưng đêm qua, sau khi giết cọp xong, Hà Nguyên Định có nói với ta là hãy đưa trả chú tiểu về với cuộc đời. Ông ta bảo con là người có chí khí, ta đồng ý... Vì chỉ có con người có chí khí, mới thấy được linh hồn của Hà Nguyên Định. Hồn ma ông ta rất ít khi xuất hiện. Vậy mà ông ấy chỉ xuất hiện khi có con...

Chú tiểu tần ngần:

– Như vậy, sư phụ nghĩ con cũng là ma ư?

Sư trụ trì khoan thai:

– Không phải vậy, con là người, đâu phải là ma quỉ. Mà nếu là ma quỉ, thì Phật cũng cảm hóa như thường... Con hãy mau xuống núi, tạo dựng cuộc sống của mình, duy trì nòi giống của ông nội con...

Chú tiểu bàng hoàng:

– Sư phụ nói cái gì? Ông nội con ư? Thế ông nội con là ai?

Sư trụ trì giọng lớn, đáp:

– Là Hà Nguyên Định đó. Dòng họ Hà Nguyên chỉ có mình con thôi. Con mau đi đi...

Chú tiểu đã hiểu... thì ra hồn ma cha chàng đã báo cho chàng biết về ông nội của mình. Chàng cảm ơn sư phụ, ngày hôm đó xuống núi... Ít lâu sau, chàng lấy vợ, ăn nên làm ra, chàng lên chùa, xin rước mộ ông nội về chôn ở trong vườn nhà, để con cháu biết về nguồn gốc của dòng họ Hà Nguyên.

Đứa bé bị chôn sống

Bà Tinh làm nghề cho thuê nhà trọ. Nhà của bà là nhà cấp bốn, ngăn ra làm nhiều phòng, mỗi phòng rộng chừng mười mét vuông,.. Đã có nhiều người đến thuê ở. Có người ở cả năm. Nhưng có người chỉ ở chừng một tháng. Nhờ có tiền cho thuê nhà trọ, bà Tinh khá giả hẳn.. Và bà quyết định đập căn nhà, xây làm ba tầng lầu, để làm nhà trọ loại cao cấp..

Lúc đào móng, đám thợ chợt rú lên kinh hoàng. Bà Tinh chạy lại, hỏi dồn:

– Có chuyện gì thế, mấy chú? Sao các chú thất sắc vậy?

Đám thợ chỉ cái bọc ni lông, líu cả lưỡi:

– Bà chủ, coi kìa, có xác một đứa bé sơ sinh. Nhìn khiếp quá..

Bà Tinh nhìn đứa bé sơ sinh, vã mồ hôi hột. Chân tay bủn rủn. Bà lắp bắp:

– Trời ơi, sao có chuyện động trời như vậy? Ai đã chôn xác đứa trẻ sơ sinh trong nhà tôi thế này, quả là

độc ác mà..

Đám người hiếu kỳ kéo đến, họ bàn tán xôn xao. Bà Tinh vội nhờ thầy cúng xuống, cúng vái rồi đem đi thiêu xác đứa bé tội nghiệp, bỏ cốt lên chùa Giác Lâm gần nhà..

Suốt cả tuần liền, bà cứ băn khoăn suy nghĩ về đứa bé bị chôn sống trong nhà bà. Ai đã làm điều đó. Bà điểm lại mặt khách trọ. Hầu hết họ đều có gia đình, ở cả năm trời bà quen mặt họ. Rồi bà chợt kêu lên:

– Đúng rồi, chỉ có con Hương chứ không ai khác. Nó đến ở một tuần. Mà lạ thật, sao bụng nó nhỏ gọn, không có vẻ gì là có thai cả. Nó cứ ở lì trong phòng, không ra khỏi nhà.. Có lẽ nó đẻ đứa con ra, đứa bé không cha, nên nó giết chết đứa bé, đào lỗ chôn con nó. Nhất định phải tìm cho ra địa chỉ của nó.

Nhưng rồi, bà ngẫm nghĩ:

– Biết tìm nó ở đâu bây giờ, nhiều khi chứng minh Hương nó mượn của đứa khác thì sao? Nó thuê nhà ban đêm, nó ở một tuần. Rồi cũng ra đi vào ban đêm.. Đúng là xui xẻo cùng cực mà... Thôi, cầu mong linh hồn đứa bé siêu thoát, phù hộ cho bà làm ăn. Tội nghiệp nó vô tội, chưa kịp làm người thì đã bị giết chết. Bà mẹ đó quả là ác đức.

Suốt cả mấy tháng trời xây nhà, bà Tinh cứ bị ám ảnh về đứa bé. Cho đến khi nhà trọ xây xong, bà mới quên đi. Vì làm ăn là quan trọng... Các căn phòng đều

có chỗ thuê, bà Tinh hả hê lắm... Chỉ còn một căn phòng ở lầu trệt, hơi nhỏ, ít ai hỏi.

Một hôm, có cặp vợ chồng trẻ đến thuê nhà, bà Tinh chỉ cho họ căn phòng còn lại. Họ rất đắc ý, và thuê ngay. Người chồng làm nghề bán bưởi, cô vợ bán lạc xoong... Họ đi cả ngày, tối mới về. Người chồng tên Đức, vợ tên Liên... Liên bảo chồng:

– Anh Đức, đêm qua em ngủ, thấy một đứa trẻ nó kéo chân em, em ú ớ kêu lên, nó cười khì khì... Chắc là trong nhà này có vong con nít chết.

Đức tò mò:

– Vậy hả! Anh cũng có linh cảm như thế. Anh thấy nó cả ban ngày kia. Hay ta hỏi bà chủ xem sao?

Liên lắc đầu:

– Hỏi làm gì, bà cũng cho thuê với giá quá rẻ, lại gần trung tâm, đi lại thuận tiện, còn chỗ nào lý tưởng hơn. Mà nếu có vong linh thì ta cúng, có sao đâu...

Đức nói:

– Nhưng nó ám, làm sao làm ăn? Để anh hỏi kỹ bà chủ xem sao?

Đức chạy sang phòng bà Tinh, bà Tinh ngạc nhiên:

– Chú Đức, có chuyện gì thế?

Đức tần ngần:

– Bà chủ, cho em hỏi: nhà mình có vong linh đứa con nít nào chết phải không?

Bà Tinh giật mình, hỏi lại:

– Làm gì có? Mà sao chú lại hỏi vậy?

Đức băn khoăn:

– Chả là đêm nào vợ em cũng thấy đứa bé sơ sinh nó kéo chân tay, còn em trông thấy nó cả ban ngày, lờ mờ... Em cứ nghĩ mãi, nên đánh bạo hỏi bà chủ...

Bà Tinh chối:

– Không có đâu. Nhà này người ta ở đầy cả, có sao đâu? Nếu chú không muốn thuê nữa, thì thôi vậy, chú kiếm nơi khác, tôi cho thuê vậy là giá rẻ lắm rồi... Mà chú thấy đấy, đất nghĩa địa người ta xây nhà ở, có sao đâu...

Đức vội vã:

– À không, em hỏi cho biết, nếu không có thì thôi, em về phòng đây...

Đức đi rồi, bà Tinh ngẩn cả người. Bà lẩm bẩm:

– Quả là hồn ma quấy phá rồi. Cái cô Hương đó thật ác nghiệt. Gây tai họa cho chính mình... Ta phải làm sao đây. Tin này đồn ra, ai dám thuê nhà của mình nữa...

Nghĩ vậy, bà buồn bã, ngủ thiếp đi. Có ai nắm chân bà, kéo mạnh, bà giật mình tỉnh dậy, thấy một đứa bé nhìn bà. Bà run rẩy:

– Kìa cháu, cháu là ai vậy? Đừng có nhát ta nhé...

Đứa bé càu nhàu:

– Bà chủ, chỗ tôi ở, sao bà cho người khác thuê. Bà đuổi họ đi, nếu không, tôi quấy phá đó... Tôi là

đứa bé mà bà thấy đó.

Bà Tinh hết hồn:

– Cháu ơi, thế cháu muốn gì nào, cháu nói đi, cháu hãy để cho cô làm ăn... Cô sẽ cúng kiếng cháu đầy đủ mà...

Đứa bé tức giận:

– Không được. Nhà của tôi, tôi phải ở, tôi còn phải đón mẹ tôi về nữa.

Bà Tinh hỏi:

– Thế mẹ cháu là ai? Có phải là cô Hương đó không? Cô ấy nhẫn tâm giết cháu, bác đưa cháu lên chùa, cháu phải quí bác chứ...

Đứa bé cúi đầu:

– Thế ra bà đưa tôi lên chùa hả? Tôi biết ơn bà lắm. Nhưng bà phải giúp tôi, tìm cho ra mẹ tôi.

Bà Tinh chép miệng:

– Biết mẹ cháu ở đâu mà tìm. Cháu làm vậy là khó cho cô quá...

Đứa bé nói:

– Trong vòng mười ngày nữa, mẹ tôi sẽ đến. Bà hãy vạch tội bà ấy, nói phải đưa tôi về quê. Tôi không muốn làm hồn ma lang thang, bà rõ chứ...

Bà Tinh vội vã:

– Được rồi, cô sẽ làm theo ý cháu. Cháu ơi, cháu đừng có quấy cô nữa nhé, cô xin cháu đó...

Đứa bé gật đầu:

– Được rồi, tôi hứa. Mà bà phải làm theo lời cháu

đó.

Bà Tinh gật đầu... và hồi hộp chờ đợi.

Mười ngày sau, quả có một thiếu phụ trẻ đẹp, đi xe hơi đến nhà bà Tinh. Bà Tinh nhìn kỹ thiếu phụ, rồi thảng thốt:

– Tôi nhớ ra cô rồi, cô là cô Hương, đã thuê nhà trọ của tôi một tuần liền... Cô đã gây ra tai họa cho tôi. Tôi và cô không thù không oán, sao cô lại ác quá vậy...

Thiếu phụ nước mắt ràn rụa:

– Chị ơi, em có lỗi với chị, với con em, chính vì vậy mà em đến đây. Em xin chị cho biết con em chôn ở đâu, để em đưa nó về quê...

Bà Tinh ngậm ngùi:

– Tôi để nó ở trên chùa! Mà cô Hương, tại sao cô lại làm vậy? Cô nhẫn tâm quá. Cầm thú còn không ăn thịt con, sao cô lại giết con?

Thiếu phụ đau khổ:

– Thực sự, em đâu có giết con em? Nó sinh ra thiếu tháng bị ngạt, lúc đó, em cuống lên, chỉ còn cách phải chôn xác nó trong nhà chị. Em biết vậy là gây tai họa cho chị, nhưng em đâu còn cách nào khác. Mong chị tha lỗi cho em. Em vì lỡ dại có bầu với người đàn ông lêu đêu, khi biết, đã quá tháng, không thể phá được, em phải âm thầm thuê nhà trọ để giải quyết.

Em khổ tâm lắm chị ạ...

Nước mắt cô chảy ra, ướt đẫm cả gò má. Bà Tinh bùi ngùi:

– Thế tại sao cô lại quay lại đây để làm gì? Có phải vì ân hận day dứt chăng?

Thiếu phụ nức nở:

– Vâng, đúng như vậy. Sau khi rời khỏi nhà chị, em gặp được người đàn ông góa vợ, giàu có, ông ấy thương em, lấy em làm vợ. Chúng em ở với nhau đã ba năm, mà em bị sẩy thai ba lần liền... Lên chùa cầu xin, sư cụ bảo: Em đã gây ra nghiệp chướng, bị vong linh nó phá, không cách gì có con được, trừ phi phải xin nó, đón nó về, chôn cất chu đáo... Và chị ơi, quả thật đêm nào, em cũng thấy nó xuất hiện nhìn em giận dữ,... Chồng em an ủi, nhưng em không sao quên được quá khứ tội lỗi của mình. Em đã thú thật với chồng, chồng em bảo em phải tới nhà trọ, rước vong linh đứa trẻ sơ sinh đó về. Em liền đến đây đó chị ạ...

Bà Tinh nói:

– Tôi biết thế nào cô cũng trở lại, tôi chờ cô đã mười ngày nay rồi...

Thiếu phụ trợn mắt:

– Chị chờ em ư? Sao chị lại biết em đến?

Bà Tinh bùi ngùi:

– Thì đứa bé nó báo cho tôi biết. Nó tội nghiệp quá, chỉ mong có người nhận nó đem về, người đó phải là mẹ nó.

Thiếu phụ bủn rủn tay chân:

– Có chuyện đó hả chị? Con ơi, mẹ có tội với con, hãy tha thứ cho mẹ, mẹ không muốn hại con, chỉ vì cái số vậy đó, con à... Mẹ biết luật nhân quả, và mẹ phải trả giá...

Bà Tinh an ủi:

– Chuyện đã lỡ rồi, có khóc lóc hối hận cũng vậy thôi. Thế cô định thế nào?

Thiếu phụ buồn rầu:

– Còn thế nào hả chị, em phải đón con về, làm lễ mai táng chu đáo cho nó. Có vậy, em mới được yên ổn về tâm hồn, và con em không phải làm hồn ma lang thang.

Bà Tinh gật đầu:

– Được rồi, tôi sẽ đưa cô lên chùa. Còn bây giờ, cô hãy vào chỗ nó chết, thắp nén nhang cho nó...

Thiếu phụ ứa lệ:

– Vậy em xin theo lời chị...

Bà Tinh dẫn thiếu phụ vào phòng mà hai vợ chồng Đức và Liên đang thuê. Đức ngạc nhiên:

– Có chuyện gì vậy bà chủ? Tụi em đang thuê nhà mà, sao bà chủ lại dẫn người khác đến. Em đâu đã trả nhà.

Bà Tinh cười:

– Cô chú cứ ở, có sao đâu, tôi mong cô chú ở lâu nữa kia, tôi chỉ làm phiền cô chú một lúc thôi... Nào Hương, chỗ này đây, em hãy thắp nhang, đốt vàng bạc

cho vong linh con em đi.

Hương đặt bó hoa xuống đất, thắp nhang, khấn vái:

– Con ơi, mẹ đến đón con đây. Hãy tha thứ cho mẹ.

Rồi cô và bà khóc nức nở. Đức kinh ngạc:

– Có chuyện gì vậy, bà chủ, sao lại đốt nhang, giấy tiền vàng bạc trong nhà vậy? Ghê rợn quá...

Bà Tinh tần ngần:

– Đây là cô Hương, trước kia ở trọ ở đây. Cô là mẹ của vong linh đứa bé mà hai vợ chồng cậu thấy đó...

Liên bàng hoàng:

– Vậy ư? Sao lúc hỏi, bà chủ lại bảo không có? Như vậy, nhà này có đứa bé chết ư?

Bà Tinh gật đầu:

– Tôi không dám nói thật, vì sợ cô chú hoảng hốt, rồi tin lan truyền ra, có hại cho tôi. Nhưng cô chú cứ yên tâm đi, hôm nay mẹ đứa bé đến đón nó đi, nó sẽ không làm phiền cô chú nữa đâu. Cụ thể là mười ngày nay, cô chú đâu có thấy gì, đúng không?

Đức xác nhận:

– Đúng thế. Sao lại là thế, bà chủ?

Bà Tinh cười:

– Vì tôi đã hứa với vong linh đứa bé, sẽ đưa mẹ nó đến, đón nó về, mai táng chu đáo. Dù chưa có tên tuổi khi sinh, nhưng nó cũng là một con người...

Liên ngập ngừng:

– Liệu sau này còn xảy ra chuyện gì không bà chủ? Ở gần ma, tụi em sợ quá...

Bà Tinh chậm rãi:

– Cô chú cứ yên tâm, có gì, tôi sẽ đền tiền gấp đôi cho, đừng sợ gì cả... Tôi làm ăn, tôi tin ở tâm linh mà... Thôi, chào cô chú... Nào Hương, ta lên chùa...

Bà Tinh dẫn Hương lên chùa, chỉ cho Hương cái lọ cốt để tro đứa bé... Hương khóc sụt sịt. Người giữ cốt hỏi:

– Cô đây, có phải mẹ đứa trẻ trên đó không?

Hương nức nở:

– Dạ, thưa bác, vâng. Cháu là mẹ của đứa bé. Cháu đến xin đưa cốt nó về để chôn cất ạ...

Người giữ cốt trầm ngâm:

– Hèn chi, đêm qua, đứa bé nắm tay tôi, an ủi: "Ông ơi, cháu sắp xa ông rồi, mẹ cháu đến đón cháu đó..." Cả ngày hôm nay, tôi cứ bồn chồn. Quả nhiên lời của đứa bé quả là linh nghiệm.

Thiếu phụ bủn rủn chân tay, lắp bắp:

– Trời ơi, đâu có ngờ vong linh con tôi lại linh thiêng như vậy? Tôi mà không đến, hậu quả sẽ khủng khiếp chừng nào...

Và chắp tay vái người giữ cốt, bà Tinh:

– Xin đa tạ chị, xin đa tạ bác, nhờ có hai người mà con tôi còn giữ lại được tro cốt. Tôi rất cảm kích, và cũng hổ thẹn vì mình đã quá vô tâm, độc ác...

Bà Tinh an ủi:

– Thôi, cô dằn vặt như thế đủ rồi, giờ phải về mà lo mai táng cho nó đi... Đây là bài học đau đớn cảnh tỉnh cho cô đó.

Hương cúi đầu, lầm lũi ra xe...

***

Năm năm sau, bà Tinh đang ngồi trong phòng khách, có hai vợ chồng đến. Bà nhận ra ngay là Hương, trên tay cô là hai đứa bé trai xinh đẹp. Hương vui vẻ:

– Chị Tinh, em và nhà em đến tạ ơn chị... Nhờ có chị, mà tụi em có hạnh phúc hôm nay...

Bà Tinh ngạc nhiên:

– Kìa, Hương, sao lại cám ơn chị. Chị có làm gì cho em đâu! Mọi chuyện của em tốt đẹp chứ!

Hương sung sướng:

– Thế chị không nhìn hai đứa trẻ đây à? Em và chồng em đến thăm chị, cảm ơn chị đã đối xử tốt với con em. Nhờ vậy, em thoát khỏi lời nguyền...

Bà Tinh sửng sốt:

– Lời nguyền gì, chị quả thực không hiểu? Chị chỉ nhớ, em tới đây năm năm trước, và xin cốt đứa bé vô danh về, vậy thôi. Còn mọi chuyện, thực sự chị không nhớ...

Hương xúc động:

– Thì nhờ chuyện đó, mà em sinh được hai đứa

con này. Chị xem, con em có kháu khỉnh không?

Bà Tinh bế hai đứa bé trên tay, gật gù:

– Đúng như là vậy, chị chúc mừng em và chồng em.

Hôm đó, mọi người vui vẻ vô cùng...

Từ đó, bà Tinh cũng ăn nên làm ra. Người ta bảo: bà đã làm phúc.

Hồn ma uống rượu

Nguyện có tật nghiện rượu. Mỗi lần uống cả lít đế mà không say. Ai cũng lè lưỡi khâm phục. Khi uống, anh chỉ ăn có lạc luộc, ít rau cỏ, ngoài ra không có tí thịt cá nào... Hiển bảo:

– Anh quả là đệ tử của Lưu Linh, mà chưa biết chừng Lưu Linh còn thua anh đó.

Nguyện cười khà khà:

– Nam vô tửu như kỳ vô phong, đàn ông mà không có rượu khác gì lá cờ mà không có gió...

Nga, vợ anh cằn nhằn:

– Hay ho gì cái trò uống rượu, chỉ có tổn hại gan ruột. Người ta có uống cũng uống ít thôi...

Nguyện vui vẻ:

– "Thế em không thấy Lý Bạch nhà thơ vĩ đại đời Đường có câu thơ à!

Năm ba trăm sáu lăm ngày
Ngày nào ngày nấy cũng say bét nhè

Ví như bà Lý Bạch kia
Với bà Vương Dẫn, có gì khác đâu...

Ý nghĩ của bài thơ là: đàn ông uống rượu cũng là một công việc, giống như người làm quan Vương Dẫn, ít khi vợ gặp được chồng lắm, vì chồng bận rộn công việc...

Nga giễu cợt:

– Vậy thì từ nay, anh lo công việc uống rượu của anh đi nhé, em sẽ đưa con về bên ngoại.

Nga nói là làm, thu dọn đồ đạc, Nguyện lật đật ngăn lại, nhưng Nga giằng ra, Nguyện say mèm té xuống đất... Khi chàng tỉnh dậy, thấy trời đất tối om, chàng bật đèn nghêu ngao hát:

Còn trời, còn nước, còn non.
Còn cô hàng rượu, anh còn say sưa.

Có tiếng vỗ tay khen ngợi:

– Hay quá, lãng mạn quá. Để tôi đọc tiếp câu thơ:

Em ơi, lửa tắt bình khô rượu
Đời vắng em rồi, vui với ai...

Nguyện giật mình, trước mặt chàng là người áo trắng gầy còm. Chàng lờ đờ:

– Ông là ai vậy? Bạn rượu à? Xin mời... Mà nhà tôi hết rượu rồi...

Người đàn ông vui vẻ:

– Thế hả! Để tôi đi mua cho, ông đưa tiền đây.

Rượu ngon phải có bạn hiền. Không mua không phải không tiền không mua... Tôi là Ngô Văn Hiền, biết ông là tay uống rượu nổi tiếng, nên làm quen.

Nguyện cười khùng khục:

– Vậy hả, tiếng của tôi nổi vậy sao? Ông mau mua rượu về đây, tiền đây...

Ngô Văn Hiền cầm tiền biến mất... Chỉ lát sau đã quay về, xách cái can rượu trắng to, rót ra hai cốc lớn, đưa cho Nguyện một cốc còn ông ta một cốc, khoái trá:

– Uống đi, mấy thằng uống rượu là con Ngọc Hoàng.

Nguyện nhìn cốc rượu, nhợn cả người:

– Gì mà nhiều vậy? Uống sao hết?

Ngô Văn Hiền cười hì hì:

– Ông say rồi. Vậy thì để tôi.

Ông ta cầm ly rượu lên, uống cái ọc. Nguyện rùng mình:

– Ông thật là giỏi, tôi xin hầu ông một nửa thôi...

Chàng uống nửa cốc, còn Ngô Văn Hiền cứ uống tì tì. Mặt ông ta cứ tái xanh, chuyển sang đỏ dần, càng uống càng tỉnh táo, khác hẳn cái vẻ gầy gò xanh lợt ban đầu, ông ta say xỉn!

Nâng ly nào bạn, bao cay đắng
Ta cạn lòng ta những ngọt ngào
Ly rượu bỗng dài như biển lớn
Con người tay chạm tới trăng sao.

Nguyện gật gù:

– Hay, khi có rượu tâm hồn ta sảng khoái, bay bổng chạm tới trăng sao, con người trở nên phóng khoáng, yêu đời... Thế mà con vợ tôi nó giận, nó bỏ về nhà cha mẹ nó.

Ngô Văn Hiền xua tay:

– Đàn bà mà, cái tâm hồn của nó không qua khỏi ngọn cỏ, nông choèn choẹt. Ông không thấy nhân gian nói à:

Đàn ông nông nổi như cái giếng khơi
Đàn bà sâu sắc như cái cơi ăn trầu.

Nguyện cười tít mắt:

– Đúng thế! Ông nói chí lý lắm. Con vợ tôi nó ngu kệ nó.

Ngô Văn Hiền uống tiếp cốc lớn, khà khà:

Chim khôn chọn cành mà đậu
Gái khôn chọn chồng nhậu mà thờ.

Nguyện khì khì:

– Đàn bà quả là nông nổi, cứ lấy chuẩn mực của mình ra làm thước đo cho đàn ông mặc, quả là hẹp hòi. À, ông bạn, mỗi ngày ông uống được bao nhiêu rượu...

Ngô Văn Hiền khệnh khạng hỏi lại:

– Thế còn ông, ông uống bao nhiêu?

Nguyện vỗ vỗ đầu:

– Tôi hả, ngày chừng hai lít đế. Tính ra hầu như

ba trăm sáu mươi lăm ngày, ngày nào cũng say mèm cả...

Ngô Văn Hiền chắt l ưỡi:

– Vậy hả, tôi thì uống nhiều hơn ông, ngày chừng sáu lít. Tôi uống rượu thay cơm mà, không có rượu chịu không nổi, chân tay cứ co rút lại.

Nguyện há hốc miệng:

– Ông nói cái gì, ngày sáu lít đế. Trời đất, thế thì Lưu Linh cũng phải thua mất rồi...

Ngô Văn Hiền cười hề hề:

– Lưu Linh à? Ăn thua gì, ông ta chỉ là người uống rượu bình thường, nhưng cũng được lưu truyền là thần rượu. Ngày giỏi lắm, làm một vò rượu, không bằng cái súc miệng của tôi. Mỗi lần tôi súc miệng cả lít.

Nguyện chắp tay:

– Khâm phục, khâm phục. Tôi xin làm đệ tử của ông, chứ sao dám làm bạn rượu. Cái súc miệng của ông bằng tôi uống cả ngày. Tôi có hai người bạn tên là Duy Hà Mã và Dũng Đại Bàng, vậy mà cũng chỉ mỗi ngày uống lít rưỡi đế đã ngoắc cần câu rồi... Ông quả là vĩ đại. Mà ông có say bao giờ không?

Ngô Văn Hiền lắc đầu:

– Tôi chưa say bao giờ. Chỉ sợ hết rượu, chứ không bị say.

Nguyện tò mò:

– Ông uống rượu cả ngày, tiền bạc đâu mà mua?

Thế ông không làm gì à?

Ngô Văn Hiền vui vẻ:

– Uống rượu là nghề của tôi, nghề kiếm cơm đó. Tôi có rượu thịt ngon ăn uống tha hồ, lại còn có tiền mang về...

Nguyện trố mắt:

– Ông nói cái gì, vừa uống rượu ngon, lại có tiền mang về à? Ông không đùa tôi đó chứ? Làm gì có chuyện trái ngược vậy?

Ngô Văn Hiền thân mật:

– Tôi nói thật đó mà. Người ta thuê tôi uống rượu, làm người đối ẩm, đối tác với khách hàng. Trong tất cả các cuộc uống, tôi đều cho đối phương đo ván hết... Rồi các cuộc thi uống rượu, tôi giành thắng lợi, có giải thưởng lớn, tôi mang tiền về nhà...

Nguyện gật đầu:

– Thế à? Thế chắc vợ con ông nó khoái lắm nhỉ? Đàn bà thấy tiền là mắt sáng rực lên, không cần biết tiền đó là tiền gì, chỉ biết tiền là quí rồi...

Ngô Văn Hiền sầu mặt:

– Vậy mà con vợ tôi nó bỏ tôi đó. Thật là tức mình. Mà thôi, không nhắc đến đàn bà nữa, mất hứng đi. Nào, ta uống tiếp.

Nguyện lắc đầu:

– Tôi say quá, ông cứ tự nhiên đi, hôm nay gặp được ông, vui quá, mai tôi phải kể cho bạn tôi nghe mới được. Tôi sẽ cho chúng phục lăn ông.

Ngô Văn Hiền khoái trá:

– Được thôi. Ông cứ mời là có mặt tôi.

Nguyện hỏi:

– Thế ông ở đâu? Để tôi đến mời ông chứ...

Ngô Văn Hiền nói:

– Ông chỉ cần thắp cây nhang và gọi: "Bạn hiền, mời uống rượu", là tôi đến ngay...

Nguyện tò mò:

– Sao vậy? Sao lại thắp nhang là ông đến? Bộ ông linh vậy hả?

Ngô Văn Hiền cười vang:

– Đúng thế! Cứ nghe mùi nhang là tôi biết có rượu ngon, có bạn hiền mời rượu. Đó là mùi mà chỉ có tôi mới cảm nhận được. Ông hiểu không?

Nguyện gật đầu:

– Ông quả là ma rượu rồi. Người ta vẫn gọi là ma men đó. Mà ông Hiền này, người ta biểu uống rượu có hại, bao tai họa cũng từ rượu mà ra, sao người ta vẫn uống nhỉ?

Ngô Văn Hiền hỏi lại:

– Thế còn ông thì sao?

Nguyện buồn buồn:

– Vợ tôi cứ trách tôi hoài, và hôm nay bỏ đi về nhà ngoại. Tôi buồn quá...

Ngô Văn Hoài cười:

– Thế thì bỏ rượu đi? Ông có cách lựa chọn mà!

Nguyện lắc đầu:

– Không được, đó là thú vui của tôi mà. Thiếu nó như thiếu cái gì, thiếu chịu không nổi...

Hiền vui vẻ:

– Thế thì ông nghiện rồi. Đã là nghiện thì làm sao bỏ? Họa có bỏ vợ?

Nguyện xua tay:

– Tôi vừa muốn có rượu, lại muốn có vợ con, tôi không muốn bỏ cái gì cả!

Hiền cười hì hì:

– Ôi, quả là tham lam. Mà đàn ông thì phải tham lam, ông hiểu không?

Phút chốc rượu đã hết, Ngô Văn Hiền sảng khoái, vỗ về bạn:

– Ngon quá, lâu rồi mới uống một bữa ngon như vậy! Thôi tôi về thôi...

Nguyện chưa kịp hỏi gì cả, Ngô Văn Hiền đã biến mất. Nguyện say mèm, nằm gục xuống nhà, không biết trời mây sông nước là gì cả... Chàng ngủ đến trưa mới dậy, đầu nhức như búa bổ, lảo đảo ngồi dậy, Nga vẫn chưa về... Có tiếng ồn ào, rồi Duy Hà Mã và Dũng Đại Bàng xuất hiện. Duy Hà Mã hí hởn:

– Nguyện, ta ra quán Tư Mập làm bậy vài lít chứ?

Nguyện uể oải:

– Vui quá, uống rượu với ông bạn mới quen, say quá...

Dũng Đại Bàng cười khì khì:

– Ông mà cũng biết say cơ mà? Thôi, mau tắm rửa, đi với tụi tôi...

Nguyện ngẫm nghĩ một lát rồi ngẩng đầu:

– Ừ, Đi thì đi... Tớ sẽ kể cho các cậu nghe một chuyện.

Cả ba ra quán... Tư Mập vui vẻ:

– Chào các bạn hiền, hôm nay có rượu ngon lắm. Tôi để dành cho các cậu đó.

Một can rượu trắng để cạnh bàn, mồi chỉ là lai rai, xoài, khô cá đuối... cả ba rót rượu, chạm cốc rồi uống.

Nguyện thẳng thắn:

– Tớ uống đã khiếp, ấy thế mà đêm qua, tự nhiên có tay bợm nhậu vào nhà mình. Mình say quá đâu có nhớ gì, chỉ biết ông ta uống rượu khủng khiếp...

Dũng tò mò:

– Uống ra sao? Có tửu lượng bằng tôi và Duy Hà Mã không?

Nguyện cười:

– Các cậu chỉ bằng cái móng tay của ông ta. Ông ta súc miệng một cái hết cả lít rượu đế, bằng mình uống cả ngày... Mỗi ngày ông ta uống sáu lít rượu mà không say đó...

Duy Hà Mã vã mồ hôi:

– Trời đất, gì mà dữ vậy? Chuyện có thật hay ông bịa đó?

Nguyện lắc đầu:

– Tôi đâu có dựng chuyện... nhìn ông ta uống mà tôi khớp vía, muốn tỉnh cả rượu...

Ông Tư Mập nghe chuyện xen vào:

– Ông Nguyện nói đúng đấy, bữa trước quán tôi có một tay bợm nhậu, ông ta vào quán kêu một bình sáu lít, tôi tưởng là cả chục người ấy, nào ngờ ông ta quất một hơi hết sạch, tôi rợn cả người...

Duy Hà Mã hỏi:

– Ông ta uống để mà chết à?

Tư Mập gật đầu:

– Thì ông ta chết rồi. Té xuống con kinh này mà chết. Lúc đó, trời mưa tối đen, mấy ai để ý, sáng ra thấy xác nổi lềnh bềnh...

Nguyện hỏi run run:

– Thế ông ta tên gì? Ông Tư có nhớ không?

Tư Mập ngẫm nghĩ rồi kêu lên:

– Ông ta tên là Ngô Văn Hiền... Quả là tay bợm rượu xưa nay chưa từng có. Nếu Lưu Linh cũng phải chào thua...

Nguyện hoảng hốt lắp bắp:

– Ngô Văn Hiền à! Chết rồi, đêm qua ông ta ghé nhà tôi. Thế mà tôi cứ ngỡ ông ta còn sống chứ? Mà sao ông ta vẫn uống rượu ngon lành thế...?

Tư Mập nói:

– Cái ông thấy, có lẽ là hồn ma ông ấy đấy. Tôi cũng đã có lần thấy ông ta, cũng đâu có biết ông ta đã chết, rót rượu mời, ông ta uống cạn và biến! Khi nào

mời ông ấy uống rượu, chỉ cần đốt hai cây nhang là ông ta hiện ra ngay...

Nguyện bàng hoàng, sợ dờ cả người:

– Thế thì đúng ông ta rồi. Ông ta cũng dặn tôi như vậy! Đêm qua, tôi đã gặp ma rượu rồi...

Duy Hà Mã đăm chiêu:

– Hay ta thử mời ông ta lên xem sao? Ông Dũng thắp nhang thử xem?

Dũng làm theo, anh vừa đốt xong, đã thấy Ngô Văn Hiền xuất hiện. Ông ta ngồi vào bàn, chẳng cần ai mời cả, cầm cái can rượu tu sạch, sảng khoái:

– Hôm nay uống một bữa cuối cùng, phải cố cho say mới được.

Nguyện hỏi:

– Ông bạn, thế ra ông là một hồn ma à?

Ngô Văn Hiền nghe đến hồn ma, lập tức biến mất... Cả bọn dờ người ra. Lát sau Duy Hà Mã thẫn thờ:

– Ông ta bị con ma men làm hại đến chết rồi vẫn không bỏ được rượu. Khi phát hiện ra hồn ma, ông ta hiểu đã lộ thân phận rồi.

Nguyện chép miệng:

– Có lẽ tôi phải bỏ rượu mất thôi, kẻo rồi lại chết như ông ta, tan cửa nát nhà, vợ tôi bỏ về ngoại cả đêm qua rồi...

Cả bọn gật đầu:

– Thôi, ta uống một bữa cuối cùng, ngày mai giã

từ rượu...

Tư Mập hỏi:

– Thế các ông bỏ tôi à? Rượu đâu có lỗi, lỗi là ở người uống đó chứ. Cứ biết điều độ thì đâu có chuyện gì... Cái gì thái quá cũng hư hỏng, chứ đâu phải tại rượu... Uống rượu có điều độ là tốt cho sức khỏe đó. Chứ cứ như ông Hiền kia, thì chết sớm là cái chắc.

Nguyện gật gù:

– Ông nói cũng phải lắm. Từ nay phải hạn chế lại. Các ông uống đi, tôi phải đi đây.

Duy Hà Mã ngạc nhiên:

– Đi đâu vậy? Sao mà tự nhiên vội vã thế?

Nguyện cười:

– Tôi phải đi đón Nga và hai con nhỏ về, xin lỗi mẹ con chúng...

Dũng gật đầu:

– Ừ, ông đi đi... Tụi tôi cũng về đây... Cũng phải đón vợ con chứ!

Hội rượu tan nhanh chóng, Tư Mập lẩm bẩm:

– Mấy tay bợm này lạ thật. Mới nghe chuyện Ngô Văn Hiền mà đã sợ cáy lên rồi. Mà kể cũng đáng sợ thật. Chết rồi mà vẫn hóa hồn ma uống rượu.

Mất trinh từ kiếp trước

Trong đêm tân hôn Trương Trọng phát hiện ra Huyền Thu, vợ mình, không còn trinh trắng, cụ thể rõ ràng là không có những giọt máu hồng... Đã thế trên bộ ngực căng tròn của vợ, lại có hai chữ T chia đều hai bên... Chàng tức giận vì bị xúc phạm. Mình đã lấy phải vợ thừa của người ta rồi. Thật đúng như câu thơ:

Gái khôn tránh tiếng đò đưa
Trai khôn tránh tiếng vợ thừa người ta.

Thế mà nay chàng mắc phải. Chàng lôi Huyền Thu dậy, mặt chàng tái đi, gằn từng tiếng một:

– Cô đã ăn ở với thằng nào, lại còn khắc tên nó trên bầu vú. Cô quả là quá quất. Đồ lăng nhăng, khốn nạn...

Huyền Thu hoảng hốt, sợ đến run cả người, lắp bắp:

– Anh Trương Trọng, anh nói cái gì vậy? Em chưa từng yêu ai, sao anh lại nói là em lăng loàn, điếm

nhục...

Trương Trọng tức tối:

– Không yêu ai à? Cô có dám chắc như vậy không?

Huyền Thu khóc lóc:

– Em nói thật đó. Từ nhỏ đến lớn, em ở nhà cha mẹ ruột, em được nuôi nấng chu đáo, suốt ngày ở nhà, cho đến một hôm ra chợ mua đồ cùng người ở thì gặp anh. Mối tình sét đánh đã khiến chúng mình nên duyên chồng vợ... Em đâu có quen với người con trai nào ngoài anh...

Trương Trọng lạnh lùng:

– Thế tại sao cô không còn trinh tiết, cô nói đi. Con gái khi về nhà chồng, phải tiết sạch giá trong, sao cô lại không có, cô giải thích đi?

Huyền Thu nức nở:

– Chuyện ấy, em làm sao biết được? Nếu anh không tin thì hỏi cha mẹ em, hỏi hàng xóm thử xem, anh sẽ biết ngay mà... Em xin anh, hãy tin ở em...

Trương Trọng cười nhạt:

– Tin cô à? Bằng chứng rõ ràng như vậy, mà cô còn bảo tôi tin cô à? Lại nữa, trên ngực cô có hai chữ T và T, là tên của người đàn ông nào? Cô mau nói ra đi...

Huyền Thu khiếp vía:

– Khi em sinh ra, cha mẹ đã thấy chữ đó rồi. Em cũng không biết nữa... Em rất lo sợ vì dòng chữ khắc

trên ngực vì sợ sau này lấy chồng, không biết giải thích ra sao? Xin anh hiểu cho em...

Trương Trọng buồn bã:

– Cô khỏi giải thích nữa... Tôi đã rõ rồi, cô càng nói càng lộ rõ bản chất con người cô... Ngày mai, tôi trả cô về nhà cha mẹ cô... Cô chuẩn bị đi...

Huyền Thu lõa lồ quì dưới chân Trọng, van xin năn nỉ, nhưng vô ích. Trương Trọng hầm hầm bước ra khỏi phòng đóng sập cửa lại... Chàng tìm phòng ngủ riêng, lòng tràn lên nỗi tức giận, tưởng như nghẹt thở...

Còn lại một mình trong phòng, Huyền Thu đau đớn dằn vặt. Trời ơi, từ nhỏ đến giờ, ta có quen với người đàn ông nào, thế mà cớ sự như hôm nay là tại vì sao? Tại sao ta không còn trinh tiết? Ai đã khắc tên lên ngực ta? Ta không muốn sống nữa. Sống làm gì khi bị sự nghi ngờ là gái lăng loàn, lại còn trả ta về nhà... nhục nhã quá...

Nước mắt nàng chảy dài, ướt đẫm gò má mịn màng... Nàng lẩm bẩm: Ta phải lấy cái chết để chứng tỏ sự trinh trắng của ta. Chỉ có như vậy mới xóa tan được sự dằn vặt của chồng. Anh Trương Trọng, hãy tha lỗi cho em. Em yêu anh, mãi mãi yêu anh. Em không ngờ lại gây đau khổ cho anh! Em vẫn là con gái trong trắng. Thân thể và tâm hồn em mãi thuộc về anh...

Nàng lấy chiếc áo buộc lại và treo lên xà nhà, rồi

treo cổ tự tử.

Buổi sáng, Trương Trọng ngồi uống cà phê rồi sai người ở đánh thức Huyền Thu dậy. Người ở đi vào, lát sau chạy ra mặt tái xanh tái xám, run run:

– Cậu chủ, cô chủ đã treo cổ tự tử rồi...

Trương Trọng làm rơi ly cà phê xuống đất, hốt hoảng chạy vào thấy xác Huyền Thu treo lủng lẳng... Chàng kêu ầm lên, cha mẹ chàng chạy xuống hỏi:

– Trương Trọng có chuyện gì vậy? Sao la to thế?

Trương Trọng rầu rĩ:

– Cha mẹ, Huyền Thu chết rồi, cô ấy treo cổ tự tử...

Cha mẹ chàng rú lên:

– Treo cổ à? Trời đất, sao lại xảy ra cớ sự này? Mau mau báo cho bên nhà cô ấy... Con ơi, đầu đuôi câu chuyện ra sao mà ra nông nỗi này. Mới cưới nhau được một ngày, mà đã gây tai họa rồi...

Trương Ttọng đau đớn:

– Con chỉ trách mắng cô ấy vài câu, rồi bỏ ra ngoài phòng ngủ, con đâu có ngờ cô ấy dại dột thế...

Mẹ Trương Trọng gắt:

– Lại sao lại trách móc, cãi lộn nhau làm gì? Làm sao ăn nói với bên thông gia đây? Họ sẽ cho nhà ta cố sát. Tai họa đến rồi, con ơi là con...

Trương Trọng giọng đứt quãng:

– Con chỉ cật vấn cô ấy, tại sao là con gái mà không biết giữ trinh tiết, lại còn khắc tên ai đó trên

ngực, rồi con nói: Ngày mai trả cô ấy về bên nhà... Thế là cô ấy...

Mẹ Trương Trọng ngạc nhiên:

– Thế cô ấy mất trinh tiết à? Lạ thật, khi hỏi Huyền Thu cho con, cha mẹ đã điều tra rất kỹ cơ mà! Cô ấy ngoan, hiền dịu, chưa từng có người bạn trai nào? Sao lại có chuyện đó...

Trương Trọng thở dài não nuột:

– Vậy mới nên chuyện. Mẹ xem có dấu vết gì của sự trinh trắng đâu? Con đau khổ vô cùng, vì cứ nghĩ bị cô ta cho là ngốc, ăn của thừa mà không biết...

Mẹ Trương Trọng bùi ngùi:

– Chuyện này, có lẽ phải chờ cha mẹ cô ấy thôi... Họ đến mà...

Cha mẹ Huyền Thu đến, ôm lấy xác Huyền Thu khóc lóc ầm ĩ... Lát sau cha Huyền Thu hỏi:

– Con gái tôi ngoan ngoãn hiền hậu, đức độ, thế mà về nhà chồng có một đêm đã chết, ông bà giải thích sao đây? Hay là thằng Trương Trọng giết nó...

Cha Trương Trọng sầu thảm:

– Chuyện xảy ra ngoài ý muốn ông à. Nghe đâu chúng nó cãi nhau, rồi thằng Trương Trọng bỏ ra ngoài... Sau đó phát hiện ra con Thu chết...

Cha Huyền Thu tức giận:

– Con gái tôi có cãi cọ bao giờ? Nhất là với chồng nó, tôi đã dặn dò là phải phục tùng tuyệt đối. Tôi giáo dục nó rất kỹ về tam tùng tứ đức, tại gia tòng

phụ, xuất giá tòng phu... Sao lại có chuyện nó cãi chồng? Cậu Trọng, cậu hãy nói rõ đi... nếu không tôi sẽ báo quan đó.

Trương Trọng buồn bã:

– Dạ, thưa cha lúc con và Huyền Thu yêu nhau, con phát hiện ra cô ấy không còn trinh trắng nữa và trên ngực cô ấy có chạm chữ T và chữ T. Con hỏi cô ấy không giải thích được, con buồn quá bỏ ra ngoài nằm. Ngờ đâu vợ con lại tự tử...

Cha Huyền Thu đấm ngực thùm thụp:

– Trời ơi, lẽ nào là nghiệp chướng ư? Con bé nó sanh ra đã có dòng chữ trên ngực. Lúc sanh, nó còn nói rõ nó là vợ của Trương Trọng. Gia đình tôi phải lấy máu chó bôi vào miệng nó. Nó đã trở thành người bình thường... Tôi giữ nó trong nhà cả ngày, không cho ra đường vì sợ chuyện bất thường... Khi nó nói nó gặp được người mà nó thương tên là Trương Trọng, tôi đã lo sợ vô cùng. Vì biết đó là nghiệp chướng kiếp trước... Tôi dò kỹ mới gả con gái cho con trai ông bà... nhưng vì sơ suất nên không kể lại chuyện đó... Ai ngờ hậu quả thảm khốc như vậy...

Trương Trọng mới giật nảy mình, mồ hôi vã ra:

– Sao lại có chuyện đó được. Lẽ nào con lại nghi oan cho vợ con. Chính con đã gây nên cái chết cho nàng...

Mẹ Huyền Thu chép miệng:

– Con nghi ngờ Huyền Thu cũng có lý do của

con. Vì thấy vết xăm trên ngực vợ mình, đàn ông ai không tức? Nhưng đáng lẽ con phải bình tĩnh, có gì dò hỏi người lớn, bây giờ hậu quả xảy ra rồi, có hối hận cũng không kịp... Con gái tôi xấu số, đành phải chấp nhận thôi... Ta nên lo hậu sự cho nó.

Xác của Huyền Thu được khâm liệm, bỏ vào quan tài. Ai cũng tức cho cô gái trẻ đẹp, hiền hậu mà chết yểu. Họ trách móc Trương Trọng, Trương Trọng thì chết trân, nước mắt giàn giụa, bất chợt chàng kêu lên thảm thiết:

– Huyền Thu chờ anh với... Anh đi theo em...

Rồi gục xuống, ho ra cả chén máu tươi... Mọi người hốt hoảng, vội vã đưa Trương Trọng vào nhà... Trương Trọng mê man bất tỉnh. Cha mẹ chàng lo sợ điều gì khủng khiếp xảy ra... Họ đến cạnh con, nước mắt chảy giọt dài, giọt ngắn... Không ngờ chỉ trong một ngày xảy ra bao chuyện.

Trương Trọng thấy mình lạc vào một khu rừng rậm. Hai bên là núi non, ở giữa có dòng suối chảy róc rách. Chàng thấy một cô gái đang ngồi... Chàng bước đến, cô gái quay lại. Cô đẹp lạ lùng. Cô nhìn Trương Trọng vẻ e ấp:

– Ông là ai, sao lại đến nhà em thế này?

Trương Trọng cười:

– Tôi là Trương Trọng, nhà ở bên kia núi. Thấy

suối đẹp quá nên lần xuống nguồn chơi. Nhà cô ở đây à? Cô ở với ai?

Cô gái nhí nhảnh:

– Dĩ nhiên là ở với cha mẹ rồi, chàng biết mà còn hỏi. Nhà em ở đây, em cũng ra suối, ai ngờ gặp ông... Em tên là Huyền Thu...

Trương Trọng gật gù:

– Cái tên nghe bí ẩn quá! Bí ẩn như cô vậy. Phải chăng mình gặp nhau là duyên số...

Huyền Thu lí lắc:

– Sao ông vội thế, mới gặp nhau mà đã nói gì về duyên số? Ông đã biết gì về em đâu?

Trương Trọng sảng khoái:

– Tôi chỉ cần biết cô đẹp là được rồi... Tôi vốn thích cái đẹp mà...

Huyền Thu đỏ mặt ngượng ngùng:

– Em mà đẹp nỗi gì, con gái rừng núi mà. Mời ông về nhà em chơi...

Trương Trọng gật đầu. Sau lần thăm đó, quan hệ hai bên thân mật, Trương Trọng hỏi cưới. Cha mẹ Huyền Thu buồn rầu:

– Cảm ơn cậu, nhưng con Huyền Thu nhà tôi chỉ có thể làm bạn với cậu thôi. Nó chỉ còn sống được vài tuần nữa.

Trương Trọng lắp bắp:

– Hai bác nói cái gì? Huyền Thu bị bệnh nặng à?

Cha mẹ Huyền Thu gật đầu... Trương Trọng đau

đớn:

– Cháu và em Thu có duyên số, nhất định phải lấy nhau, cháu đã chọn cô ấy là vợ, cháu không thay đổi ý định đâu...

Còn Huyền Thu nức nở:

– Anh Trọng, kiếp này mình không nên vợ nên chồng, hẹn anh kiếp sau nhé. Em rất yêu anh...

Trương Trọng ôm Huyền Thu vào lòng, rồi cả hai ra suối tâm sự... Huyền Thu nhìn Trương Trọng run rẩy:

– Anh Trọng, anh hãy yêu em đi. Có lẽ em chỉ còn sống được hai ngày nữa thôi...

Trương Trọng bùi ngùi, nhưng lời Huyền Thu tha thiết quá, chàng đành chiều ý. Chàng không ngờ Huyền Thu đẹp như vậy. Chàng cuống quít yêu nàng... Xong việc Huyền Thu âu yếm:

– Em đã dâng hiến trinh tiết của em cho anh, kiếp sau chớ có đòi hỏi nhé... Chiếc khăn này anh hãy giữ lấy...

Trương Trọng cười:

– Được rồi, anh sẽ ghi nhớ suốt đời... Huyền Thu, anh nhìn em khỏe mạnh, sao mà mắc bịnh hiểm nghèo vậy?

Huyền Thu sụt sịt không nói gì cả... Trương Trọng vỗ về và lấy bút mực tàu, viết trên ngực Huyền Thu hai chữ T và T, Huyền Thu bật cười:

– Anh làm cái gì vậy? Sao lại viết hai chữ đó trên

ngực em?

Trương Trọng nói:

– Đó là hai chữ Trương Trọng. Em vĩnh viễn thuộc về anh, dù kiếp sau cũng vậy, em nhớ chưa?

Huyền Thu thẹn thùng:

– Thì em đã thuộc về anh rồi, còn gì nữa? Kiếp sau lấy nhau nếu em không còn trinh tiết nữa, anh đừng có nghi ngờ nghe chưa? Và nữa, dòng chữ này là của anh đó. Đàn ông hay ghen tuông lắm...

Trương Trọng nồng nàn:

– Anh nhớ rồi... Huyền Thu, cho anh yêu em thêm lần nữa nhé.

Huyền Thu e ấp:

– Sao anh tham thế? Đàn ông tham thật, anh nhỉ? Em đã là đàn bà, là vợ anh rồi, anh muốn gì mà chả được...

Họ bên nhau không rời...

Hai ngày sau, Huyền Thu chết. Trương Trọng đau đớn vô cùng. Và chàng cũng quặt quẹo đau ốm, ít lâu sau thì chết... tay vẫn còn cầm chiếc khăn tay đẫm máu hồng...

Trương Trọng rú lên thất thanh:

– Huyền Thu, anh đã rõ kiếp trước của mình rồi, và của em nữa. Mẹ ơi, chiếc khăn của con đâu...

Mọi người nghĩ Trương Trọng mê sảng. Nhưng

chàng đã ngồi dậy, bình thản:

– Mẹ ơi, lúc sinh con, có chiếc khăn tay ở trong tay con, đúng không mẹ?

Mẹ Trương Trọng gật đầu:

– Đúng vậy, con ạ, và thầy thuốc phải mổ lấy nó ra. Mẹ để nó trên bàn thờ, vì sợ...

Trương Trọng chạy đến bàn thờ, lấy chiếc khăn tay ôm vào lòng, nước mắt ràn rụa:

– Con đã hiểu lầm Huyền Thu, kiếp trước cô ấy bệnh nặng, cô ấy đã cho con tất cả... và chiếc khăn tay là kỷ vật.

Cha Huyền Thu hỏi:

– Thế còn dòng chữ trên ngực Huyền Thu thì sao?

Trương Trọng đau đớn:

– Chính là tay con viết đó... Huyền Thu, anh có lỗi với em... Anh sẽ đi cùng em, cho trọn cuộc tình chúng ta...

Chàng vùng chạy đến bên quan tài, lúc này vẫn chưa đóng lại... Nước mắt chàng rơi ướt đẫm vào mắt Huyền Thu. Huyền Thu mở mắt rên rỉ:

– Sao tôi lại nằm đây, mau cho tôi ra đi...

Mọi người kinh hãi... Trương Trọng lắp bắp:

– Huyền Thu, em sống lại rồi ư? Cha mẹ ơi, Huyền Thu sống lại rồi...

Chàng bế Huyền Thu ra khỏi quan tài... Huyền Thu nhìn chàng giận dỗi:

– Tôi phải về nhà cha mẹ tôi. Tôi không ở với anh nữa. Anh không đáng là chồng tôi...

Cô xăm xăm bỏ đi. Cha mẹ cô ngăn lại:

– Kìa con, Trương Trọng nó đã biết lỗi rồi, con hãy tha thứ cho chồng con một lần...

Trương Trọng cũng van vỉ, Huyền Thu dí tay vào trán chồng hờn mát:

– Nể lời cha mẹ tôi, tôi tha thứ cho anh đó... Anh còn chê tôi là gái lăng loàn thì đừng có trách!

Mọi người bật cười. Cỗ quan tài sau đó đem đốt, như đốt bỏ sự xui xẻo... Cha mẹ Trương Trọng vui mừng:

– Huyền Thu, sao con lại sống lại được, kể cho mọi người nghe đi...

Huyền Thu nhìn Trương Trọng chậm rãi:

– "Con xuống Diêm cung, Diêm Vương bảo: Kiếp trước ngươi yểu mạng, nên cho ngươi hưởng thọ kiếp này, sao ngươi xuống vội vậy?

Con khóc kể lại chuyện bị chồng nghi ngờ về sự trinh tiết, Diêm Vương cười:

– Chồng ngươi đã hiểu rõ rồi, thôi cho ngươi về sum họp, đừng có ghen tuông nghi ngờ gì nữa nghe không?

Thế là hồn con nhập lại xác..."

Mọi người vui vẻ, mở tiệc liên hoan. Mãi khuya, ai về nhà nấy. Đêm đó, bên cạnh nhau, Trương Trọng nhìn vợ say đắm:

– Huyền Thu, em còn giận anh không? Anh yêu em quá!

Huyền Thu lỏn lẻn:

– Nếu em không sống lại, thì anh sẽ ra sao?

Trương Trọng nồng nàn:

– Thì anh sẽ theo em... À, đừng nhắc đến chuyện đó nữa... Đêm nay mình phải là của nhau.

Huyền Thu đùa:

– Nhưng em là con gái mất trinh, đâu có xứng với anh...

Trương Trọng ôm vợ vào lòng, hôn cuống quít:

– Thôi đừng trách anh nữa, anh biết lỗi rồi... Ôi cái dòng chữ mà anh ghi sao đẹp thế? Nó minh chứng cho tình yêu em nhỉ? Và cả chiếc khăn này nữa... chiếc nhẫn chung thủy.

Ngôi nhà có chín người chết

Năm 1905, ông Thoại thuê căn nhà bỏ hoang lâu làm văn phòng. Căn nhà ngoài mặt tiền được cho thuê với giá rất rẻ... Ông Thoại rất mừng... ông thuê một người bảo vệ trực đêm ở văn phòng. Thời gian từ sáu giờ tối đến sáu giờ sáng hôm sau... Người bảo vệ ở được một đêm, hôm sau xin nghỉ làm. Ông Thoại ngạc nhiên:

– Sao vậy? Chú Dần, bộ có chuyện gì à?

Ông Dần, người bảo vệ tái mặt:

– Nhà này có ma ông chủ ạ. Tôi thấy chín cái xác chết xếp lớp nằm ở ngay sân. Ban đêm, tôi ngỡ là ảo giác, nhưng nhìn kỹ thấy đúng như vậy. Tôi thức cả đêm. Đến gần sáng, chín cái xác mới biến đi.

Ông Thoại cười:

– Chú nói thế nào, tôi dò hỏi kỹ rồi, có ai nói gì đâu? Mà làm gì có chín cái xác trong nhà dữ vậy. Sao chú đếm được à?

Ông Dần kinh hãi:

– Thì chính tôi đếm mà. Ban đầu, tôi cứ nghĩ là trộm, nhưng khi hỏi chín cái xác cứ nằm chình ình, tôi đạp lên chân họ mà không thấy nhúc nhích gì... Thật dễ sợ quá. Tôi đã từng gác nhà mộ, mà chưa thấy cảnh này bao giờ... Thôi ông chủ thuê người khác...

Ông Thoại thở dài:

– Đành phải vậy chớ sao, chú đã không muốn làm, tôi có ép cũng vậy...

Ông Dần đi rồi, ông Thoại thuê tiếp hai người nữa, nhưng chỉ một đêm họ đều nghỉ việc. Và lời họ kể y hệt như lời ông Dần. Ông Thoại băn khoăn:

– Lẽ nào lại có chuyện như thế? Sao ông chủ nhà không cho mình biết nhỉ? Những chín hồn ma trong nhà... Ta phải ở lại một đêm thử xem sao?

Chiều đó, hết giờ nhân viên về hết, ông Thoại ở lại, khóa cửa nẻo và vào giường nằm. Lát sau, ông thấy đèn bật sáng, ông giật mình ngỡ kẻ trộm, nhưng tên trộm nào mà táo tợn thế. Họ ăn mặc đủ kiểu, gồm ba người đàn ông, ba người đàn bà và ba đứa trẻ... tất cả là chín người. Ông lẩm bẩm, lẽ nào đây là chín người mà các bảo vệ đã thấy. Mà nhìn mặt họ lạnh lẽo, đôi mắt nhỏ thất thần. Người đàn ông lớn tuổi buồn bã:

– Nhà này là của chúng ta, vậy mà chúng ta phải lang thang cả năm trời... bây giờ mới vào nhà được...

Người đàn bà lớn tuổi sụt sịt:

– Ai ngờ thằng Hiếu, nó là Đại Hiếu mà lại bất

hiếu quá. Nó hại chết cả gia đình để giành của.

Người đàn ông trung niên cằn nhằn:

– Con nghĩ không phải vậy đâu! Mà là tự chúng ta cả thôi.

Người phụ nữ trung niên thổn thức:

– Nhưng sao nó sống mà chúng ta lại chết? Tội nghiệp mấy đứa nhỏ, chúng vô tội mà...

Lũ trẻ hò reo:

– Tụi con thấy như vầy vui lắm, tha hồ tung tăng, khỏi phải đi học...

Người lớn tuổi chậm rãi:

– Cái luồng khí độc đó từ đâu mà có? Nó tràn lên từ hố ga nhà ta... Ai đã làm cái hố ga đó...

Vợ ông ta tức giận:

– Tôi phải làm ma kiện, kiện Diêm Vương, tố cáo tội ác của kẻ bí mật hại nhà ta. Cùng một lúc chín cái chết.

Người trung niên nói:

– Nhìn bề ngoài ai cũng bảo nhà ta tự tử. Nhà chức trách cũng đã kết luận rồi... Ta phải chấp nhận oan nghiệt này. Sống còn chưa ăn thua, chết kiện ai nữa...

Bà vợ của ông trung niên thút thít:

– Lưới trời lồng lộng, gieo nhân nào gặt quả nấy, sao chúng ta chịu oan khuất... Hay ta nhờ cái ông thuê nhà giúp đỡ... Nhờ ông ta mở cửa chúng ta mới được vào nhà đó, bấy lâu cứ lang thang ngoài đường...

Người lớn tuổi gật đầu:

– Đúng đấy, ta phải kéo ông ta dậy.

Ông Thoại nghe họ đối thoại, biết rõ họ là ma. Ông vã cả mồ hôi. Chưa kịp định thần, đã thấy lố nhố người chung quanh. Ông rú lên:

– Các ông bà là ai? Phải chăng là hồn ma trong nhà này...

Đám người lao nhao ầm ĩ:

– Chúng ta là chủ cái nhà này, ông vào không xin phép mà còn hỏi à!

Ông Thoại lắp bắp:

– Tôi thuê nhà của ông Đạt mà. Tôi đâu có biết các người là ai? Mau đi ra đi...

Đám người vây quanh ông hỏi:

– Thế ông không biết chuyện gì xảy ra trong ngôi nhà này thật à?

Ông Thoại run rẩy:

– Không, tôi không biết. Tôi thấy căn nhà mặt tiền, tiện cho kinh doanh nên thuê. Có ba người bảo vệ, họ đều ở chỉ một đêm là họ đi ngay, vì gặp chín cái xác chết. Có phải là các người không?

Chín người rên rỉ:

– Đúng thế! Chính chúng ta đuổi họ đi và bây giờ đến lượt ông đó. Ông mau đi đi, kẻo có tai vạ...

Ông Thoại nói:

– Được rồi, tôi sẽ đi. Nhưng các ông bà phải cho tôi biết lý do chứ...

Chín người đó giận dữ:

– Không có lý do gì cả, đây là nhà của chúng tôi, vậy thôi...

Ông Thoại ngẫm nghĩ rồi kêu lên:

– Tôi đọc nhật báo Đông Phong, vào ngày 23 tháng 11 năm 1904, ở căn nhà số 15, đường Mặt Trời, xảy ra vụ tự sát tập thể, có chín người chết, phải chăng là căn nhà này?

Ông lão lớn tuổi gật đầu:

– Đúng thế. Nhưng không phải là tự tử, mà là bị giết chết, ông hiểu không?

Ông Thoại sửng sốt:

– Giết chết à? Ai đã giết các người, vì lý do gì? Vì tranh chấp của cải à?

Bà vợ ông ta nức nở:

– Tôi cũng không biết nữa. Nhưng sau đó, thì thằng Đại Hiếu con tôi hóa điên, bây giờ đi lảm nhảm suốt ngày...

Ông Thoại lẩm bẩm:

– Hay chính anh ta hại cả nhà để mục đích đoạt của, rồi bị ám ảnh vì chín cái chết thê thảm quá, nên hóa điên? Ta vẫn thấy người điên ấy ở chợ, nói năng lảm nhảm, dấm ngực thùm thụp... Ta phải hỏi ông Đạt chủ nhà mới được!

Rồi ông hỏi:

– Thế sao tôi nghe các ông bà nói là ông bà lang thang ở ngoài đường, không vào nhà được? Như vậy

ông bà và anh chị đây có lộn không?

Đám người hú lên:

– Đây là nhà chúng tôi. Sở dĩ không vào nhà được vì nhà bị yểm bùa.

Ông Thoại kinh ngạc:

– Yểm bùa à? Các người là ma quỉ, thì sợ gì bùa ngải nữa chứ?

Bà vợ ông lão khổ sở:

– Chính vì ma quỉ nên sợ yểm bùa ông à. Ông Đạt đã thuê người yểm bùa cái nhà này. Và chúng tôi đã phải chịu cái khổ không nhà không cửa cả năm nay. Chỉ khi ông vào thuê, mới giúp chúng tôi vào nhà.

Ông Thoại nói:

– Thì ra tôi là người giúp các người vào nhà à. Và bây giờ các người lại đuổi tôi đi ư? Tôi sẽ đi và tôi sẽ bảo ông Đạt yểm bùa như cũ... Tôi sẽ dặn ông ấy yểm bùa kỹ hơn, để các người không còn quấy phá nữa...

Đám ma yên lặng, phút sau đồng loạt quì xuống van vỉ:

– Đừng vậy mà ông chủ! Chúng tôi xin ông, hãy thương xót chúng tôi... Chúng tôi không muốn bơ vơ ngoài đường. Đây là nhà của chúng tôi mà...

Ông Thoại đắc ý:

– Được rồi. Chúng tôi sẽ không làm như vậy. Chúng tôi sẽ tìm cách làm sáng tỏ cái chết của các

người, được không?

Đám ma vui vẻ:

– Cảm ơn ông chủ. Thôi, chúng tôi đi đây, không dám làm phiền ông chủ nữa...

Ông Thoại tò mò:

– Thế các người đi đâu?

Đám ma nói:

– Chúng tôi ra sân ngoài, xếp hàng ở đó. Và từ nay, ông chủ sẽ thấy chúng tôi như vậy... Ông chủ mau làm sáng tỏ cái chết của chúng tôi...

Ông Thoại gật đầu:

– Được rồi, tôi sẽ làm ngay. Mọi bí mật sẽ được sáng tỏ.

Đám ma biến mất. Ông Thoại nhìn thấy đám ma nằm xếp lớp ở ngoài sân.

Sáng hôm sau, ông Thoại ra ngoài chợ, gặp người điên trên đường đấm ngực thùm thụp:

– Tôi không giết ai cả! Tất cả chỉ là do cái hố ga đó thôi.

Ông Thoại nhìn ông ta trừng trừng, la lên:

– Ông Đại Hiếu, ông nói cái hố ma nào, không phải là ông đã giết cả nhà ông sao?

Đại Hiếu, người đàn ông điên, gầm rú:

– Tôi đâu có làm vậy? Tôi oan ức mà? Tôi đâu có hại người thân của tôi. Tôi yêu quí họ vô cùng. Xin ông hãy giúp tôi...

Ông Thoại nói:

– Thế ông điên thật hay điên giả, sao ông tỉnh táo thế?

Đại Hiếu rên rỉ:

– Tôi đâu có điên, tôi chỉ nói sự thật, các ông hãy kiểm tra lại xem sao? Tôi chỉ muốn làm sáng tỏ sự thật.

Ông Thoại nắm tay Đại Hiếu:

– Vậy ông hãy dẫn tôi đi tìm cái hố ga đó, mau đi theo tôi...

Đại Hiếu cố vùng vẫy, nhưng ông Thoại đã nắm chặt tay anh ta, lôi đi. Đến nhà Đại Hiếu rú lên:

– Đừng, tôi không muốn vào nhà. Tôi chết mất. Tôi chết mất.

Ông Thoại lạnh lùng:

– Tôi muốn kêu oan cho anh, anh phải chỉ tôi chỗ hồn ma. Mau làm theo tôi...

Đại Hiếu líu ríu bước đi, rồi chỉ tay vào một cửa phòng rú lên:

– Đây, chính là cái phòng này, các ông phải cẩn thận... nó là bếp ma đó...

Quả nhiên, cửa phòng xông lên mùi khí rất khó chịu, Đại Hiếu thở hắt ra rồi ngất lịm. Ông Thoại hốt hoảng:

– Đại Hiếu, Đại Hiếu! Anh làm sao vậy? Mau tỉnh lại đi...

Đại Hiếu phều phào:

– Ông ơi! Mau đưa tôi ra khỏi căn nhà này! Tôi

sợ lắm... Đó là căn bếp ma...

Ông Thoại đưa Đại Hiếu ra khỏi phòng, lúc này ông thấy nhẹ thở. Ông lẩm bẩm:

– Đúng là căn nhà có ma khí... Có lẽ mấy người kia chết vì ma khí này... Ma khí này từ đâu ra? Hèn chi chỉ qua một đêm, ta thấy tức ngực, khó chịu vô cùng.

Ông hỏi Đại Hiếu:

– Thế luồng khí này có từ lâu chưa? Nó độc như vậy, sao gia đình nhà ông lại không biết...

Đại Hiếu phờ phạc:

– Mọi người đi hết rồi, khi chết xếp lớp như xếp cá mòi vậy... mặt ai nấy cũng đều nhăn nhó, đau đớn tột cùng. Tôi may thoát ra được... Ông ơi, chạy mau đi, ma khí xuất hiện đó...

Một mùi nồng nặc bốc lên, ông Thoại vội cùng Đại Hiếu chạy ra khỏi căn phòng đóng kín cửa lại...

Ông Thoại trách ông Đạt:

– Ông cho tôi thuê căn nhà mà không nói rõ gì cả! Làm tôi chết khiếp.

Ông Đạt nói:

– Tại ông có hỏi gì đâu? Vả lại ông thuê làm văn phòng chứ đâu để ở? Thế ông đã thấy chuyện gì?

Ông Thoại chậm rãi:

– Tôi thấy có chín xác chết. Tất cả đều nhăn nhó,

dau đớn...

Ông Đạt gật đầu:

– Tôi cũng vậy. Và không dám ở, tôi phải thuê pháp sư đến trừ tà ma, nhưng vẫn không xong. Câu chuyện về cái chết của họ bí mật vô cùng. Chỉ có một người còn sống, nhưng điên khùng...

Ông Thoại cười:

– Và tôi đã phát hiện ra kẻ thủ ác, giết chết cả chín người đó!

Ông Đạt há hốc miệng:

– Ông nói cái gì? Ông phát hiện ra kẻ sát nhân à? Thế hắn là ai? Mau lôi nó ra ánh sáng, trả thù cho người đã khuất...

Ông Thoại nói:

– Thế thì ông đi cùng tôi, nhận mặt tên tội phạm bí ẩn ấy...

Ông Đạt lập cập bước theo, ông vẫn tò mò chưa hiểu kẻ sát nhân là ai? Vì sao hắn lại giết người. Cướp của hay chiếm đoạt đất đai? Ông cùng ông Thoại vào nhà và xuống căn phòng bếp... Một mùi khí nồng nặc bốc lên. Ông Đạt như bị xây xẩm, ho sặc sụa và chạy ra ngoài. Ông Thoại nói:

– Đó là kẻ đã giết chết cả chín người cùng một lúc, trong lúc họ đang uống nước và ăn sáng...

Ông Đạt sững sờ:

– Vậy nó là loại khí gì nhỉ? Có phải nó rò rỉ không?

Ông Thoại gật đầu:

– Chắc chắn trong nhà này có một bầu khí độc như thủy ngân vậy. Ông nên sai người đào xuống, cho khí thoát hết ra, thì may mới thoát khỏi lưỡi hái tử thần.

Ông Đạt theo lời...

Ngay sau đó, họ đào lên phát hiện ra một cái hầm có chứa thủy ngân, hầm bị rò rỉ và khí thoát ra ngoài. Khi mở cửa thì có cảm giác nhức đầu nhẹ, nhưng khi chốt chặt lại, người trong phòng sẽ bị chết ngạt, máu trào ra... Đại Hiếu lúc ra ngoài, vô tình đóng sập cửa bếp, và thế là chín người chết ngay lập tức. Lúc anh ta quay lại, hóa điên khi phát hiện ra điều đó...

Ông Đạt sau đó mai táng chu đáo chín xác chết, còn Hiếu thì dần dần khôi phục trí nhớ.

Nhưng mỗi lần nghĩ tới chín cái xác người thân, anh ta lại gào rú điên loạn...

Ông Thoại thuê căn nhà một năm, thì chuyển đi nơi khác... vì ông sợ xui xẻo trong làm ăn. Căn nhà đó bỏ hoang cho đến năm 1910, nó bị san bằng để làm chợ. Dân chợ sáng mờ mờ đều thấy chín cái xác chết kéo nhau đi... không ai hiểu ra sao cả. Họ đốt nhang cúng những linh hồn lang thang.

Và nhờ thế, họ buôn bán phát đạt... Dân chợ đặt tên chợ là Cửu Thi. Cái tên nghe rờn rợn nhưng đúng như vậy.

Mục lục

Chuyến xe cuối cùng 7

Cưới chồng cho người chết 20

Hồn ma cô bán bưởi 41

Ma tình kiếp trước 52

Đám tang hoa hồng 61

Hồn ma hoa ban trắng 71

Ngôi mộ cổ ở chùa Già Lam 83

Đứa bé bị chôn sống 95

Hồn ma uống rượu 107

Mất trinh từ kiếp trước 119

Ngôi nhà có chín người chết 132